Giáo Sĩ Việt Nam

#### Bán nguyệt san – Số 404 – Chúa nhật 02.05.2021

**Giáo sĩ: ĐỰƠC CHỌN GIỮA LOÀI NGƯỜI VÀ CHO LOÀI NGƯỜI (x. Dt 5, 1)**

[www.conggiaovietnam.net](http://www.conggiaovietnam.net) [giaosivietnam@gmail.com](mailto:giaosivietnam@gmail.com)

**MỤC LỤC**

[HIẾN CHẾ TÍN LÝ VỀ GIÁO HỘI - LUMEN GENTIUM - CHƯƠNG III: VỀ CƠ CẤU PHẨM TRẬT GIÁO HỘI VÀ ĐẶC BIỆT VỀ CHỨC GIÁM MỤC……………………………………………………………………. Vatican 2](#BBTCGVN)

[HIỆP THÔNG VỚI CHÚA - ĐIỀU KIỆN ĐỂ SINH NHIỀU HOA TRÁI…………….. LM ĐAN VINH - HHTM](#DanVinh)

[ĐƯỢC GỌI CHO NHỮNG ĐIỀU PHI THƯỜNG…………………………………… Lm. MINH ANH TGP. HUẾ](#MinhAnh)

[LÀM NHỮNG ĐIỀU CHÚA ĐÃ LÀM………………………………………… Lm JB NGUYỄN MINH HÙNG](#Hung)

[TƯƠNG LAI NƯỚC MỸ ……………………………………………………… Bác sĩ NGUYỄN TIẾN CẢNH, MD](#Canh)

[LÀ MỘT TÍN HỮU NHƯNG TÔI CHƯA BAO GIỜ ĐỌC KINH THÁNH, TÔI PHẢI BẮT ĐẦU TỪ ĐÂU?.... …………………………………………………………………………………Phêrô Phạm Văn Trung, chuyển ngữ](#Trung)

[CẨM NANG THỰC HÀNH Lectio Divina: (Bài thứ nhất)…………… Fr. M. Bảo Tịnh TRẦN VĂN BẢO, O.Cist](#Bao)

[PHÚC CHO NGƯỜI ĐAU KHỔ ………………………………………………... Lm Peter Lê Văn Quảng, Psy.D.](#Quang)

[NGUY CƠ CỦA TIỀN BẠC ĐỐI VỚI ĐỜI SỐNG ĐỨC TIN VÀ ƠN CƯU ĐỘ…………………………… ………………………………………………………….Lm. Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huấn, Doctor of Ministry](#Huan)

[CHUYỆN MỖI TUẦN – CHUYỆN CỦA BƯỚC ĐỜI THỨ XII NGƯỜI TRẺ ĐẾN VỚI ĐỨC KI-TÔ QUA SỰ DẪN DẮT CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ VỚI TÔNG HUẤN “ĐỨC KI-TÔ ĐANG SỐNG – CHRISTUS VIVIT”………………………………………………………………….. Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp](#Diep)

[KHIÊU VŨ VỪA VUI VỪA KHỎE………………………………………………… Bác sĩ Nguyễn Ý-Ðức, MD](#Duc)

[CỤ XỨ BÊN TA ………………………………………………………………….. Chuyện phiếm của Gã Siêu](#GaSieu)

**VỀ CƠ CẤU PHẨM TRẬT GIÁO HỘI VÀ ĐẶC BIỆT VỀ CHỨC GIÁM MỤC**

**LTS.** Mặc dù trong 15 năm qua, Đặc San GSVN đã phổ biến nhiều lần các văn kiện của Công Đồng Vatican II, nhưng chúng con vẫn thấy đây là những tư liệu vô giá, sẽ giúp nuôi dưỡng đời sống Đức Tin cho mọi Kitô Hữu, cũng như sẽ rất hữu ích cho những ai muốn tìm hiểu về Giáo Hội Công Giáo, vì thế chúng con sẽ tiếp tục giới thiệu về 16 văn kiện quan trọng của Công Đồng Chung Vatican II, đây là bản dịch của Ủy Ban Giáo Lý & Đức Tin, HĐGM Việt Nam.

Kính mong được mọi người cùng quan tâm.

Xin chân thành cảm ơn.

**Đặc San GSVN**



HIẾN CHẾ TÍN LÝ  
VỀ GIÁO HỘI **LUMEN GENTIUM***Ngày 21 tháng 11 năm 1964*

CHƯƠNG III  
**VỀ CƠ CẤU PHẨM TRẬT GIÁO HỘI  
VÀ ĐẶC BIỆT VỀ CHỨC GIÁM MỤC**

**18.** Để chăn dắt và phát triển Dân Thiên Chúa luôn mãi, Đức Kitô đã thiết lập các thừa tác vụ khác nhau trong Giáo Hội để mưu ích cho toàn Thân Mình. Thật vậy, khi đã được trao ban quyền bính thánh thiêng, các thừa tác viên phục vụ anh chị em mình để mọi người trong đoàn Dân Thiên Chúa đang thực sự hưởng nhận phẩm giá Kitô hữu, có thể đạt đến ơn cứu độ, nhờ cùng nỗ lực trong tự do và trật tự hướng về cùng một cứu cánh.

Bước theo Công Đồng Vatican I, Thánh Công Đồng này cùng chung lời giảng dạy và tuyên bố rằng Chúa Giêsu Kitô, vị Mục tử vĩnh hằng, đã thiết lập Giáo Hội thánh thiện khi sai các Tông đồ như chính Người đã được Chúa Cha sai đến (x. Ga 20,21); Người đã muốn những người kế vị các Tông đồ, tức là các Giám mục, sẽ nên những chủ chăn trong Giáo Hội cho đến tận thế. Nhưng để chính chức Giám mục được duy nhất và không bị phân chia, Chúa đã đặt thánh Phêrô đứng đầu các Tông đồ khác và đã thiết lập thánh nhân nên nguyên lý và nền tảng trường tồn và hữu hình của sự hợp nhất trong đức tin và của sự hiệp thông[[1]](#footnote-1). Một lần nữa Thánh Công Đồng nêu lên cho tất cả các tín hữu giáo lý đức tin vững vàng về sự thiết lập và sự trường tồn, về giá trị và ý nghĩa của quyền tối thượng nơi Giám mục Rôma cũng như về quyền giáo huấn bất khả ngộ của ngài, và tiếp nối theo đó, Thánh Công Đồng cũng muốn tuyên xưng và công bố cho mọi người giáo lý về các Giám mục, những người kế vị các Tông đồ, cũng là những người cai quản ngôi nhà của Thiên Chúa hằng sống, cùng với Đấng kế vị thánh Phêrô, là Đại diện Đức Kitô[[2]](#footnote-2) và là Thủ lãnh hữu hình của toàn thể Giáo Hội.

**19.** Sau khi cầu nguyện lâu giờ cùng Chúa Cha, Chúa Giêsu đã gọi đến với mình những kẻ Người muốn và thiết lập Nhóm Mười hai để họ ở với Người và để Người sai họ đi rao giảng vương quốc Thiên Chúa (x. Mc 3,13-19; Mt 10,1-42); Người tổ chức các Tông đồ (x. Lc 6,13) theo hình thức một hiệp đoàn, nghĩa là một nhóm bền vững, trong số đó Phêrô được chọn làm người đứng đầu (x. Ga 21,15-17). Người sai các Tông đồ đến với con cái Israel trước tiên, rồi đến với tất cả các dân nước (x. Rm 1,16), cho các ngài thông phần vào quyền năng của Người để làm cho mọi dân tộc nên môn đệ Người, để thánh hoá và hướng dẫn họ (x. Mt 28,16-20; Mc 16,15; Lc 24,45-48; Ga 20,21-23); và như thế, các ngài mở mang Giáo Hội, và dưới sự hướng dẫn của Chúa, các ngài chăn dắt Giáo Hội bằng tác vụ mục vụ mọi ngày cho đến tận thế (x. Mt 28,20). Ngày lễ Ngũ Tuần, các ngài được làm cho nên kiên định hoàn toàn trong sứ mệnh này (x. Cv 2,1-36) như lời Chúa hứa: “Anh em sẽ nhận được sức mạnh của Thánh Thần khi Người ngự xuống trên anh em, và khi ấy, anh em sẽ là chứng nhân của Thầy tại Giêrusalem, trong khắp các miền Giuđêa, Samaria và cho đến tận cùng trái đất” (Cv 1,8). Khi Tin Mừng được rao giảng khắp nơi (x. Mc 16,20) và được những người nghe đón nhận nhờ tác động của Chúa Thánh Thần, các Tông đồ qui tụ Giáo Hội phổ quát mà Chúa đã thiết lập trên các Tông đồ và xây dựng trên nền đá Phêrô, thủ lãnh của các ngài, với viên đá góc là chính Đức Giêsu Kitô (x. Kh 21,14; Mt 16,18; Ep 2,30)[[3]](#footnote-3).

**20**. Sứ mệnh thần linh đã được Đức Kitô trao phó cho các Tông đồ phải được thực thi mãi cho đến tận thế (x. Mt 28,20), vì đối với Giáo Hội, Tin Mừng được các ngài chuyển giao chính là nguyên lý của toàn bộ đời sống Giáo Hội qua mọi thời đại. Vì thế, các Tông đồ đã cẩn thận chỉ định những người kế vị trong Giáo Hội, một cộng đồng được tổ chức theo phẩm trật.

Thật vậy, không chỉ để có thêm những người phụ tá trong các tác vụ[[4]](#footnote-4), nhưng còn để cho sứ mệnh đã được trao phó có thể được tiếp tục sau khi các ngài qua đời, các Tông đồ đã ký thác, như một lời di chúc, cho các cộng sự viên trực tiếp của mình nhiệm vụ hoàn tất và củng cố công trình các ngài đã khởi sự[[5]](#footnote-5), đồng thời căn dặn họ coi sóc toàn thể đoàn chiên trong đó Chúa Thánh Thần đã đặt họ làm người chăn dắt Giáo Hội của Thiên Chúa (x. Cv 20,28). Bởi vậy, các ngài chỉ định những người theo tiêu chí đó, và trao ban chức vị để khi các ngài qua đời, những người đã được thử luyện sẽ lãnh lấy tác vụ của các ngài[[6]](#footnote-6). Trong số các thừa tác vụ khác nhau được thi hành trong Giáo Hội từ buổi sơ khai, theo chứng từ của Truyền Thống, thì vị trí chính yếu thuộc về chức vụ của những người đã được chỉ định vào chức Giám mục và do sự kế vị liên tục ngay từ đầu[[7]](#footnote-7), các ngài được coi là những người lưu chuyển dòng dõi tông truyền[[8]](#footnote-8). Như thế, theo chứng từ của thánh Irênê, Truyền thống Tông đồ được tỏ hiện và được bảo tồn trên khắp hoàn cầu[[9]](#footnote-9) nhờ những vị được các Tông đồ đặt làm Giám mục và nhờ những người kế vị các ngài cho đến chúng ta ngày nay[[10]](#footnote-10).

Như vậy, các Giám mục nhận lãnh tác vụ coi sóc cộng đoàn cùng với các linh mục và phó tế làm phụ tá[[11]](#footnote-11), khi thay mặt Thiên Chúa lãnh đạo đoàn chiên[[12]](#footnote-12) mà các ngài là những chủ chăn, với tư cách là thầy dạy giáo thuyết, tư tế lo phụng tự thánh và thừa tác viên lo việc cai quản[[13]](#footnote-13). Tương tự như chức vụ Chúa đã trao phó cho riêng thánh Phêrô, vị Tông đồ trưởng, là một chức vụ trường tồn và phải được trao lại cho những người kế vị ngài, cũng thế, chức vụ chăn dắt Giáo Hội mà các Tông đồ nhận lãnh cũng trường tồn và được thi hành không gián đoạn nhờ thánh chức Giám mục[[14]](#footnote-14). Vì thế, Thánh Công Đồng dạy rằng chính Chúa đã lập các Giám mục kế vị các Tông đồ[[15]](#footnote-15) với tư cách là những chủ chăn Giáo Hội, ai nghe các ngài là nghe Đức Kitô, còn ai khước từ các ngài là khước từ Đức Kitô và Đấng đã sai Đức Kitô (x. Lc 10,16)[[16]](#footnote-16).

**21**. Như thế, chính Chúa Giêsu Kitô, Linh mục Thượng phẩm, hiện diện giữa các tín hữu qua các Giám mục được các linh mục trợ giúp. Dù đang ngự bên hữu Chúa Cha, Đức Kitô vẫn luôn hiện diện giữa cộng đoàn qua các vị giáo trưởng của Người[[17]](#footnote-17), nhưng trên hết, chính qua sự phục vụ cao cả của các ngài mà Đức Kitô công bố lời Thiên Chúa cho các dân nước và không ngừng cử hành các bí tích đức tin cho các tín hữu, qua sự chăm sóc đầy tình hiền phụ của các ngài (x. 1 Cr 4,15), Đức Kitô dùng ơn tái sinh siêu nhiên để nhập hiệp những chi thể mới vào Thân Mình Người, sau cùng, qua sự khôn ngoan thận trọng của các ngài, Đức Kitô dẫn dắt và hướng dẫn Dân của Tân Ước trong cuộc lữ hành tiến về hạnh phúc muôn đời. Được chọn để chăn dắt đoàn chiên của Chúa, các vị chủ chăn ấy là người phục vụ Đức Kitô và là người quản lý các mầu nhiệm của Thiên Chúa (x. 1 Cr 4,1), những người được uỷ thác sứ vụ làm chứng cho Tin Mừng của ân sủng Thiên Chúa (x. Rm 15,16; Cv 20,24) cũng như việc phục vụ Thần Khí và đức công chính trong vinh quang (x. 2 Cr 3,8-9).

Để chu toàn những trách vụ vô cùng cao quí ấy, các Tông đồ đã được Đức Kitô đổ tràn Thánh Thần cách đặc biệt (x. Cv 1,8; 2,4; Ga 20,22-23), và chính các ngài lại đặt tay ban truyền ân huệ thánh linh này cho các cộng sự viên (x. 1 Tm 4,14; 2 Tm 1,6-7), và ân huệ ấy cứ mãi được chuyển thông cho đến chúng tôi trong sự thánh hiến Giám mục[[18]](#footnote-18). Và Thánh Công Đồng dạy rằng việc thánh hiến Giám mục trao ban sự sung mãn của bí tích Truyền Chức mà cả phụng vụ của Giáo Hội lẫn các thánh Giáo phụ đều gọi là chức linh mục tối cao, là tột đỉnh của thừa tác vụ thánh[[19]](#footnote-19). Việc thánh hiến Giám mục trao ban chức vụ thánh hoá cũng như chức vụ giảng dạy và cai quản, những chức vụ mà tự bản tính chỉ có thể thực thi trong sự hiệp thông phẩm trật với vị Thủ lãnh và các thành viên của Giám mục đoàn. Thật vậy, theo truyền thống được biểu hiện cách đặc biệt qua các nghi thức phụng vụ và qua thực hành của Giáo Hội Đông phương cũng như Tây phương, rõ ràng là qua việc đặt tay và qua các lời thánh hiến, ân sủng Thánh Thần được thông ban[[20]](#footnote-20) và ấn tích thánh được ghi dấu[[21]](#footnote-21), đến độ các Giám mục đảm nhận với một cách thế trổi vượt và hữu hình vai trò của chính Đức Kitô là Thầy, là Chủ chăn và là Tư tế, đồng thời hành động trong tư cách là hiện thân của Người[[22]](#footnote-22). Các Giám mục có thẩm quyền ban bí tích Truyền Chức Thánh để nhận vào Giám mục đoàn những người mới được tuyển chọn.

**22**. Do Chúa thiết định, thánh Phêrô và các Tông đồ khác đã tạo thành một Tông đồ đoàn duy nhất, cũng với cách thức tương tự, Giám mục Rôma là người kế vị thánh Phêrô, cùng với các Giám mục là những người kế vị các Tông đồ luôn liên kết với nhau. Thật vậy, bản chất và đặc tính cộng đoàn của chức Giám mục được thể hiện qua một định chế có từ xa xưa, theo đó các Giám mục trên khắp hoàn cầu thông hiệp với nhau và với Giám mục Rôma bằng mối dây hiệp nhất, bác ái và bình an[[23]](#footnote-23), cũng như qua việc triệu tập các Công đồng[[24]](#footnote-24) để cùng nhau quyết nghị về những vấn đề quan trọng hơn[[25]](#footnote-25), bằng những định chế đã được cân nhắc với ý kiến của nhiều người[[26]](#footnote-26); các Công Đồng chung được nhóm họp trong các thế kỷ xác nhận rõ ràng điều này. Và bản chất cộng đoàn ấy cũng đã được đưa vào một tập tục xa xưa, qua việc mời nhiều Giám mục đến cùng cử hành nghi lễ tấn phong cho người vừa được chọn để nhận lãnh tác vụ tư tế tối cao. Một người được thiết định là thành viên của cộng đoàn Giám mục nhờ sự thánh hiến bí tích và nhờ sự hiệp thông phẩm trật với vị Thủ lãnh và những phần tử của Giám mục đoàn.

Tuy nhiên, Giám mục đoàn hoặc cộng đoàn Giám mục chỉ có quyền bính khi hợp nhất với Giám mục Rôma, Đấng kế vị thánh Phêrô, như là với Thủ lãnh của Giám mục đoàn, trong khi quyền tối thượng của ngài trên tất cả các Chủ chăn và tín hữu vẫn được bảo toàn trọn vẹn. Thật vậy, do chức vụ của mình là đại diện Đức Kitô và là Chủ chăn của toàn thể Giáo Hội, Giám mục Rôma có thẩm quyền trọn vẹn, tối cao và phổ quát trong Giáo Hội và luôn có thể tự do thực thi quyền bính này. Hàng Giám mục, những người kế vị Tông đồ đoàn trong việc huấn giáo và điều hành mục vụ, hơn nữa còn làm cho cộng đoàn Tông đồ ấy được trường tồn, khi hợp nhất với vị Thủ lãnh là Giám mục Rôma, và không bao giờ tách rời khỏi ngài, Giám mục đoàn mới là chủ thể có quyền hành trọn vẹn và tối cao trên Giáo Hội phổ quát[[27]](#footnote-27), nhưng quyền bính này chỉ có thể được thực thi khi có sự ưng thuận của Giám mục Rôma. Chúa đã đặt một mình Phêrô làm nền đá và là người giữ chìa khoá của Giáo Hội (x. Mt 16,18-19), và đã đặt ngài làm Chủ chăn của toàn thể đoàn chiên Chúa (x. Ga 21,15tt.); nhưng riêng nhiệm vụ tháo gỡ và cầm buộc Người đã ban cho Phêrô (Mt 16,19), thì rõ ràng Người cũng đã ban cho cả cộng đoàn Tông đồ liên kết với vị thủ lãnh của mình (x. Mt 18,18; 28,16-20)[[28]](#footnote-28). Xét như được tạo thành với nhiều thành viên, Giám mục đoàn diễn tả đặc tính đa dạng và phổ quát của Dân Thiên Chúa; còn xét như được quy tụ dưới một vị thủ lãnh duy nhất, cộng đoàn Giám mục diễn tả tính duy nhất của đoàn chiên Đức Kitô. Trong cộng đoàn này, trong khi vẫn trung thành tôn trọng quyền tối thượng và tính cách chủ yếu của vị thủ lãnh, các Giám mục thực thi thẩm quyền riêng của mình vì phần ích cho các tín hữu của mình và hơn nữa cho toàn thể Giáo Hội, trong khi Chúa Thánh Thần vẫn không ngừng củng cố cơ cấu tổ chức và sự hòa hợp của Giáo Hội. Quyền tối cao của Giám mục đoàn trên toàn thể Giáo Hội được thi hành cách trọng thể trong Công Đồng chung. Nhưng không bao giờ có một Công Đồng chung nếu không được người kế vị thánh Phêrô phê chuẩn hay ít ra chấp nhận; và vị Giám mục Rôma có đặc quyền triệu tập, chủ tọa và phê chuẩn các Công Đồng này[[29]](#footnote-29). Hợp nhất với Giáo hoàng, các Giám mục cư ngụ trên khắp thế giới có thể thi hành quyền cộng đoàn ấy khi vị thủ lãnh mời gọi các ngài thực hiện một hành động tập thể, hay ít ra phê chuẩn hoặc sẵn lòng chấp nhận hành động mang tính liên kết của những Giám mục đang ở nhiều nơi khác nhau, xem đó thực sự là một hành động tập thể.

**23**. Sự hợp nhất của Giám mục đoàn cũng hiển hiện qua những mối liên hệ hỗ tương giữa mỗi Giám mục với Giáo Hội địa phương và Giáo Hội phổ quát. Vị Giám mục Rôma, Đấng kế vị Phêrô, là nguyên lý và nền tảng vĩnh viễn, hữu hình[[30]](#footnote-30) của sự hợp nhất giữa các Giám mục cũng như giữa các tín hữu. Còn mỗi Giám mục là nguyên lý và nền tảng hữu hình của sự hợp nhất trong Giáo Hội địa phương của mình[[31]](#footnote-31) vốn được hình thành theo hình ảnh Giáo Hội phổ quát, chính nhờ và trong các Giáo Hội này mà có một Giáo Hội công giáo duy nhất[[32]](#footnote-32). Chính vì lẽ này, mỗi Giám mục tiêu biểu cho Giáo Hội mình, và tất cả các Giám mục, cùng với Giáo Hoàng, tiêu biểu cho toàn thể Giáo Hội trong mối dây bình an, yêu thương và hợp nhất.

Mỗi Giám mục, người được đặt đứng đầu một Giáo Hội địa phương, thi hành việc điều hành mục vụ trên một phần của đoàn dân Thiên Chúa được trao phó cho mình, chứ không phải trên các Giáo Hội khác hoặc trên Giáo Hội phổ quát. Nhưng với tư cách là thành viên của Giám mục đoàn và là người kế vị hợp pháp của các Tông đồ, mỗi Giám mục, do sự thiết định và mệnh lệnh của Đức Kitô, có bổn phận[[33]](#footnote-33) ân cần chăm lo cho toàn thể Giáo Hội, một sự chăm lo, cho dù không được thực thi bằng một hành động thuộc quyền tài thẩm, vẫn mang lại rất nhiều lợi ích cho Giáo Hội phổ quát. Thật vậy, tất cả các Giám mục có nhiệm vụ phát huy và bảo vệ tính duy nhất của đức tin và kỷ luật chung của toàn Giáo Hội, dạy cho tín hữu biết yêu mến toàn Nhiệm Thể Đức Kitô, nhất là các chi thể nghèo khó, đau khổ và đang chịu bách hại vì sự công chính (x. Mt 5,10), sau cùng các ngài còn có nhiệm vụ phát huy mọi hoạt động sinh ích lợi cho toàn thể Giáo Hội, nhất là để giúp tăng triển đức tin và làm cho ánh sáng chân lý toàn vẹn chiếu soi trên mọi người. Ngoài ra, điều quan trọng là khi khôn ngoan cai quản Giáo Hội địa phương là một phần của Giáo Hội phổ quát, các Giám mục đã góp phần hữu hiệu vào thiện ích của toàn Nhiệm Thể cũng chính là thân mình của các Giáo Hội[[34]](#footnote-34).

Chăm lo việc rao giảng Tin Mừng cho khắp thế giới là bổn phận của cộng đoàn các mục tử, đây là bổn phận chung mà Đức Kitô đã truyền lệnh buộc tất cả các ngài đều phải thực thi, như Đức Giáo hoàng Cêlestinô đã nhắc nhở các Nghị phụ Công Đồng Êphêsô[[35]](#footnote-35). Vì thế mỗi Giám mục, theo mức độ thực thi phận vụ riêng của mình, phải cộng tác với nhau và với Đấng kế vị thánh Phêrô là người được ủy thác cách cá biệt nhiệm vụ cao cả là truyền bá danh Chúa Kitô[[36]](#footnote-36). Do đó, các Giám mục phải dốc toàn lực đóng góp vào việc truyền giáo bằng cách cung cấp cả những thợ gặt lẫn những trợ giúp thiêng liêng và vật chất, hoặc do chính mình trực tiếp hoặc khơi dậy sự cộng tác nhiệt thành của các tín hữu. Sau cùng, trong sự hiệp thông phổ quát của đức ái, theo gương lành đáng quí của thời xưa, các Giám mục phải sẵn lòng mang đến sự trợ giúp huynh đệ cho các Giáo Hội khác, nhất là cho những Giáo Hội lân cận và túng thiếu hơn.

Chúa Quan phòng đã muốn các Giáo Hội đã được các Tông đồ và những người kế vị thành lập tại nhiều nơi khác nhau theo dòng thời gian, tụ họp lại thành nhiều nhóm liên kết với nhau một cách có tổ chức, các nhóm này được có kỷ luật riêng, phụng vụ riêng, di sản thần học và thiêng liêng riêng, trong khi vẫn luôn gìn giữ sự hợp nhất trong đức tin cũng như cơ cấu duy nhất và thần linh của Giáo Hội phổ quát. Một số trong các Giáo Hội ấy, nhất là những Giáo Hội cổ xưa có tòa Thượng phụ, tựa như những người mẹ trong đức tin, có thể nói đã sinh ra nhiều người con là các Giáo Hội khác, và cho đến nay vẫn còn liên kết với nhau bằng mối dây bác ái khá mật thiết trong đời sống bí tích và trong sự tôn trọng quyền lợi và nghĩa vụ lẫn nhau[[37]](#footnote-37). Sự dị biệt nơi các Giáo Hội địa phương đang hướng về sự hợp nhất càng minh chứng rõ ràng đặc tính công giáo của một Giáo Hội không phân chia. Cũng thế, ngày nay các Hội đồng Giám mục có thể góp phần phong phú và hiệu quả để thể hiện cụ thể tinh thần cộng đoàn.

**24.** Vì là những người kế vị các Tông đồ, các Giám mục lãnh nhận từ Chúa, Đấng được ban mọi quyền năng trên trời dưới đất, sứ mệnh dạy dỗ muôn dân và rao giảng Tin Mừng cho mọi tạo vật, để mọi người được cứu độ nhờ lãnh nhận đức tin, phép Thánh tẩy và chu toàn các giới răn Chúa (x. Mt 28,18-20; Mc 16,15-16; Cv 26,17tt.). Để hoàn thành sứ mệnh đó, Đức Kitô đã hứa ban Thánh Thần cho các Tông đồ, và trong ngày lễ Ngũ tuần, Người đã cử Thánh Thần từ trời xuống, nhờ sức mạnh của Ngài, các Tông đồ trở nên chứng nhân cho Đức Kitô đến tận cùng trái đất, trước mọi dân, mọi nước và vua chúa (Cv 1,8; 2,1tt; 9,15). Nhiệm vụ Chúa đã trao phó cho các Chủ chăn của dân Người đích thực là một việc phục vụ mà Thánh Kinh gọi rõ ràng là “*diakonia*” hay thừa tác vụ (x. Cv 1,17 và 25; 21,19; Rm 11,13; 1 Tm 1,12).

Sứ vụ theo Giáo luật của các Giám mục có thể được thực thi, hoặc theo tập tục hợp pháp mà quyền tối thượng và phổ quát của Giáo Hội vẫn còn chấp nhận, hoặc theo các luật lệ được thẩm quyền ấy ban hành hay thừa nhận, hoặc trực tiếp do chính Đấng kế vị Thánh Phêrô; nhưng nếu Đức Giáo Hoàng phản đối hoặc không thừa nhận sự hiệp thông tông truyền nơi Giám mục nào, thì vị đó không được đảm nhận trách vụ[[38]](#footnote-38).

**25.** Rao giảng Tin Mừng là nhiệm vụ hàng đầu trong các nhiệm vụ chính yếu của các Giám mục[[39]](#footnote-39). Thật vậy, các Giám mục là những người loan truyền đức tin để đem nhiều môn đệ mới về với Đức Kitô, là những thầy dạy đích thực, nghĩa là được ban quyền bính của Đức Kitô, để rao giảng cho đoàn dân đã được trao phó cho các ngài đức tin họ phải lãnh nhận và đem áp dụng vào cách sống, và để soi tỏ đức tin ấy dưới ánh sáng của Chúa Thánh Thần, khi rút ra những cái mới cái cũ từ kho tàng mạc khải (x. Mt 13,52), các ngài làm cho đức tin trổ sinh hoa trái, và luôn tỉnh thức loại bỏ mọi lầm lạc đang đe dọa đoàn chiên mình (x. 2 Tm 4,1-14). Các Giám mục khi dạy dỗ trong sự thông hiệp với Giám mục Rôma, phải được mọi người kính trọng như những chứng nhân của chân lý thần linh và công giáo; phần các tín hữu phải tùng phục phán quyết của Giám mục về đức tin và phong hoá được công bố nhân danh Đức Kitô, cũng như phải gắn bó với ngài bằng thái độ tuân phục trong tinh thần đạo đức. Thái độ tuân phục trong tinh thần đạo đức này về mặt ý chí cũng như lý trí phải được đặc biệt dành cho huấn quyền đích thực của vị Giám mục Rôma, ngay cả khi ngài không tuyên bố từ thượng toà, *ex cathedra*; như vậy có nghĩa là ta phải kính cẩn nhìn nhận quyền giáo huấn tối thượng của ngài, chân thành chấp nhận những phán quyết của ngài theo đúng tư tưởng và ý muốn mà ngài trình bày, đặc biệt biểu lộ qua bản chất các tài liệu, hoặc qua việc ngài nhiều lần lập lại cùng một giáo huấn hay qua cách diễn tả của ngài.

Tuy từng Giám mục riêng rẽ không được hưởng đặc ân bất khả ngộ, tuy nhiên, khi các ngài đồng thuận trong một phán quyết phải được tuân giữ cách tuyệt đối, thì dù đang phân tán khắp nơi trên thế giới, nhưng vẫn duy trì sự hiệp thông với nhau và với Đấng kế vị thánh Phêrô trong lúc chính thức dạy dỗ về đức tin và phong hoá, các ngài công bố cách bất khả ngộ giáo lý của Đức Kitô[[40]](#footnote-40). Điều này còn rõ ràng hơn khi cùng nhau nhóm họp trong một Công Đồng chung, các ngài là những tiến sĩ và thẩm phán về đức tin và phong hoá đối với Giáo Hội phổ quát, nên phải tuân theo các định tín của các ngài với sự vâng phục của đức tin[[41]](#footnote-41).

Ơn bất khả ngộ mà Chúa Cứu Thế đã muốn ban cho Giáo Hội của Người khi xác định giáo thuyết về đức tin và phong hóa, trải rộng đến tất cả những gì có trong kho tàng mạc khải thần linh mà Giáo Hội phải bảo toàn cách cẩn trọng và phải trình bày cách trung thành. Vị Giám mục Rôma, Thủ lãnh của Giám mục đoàn, hưởng ơn bất khả ngộ đó do chức vụ của mình khi, với tư cách là chủ chăn và thày dạy tối cao của mọi tín hữu, là người củng cố đức tin anh em mình (x. Lc 22,32), ngài công bố giáo thuyết về đức tin và phong hoá bằng một phán quyết tuyệt đối[[42]](#footnote-42). Vì lẽ này, thật hợp lý khi nói rằng những xác quyết của ngài là không thể sửa đổi do tự bản chất chứ không phải do sự đồng ý của Giáo Hội, vì những điều đó được công bố dưới sự bảo trợ của Chúa Thánh Thần mà Chúa đã hứa ban cho ngài trong thánh Phêrô, như vậy, không cần ai khác chuẩn nhận và không phải nại tới một phán quyết nào khác. Thật vậy, vị Giám mục Rôma không đưa ra xác quyết với tư cách cá nhân, nhưng trình bày và bảo vệ giáo thuyết đức tin công giáo với tư cách là thầy dạy tối cao của toàn thể Giáo Hội, nơi ngài, đặc sủng bất khả ngộ của chính Giáo Hội hiện diện một cách đặc biệt[[43]](#footnote-43). Ơn bất khả ngộ được hứa cho Giáo Hội cũng hiện diện nơi Giám mục đoàn khi các ngài thực thi quyền giáo huấn tối thượng cùng với Đấng kế vị thánh Phêrô. Giáo Hội không thể không chấp nhận những phán quyết đó, vì được tác động bởi cùng một Thánh Thần, nhờ đó toàn thể đoàn chiên Đức Kitô được bảo vệ và phát triển trong sự hợp nhất của đức tin[[44]](#footnote-44).

Khi vị Giám mục Rôma hoặc Giám mục đoàn cùng với ngài định tín một giáo lý, các ngài tuyên bố điều ấy hợp với chính mạc khải mà mọi người buộc phải tuân giữ và qui phục, được truyền lại trọn vẹn hoặc dưới hình thức văn bản hoặc theo truyền khẩu nhờ sự kế vị hợp pháp của các Giám mục và nhất là nhờ sự quan tâm cảnh giác của chính vị Giám mục Rôma, nhờ Thần Khí sự thật soi sáng, mạc khải ấy được giữ gìn cách cẩn trọng và trình bày cách trung thành[[45]](#footnote-45). Tuỳ theo trách vụ của mình cũng như tầm quan trọng của sự việc, và bằng những phương tiện thích hợp, vị Giám mục Rôma và các Giám mục tận tâm nỗ lực để tìm hiểu thấu đáo và trình bày cách thích hợp mạc khải này[[46]](#footnote-46); nhưng sẽ không có một mạc khải công khai mới nào nữa được thêm vào kho tàng thần linh của đức tin[[47]](#footnote-47).

**26**. Giám mục, bởi nhận lãnh bí tích Truyền chức thánh cách viên mãn, là “người quản lý ân sủng của chức linh mục tối cao”[[48]](#footnote-48), nhất là trong phép Thánh Thể do chính ngài dâng hoặc lo liệu để có người dâng[[49]](#footnote-49), nhờ đó Giáo Hội luôn sống động và tăng triển. Giáo Hội Đức Kitô thật sự hiện diện trong mọi cộng đoàn tín hữu địa phương hợp pháp, là những cộng đoàn luôn gắn bó với các vị Chủ chăn của mình, và Tân Ước cũng gọi đó là các Giáo Hội[[50]](#footnote-50). Thật vậy, trong địa phương của mình, các cộng đoàn này là đoàn dân mới, được Thiên Chúa kêu gọi trong Thánh Thần và trong sự sung mãn dồi dào (x. 1 Ts 1,5). Nơi các cộng đoàn đó, các tín hữu được tụ họp lại nhờ việc rao giảng Tin Mừng của Đức Kitô, và mầu nhiệm bữa Tiệc của Chúa được cử hành “để nhờ Thịt và Máu Chúa, tình huynh đệ trọn vẹn được kết thành trong một thân thể”[[51]](#footnote-51). Nơi mỗi cộng đoàn tụ họp quanh bàn thờ, qua tác vụ thánh của vị Giám mục, bày tỏ rõ ràng biểu tượng của đức ái và của “sự hợp nhất nơi nhiệm thể, điều kiện thiết yếu để có ơn cứu độ”[[52]](#footnote-52). Đức Kitô vẫn hiện diện trong các cộng đoàn ấy, thường là nhỏ bé nghèo hèn hay tản mác khắp nơi, và chính nhờ thần lực của Người mà Giáo Hội duy nhất, thánh thiện, công giáo và tông truyền được qui tụ[[53]](#footnote-53). Bởi vì “việc tham dự vào Mình và Máu Đức Kitô không có công hiệu nào khác hơn là biến đổi chúng ta thành điều mà chúng ta nhận lãnh”[[54]](#footnote-54).

Tuy nhiên, mọi việc cử hành Thánh Thể cách hợp pháp đều phải được qui định bởi chính vị Giám mục, người được ủy thác nhiệm vụ dâng lên Thiên Chúa uy linh phụng tự Kitô giáo và điều hành phụng tự đó theo đúng huấn lệnh của Chúa và luật Giáo Hội, với những qui định sau đó được chính ngài xét thấy phải xác lập riêng cho giáo phận mình.

Như thế, khi cầu nguyện và hoạt động cho dân Chúa, các Giám mục làm tuôn tràn cách phong phú dồi dào sự thánh thiện sung mãn của Đức Kitô. Bằng thừa tác vụ Lời Chúa, các ngài thông truyền cho tín hữu sức mạnh của Thiên Chúa để ban ơn cứu độ (x. Rm 1,16), các ngài thánh hoá tín hữu bằng các bí tích mà với quyền bính của mình, các ngài sắp xếp để ban phát cách đều đặn và phong phú[[55]](#footnote-55). Các ngài qui định việc ban bí tích Thánh tẩy để các tín hữu được tham dự vào chức vụ tư tế vương giả của Đức Kitô. Các ngài là thừa tác viên đầu tiên của bí tích Thêm Sức, trao ban các chức thánh, ấn định kỷ luật về việc giải tội, và tận tình khuyên bảo, giáo huấn dân Chúa để họ chu toàn các phận vụ trong phụng vụ và nhất là trong hy tế Thánh lễ với lòng tin và thái độ kính cẩn. Sau cùng, các ngài phải nêu gương sáng cho những kẻ thuộc quyền trong cách xử sự, bằng cách xa tránh tất cả những gì không tốt đẹp trong cách sống, và với ơn Chúa giúp, cố gắng hết sức biến đổi tất cả trở nên tốt lành, để cùng với đoàn chiên Chúa đã trao phó đạt tới sự sống vĩnh cửu[[56]](#footnote-56).

**27**. Là đại diện và sứ giả của Đức Kitô, các Giám mục cai quản Giáo Hội địa phương được ủy nhiệm cho các ngài[[57]](#footnote-57) bằng những lời khuyên bảo, khích lệ, bằng gương lành, và ngay cả bằng thẩm quyền và quyền lực thánh thiêng, tất cả chỉ nhằm xây dựng đoàn chiên trong chân lý và thánh thiện, trong khi vẫn luôn tâm niệm rằng ai cao trọng hơn phải nên như người bé nhỏ và người làm đầu phải nên như tôi tớ (x. Lc 22,26-27). Thẩm quyền mà các ngài đích thân thực thi nhân danh Đức Kitô, là năng quyền riêng, thông thường và trực tiếp, nhưng việc thi hành vẫn tuỳ thuộc vào quyết định tối hậu của quyền bính tối cao trong Giáo Hội, và có thể bị giới hạn phần nào vì lợi ích của Giáo Hội hay của các tín hữu. Với năng quyền này, trước mặt Chúa các Giám mục có quyền và có bổn phận thánh thiêng ấn định các luật lệ cho những người thuộc quyền, phân xử và quy định tất cả những gì liên quan đến phụng tự và việc Tông đồ.

Trách nhiệm mục vụ, nghĩa là sự chăm sóc thường xuyên và hằng ngày cho đoàn chiên, được ủy thác hoàn toàn cho các Giám mục, và không được coi các Giám mục là những phụ tá của Giám mục Rôma, vì các ngài thực thi quyền riêng của mình và thực sự được gọi là Thủ lãnh của dân mà các ngài cai quản[[58]](#footnote-58). Vì thế, quyền bính của Giám mục không bị quyền tối cao và phổ quát đoạn tiêu, nhưng trái lại, còn được quyền đó xác nhận, củng cố và bảo đảm[[59]](#footnote-59), vì Chúa Thánh Thần luôn mãi duy trì thể thức cai quản do Chúa Kitô thiết lập trong Giáo Hội.

Được Chúa Cha cử đến để cai quản gia đình Ngài, Giám mục phải chiêm ngắm gương mẫu vị Mục tử nhân lành, Đấng đến để phục vụ, chứ không phải để được phục vụ (x. Mt 20,28; Mc 10,45) và hiến mạng sống mình vì con chiên (x. Ga 10,11). Được chọn giữa loài người và mang đầy yếu đuối, ngài có thể cảm thông những ai ngu muội và lầm lạc (x. Dt 5,1-2). Giám mục đừng từ chối lắng nghe những kẻ thuộc quyền, nhưng hãy săn sóc họ như những người con đích thực và khuyên nhủ họ nhiệt thành cộng tác với mình. Vì phải trả lẽ với Thiên Chúa về linh hồn con cái mình (x. Dt 13,17), nên bằng cầu nguyện, giảng dạy, và các việc lành bác ái, Giám mục quan tâm chăm sóc họ và cả những người chưa thuộc về cùng một đoàn chiên, những người mà trong Chúa ngài phải xem như đã được trao phó cho mình. Vì như Tông đồ Phaolô, ngài mắc nợ đối với tất cả mọi người, ngài phải hăng say rao giảng Tin Mừng cho mọi người (x. Rm 1,14-15), và khuyến khích các tín hữu hoạt động tông đồ và truyền giáo. Còn các tín hữu phải liên kết với Giám mục như Giáo Hội gắn bó với Đức Giêsu Kitô, và như Đức Giêsu Kitô với Chúa Cha, để tất cả luôn đồng tâm trong tình hợp nhất[[60]](#footnote-60) và mang lại hoa trái phong phú cho vinh quang Thiên Chúa (x. 2 Cr 4,15).

**28**. Đức Kitô, Đấng Chúa Cha thánh hiến và sai đến thế gian (x. Ga 10,36), nhờ các Tông đồ, đã làm cho những người kế vị các ngài, tức là Giám mục, được tham dự vào việc thánh hiến và sứ mạng của mình[[61]](#footnote-61), sau đó các Giám mục lại trao ban cách hợp pháp thừa tác vụ của mình cho những phần tử khác nhau trong Giáo Hội theo những cấp bậc khác nhau. Như thế, thừa tác vụ giáo sĩ do Thiên Chúa thiết lập được thi hành theo những cấp bậc khác nhau mà từ xưa được gọi là Giám mục, Linh mục và Phó tế[[62]](#footnote-62). Dù không ở cấp độ tối cao của quyền giáo trưởng và tùy thuộc Giám mục khi thi hành quyền bính, các linh mục liên kết với Giám mục trong chức vị tư tế[[63]](#footnote-63) và nhờ bí tích Truyền Chức Thánh[[64]](#footnote-64), linh mục được thánh hiến theo hình ảnh Đức Kitô, Linh mục tối cao và đời đời (x. Dt 5,1-10; 7,24; 9,11-28) để rao giảng Tin Mừng, chăn dắt các tín hữu và cử hành việc phụng tự linh thánh như những tư tế đích thực của Tân Ước[[65]](#footnote-65). Được tham dự theo cấp bậc thừa tác vụ của mình vào các chức năng của Đức Kitô, Đấng Trung gian duy nhất (x. 1 Tm 2,5), các linh mục loan báo lời Thiên Chúa cho mọi người. Nhưng chính trong phượng tự Thánh Thể hay trong cộng đoàn cử hành Thánh Thể mà các ngài thực thi chức năng thánh thiêng của mình cách tuyệt hảo, nơi đó, khi hành động với tư cách là hiện thân của Đức Kitô[[66]](#footnote-66) và công bố mầu nhiệm của Người, các ngài kết hợp những ý nguyện của tín hữu với hy tế của Đức Kitô, thủ lãnh của họ, và các ngài hiện tại hóa và hiện thực hoá trong hy tế thánh lễ cho tới khi Chúa lại đến, hy tế duy nhất của Tân Ước[[67]](#footnote-67), nghĩa là hy tế của Đức Kitô, Đấng dâng mình làm hiến vật tinh tuyền dâng lên Chúa Cha một lần là đủ (x. Dt 9,11-28) (x. 1 Cr 11,26). Các ngài toàn quyền thực thi thừa tác vụ giao hòa và an ủi dành cho các hối nhân và người đau bệnh, và dâng lên Chúa Cha những nhu cầu và lời khẩn nguyện của các tín hữu (x. Dt 5,1-4). Trong quyền hạn mình, khi thi hành chức năng của Đức Kitô Mục tử và Thủ lãnh[[68]](#footnote-68), các ngài tụ họp gia đình Thiên Chúa như một cộng đoàn huynh đệ sống trong tình hợp nhất[[69]](#footnote-69), và nhờ Đức Kitô, trong Thánh Thần, các ngài dẫn đưa cộng đoàn ấy về với Chúa Cha. Ở giữa đoàn chiên, các ngài tôn thờ Thiên Chúa trong Thần Khí và chân lý (x. Ga 4,24). Sau hết, các ngài nỗ lực rao giảng và dạy dỗ (x. 1 Tm 5,17), luôn tin điều các ngài đọc và suy niệm trong lề luật Chúa, dạy điều các ngài tin và thực hành trong chính đời sống điều các ngài dạy[[70]](#footnote-70).

Là cộng sự viên khôn ngoan để giúp đỡ và làm việc với hàng Giám mục[[71]](#footnote-71), được kêu gọi để phục vụ Dân Thiên Chúa, các linh mục cùng với Giám mục của mình tạo thành linh mục đoàn duy nhất với nhiều nhiệm vụ khác nhau[[72]](#footnote-72). Trong mỗi cộng đoàn tín hữu địa phương, linh mục một cách nào đó đại diện của vị Giám mục mà các ngài hằng liên kết với lòng tin tưởng và quảng đại đồng thời đảm nhận theo khả năng những bổn phận và nỗi ưu tư của Giám mục và ân cần thực thi hằng ngày. Dưới quyền Giám mục, các linh mục thánh hoá và coi sóc một phần đoàn chiên Chúa đã trao phó cho mình, các ngài làm cho Giáo Hội phổ quát nên hữu hình ngay tại địa phương mình, và góp phần hữu hiệu vào việc xây dựng toàn thân mình Đức Kitô (x. Ep 4,12). Luôn lưu tâm đến lợi ích của những người con cái Thiên Chúa, các ngài phải nhiệt thành tham gia vào việc mục vụ của cả giáo phận, và hơn nữa, của toàn thể Giáo Hội. Vì tham dự vào chức tư tế và sứ mệnh của Giám mục, linh mục phải thật sự xem ngài như người cha và kính cẩn vâng phục ngài. Phần Giám mục phải xem các linh mục, những cộng sự viên của mình, như thể con cái và bạn hữu, như Đức Kitô không còn gọi môn đệ là tôi tớ nhưng là bạn hữu (x. Ga 15,15). Do đó, tất cả các linh mục, triều cũng như dòng, bởi chức thánh và thừa tác vụ, luôn gắn kết với Giám mục đoàn và tuỳ theo ơn gọi và ân sủng mà phục vụ cho lợi ích của toàn thể Giáo Hội.

Vì cùng lãnh nhận thánh chức và có chung một sứ mệnh, tất cả các linh mục được nối kết với nhau bằng một tình huynh đệ thắm thiết, được thể hiện cách tự phát và tự nguyện qua sự tương trợ cả về tinh thần lẫn vật chất, trong mục vụ cũng như trong lãnh vực cá nhân, qua các cuộc hội họp cũng như qua sự hiệp thông trong đời sống, trong công việc và trong tình bác ái huynh đệ.

Như những người cha trong Chúa Kitô, các linh mục hãy chăm sóc các tín hữu mà các ngài đã sinh ra cách thiêng liêng qua bí tích Thánh tẩy và những lời giáo huấn (x. 1 Cr 4,15 và 1 Pr 1,23). Là gương mẫu cho đoàn chiên (1 Pr 5,3), các ngài hãy điều hành và phục vụ cộng đoàn địa phương của mình, sao cho xứng đáng với danh hiệu dành cho toàn thể đoàn dân duy nhất của Thiên Chúa, đó là Giáo Hội của Thiên Chúa (x.1 Cr 1,2; 2 Cr 1,1). Các ngài hãy nhớ rằng, qua cách xử sự hằng ngày và qua sự ân cần săn sóc, các ngài phải tỏ cho tín hữu và những người không tin, cho người công giáo và người ngoài công giáo thấy khuôn mặt của một thừa tác vụ tư tế và mục vụ chân thật, cũng như phải làm chứng cho chân lý và sự sống trước mặt mọi người, và như những mục tử tốt lành, các ngài phải đi tìm kiếm (x. Lc 15,4-7) những người đã lãnh nhận phép Thánh tẩy trong Giáo Hội Công giáo nhưng đã bỏ lãnh nhận các bí tích hoặc thậm chí đã xa rời đức tin.

Vì nhân loại ngày nay càng ngày càng liên kết với nhau trong sự hợp nhất về dân sự, kinh tế và xã hội, nên khi phối kết việc điều hành cũng như phương tiện hoạt động dưới sự hướng dẫn của các Giám mục và vị Giám mục tối cao, các linh mục càng cần phải loại trừ mọi hình thức chia rẽ để đưa toàn thể nhân loại đi tới sự hợp nhất của gia đình Thiên Chúa.

**29**. Ở bậc thấp hơn của phẩm trật là các phó tế, những người được đặt tay “không phải để lãnh chức linh mục, nhưng để nhận một thừa tác vụ”[[73]](#footnote-73). Thật vậy, được củng cố nhờ ân sủng bí tích, hiệp thông với Giám mục và linh mục đoàn, các phó tế phục vụ Dân Thiên Chúa bằng các công tác trong phụng vụ, giảng dạy, và bác ái. Theo sự chỉ định của những người có có thẩm quyền, các phó tế được cử hành trọng thể bí tích Thánh tẩy, giữ và trao Mình Thánh Chúa, nhân danh Giáo Hội chứng hôn và chúc lành hôn phối, mang của ăn đàng cho kẻ hấp hối, đọc Thánh Kinh cho tín hữu, giáo huấn và khuyên nhủ dân chúng, chủ sự việc phụng tự và giờ cầu nguyện của tín hữu, cử hành các á bí tích, chủ sự lễ nghi an táng và chôn cất. Được dành riêng để lo việc bác ái và việc quản trị, các phó tế phải nhớ lời nhắn nhủ của thánh Pôlycarpô: “Hãy tỏ lòng nhân hậu, nhiệt thành và hãy bước theo chân lý của Chúa, Đấng đã trở nên tôi tớ của mọi người”[[74]](#footnote-74).

Vì ở nhiều nơi, kỷ luật hiện hành của Giáo Hội Latinh có thể gây khó khăn để chu toàn những nhiệm vụ đó, những nhiệm vụ vốn rất cần thiết cho đời sống Giáo Hội, nên trong tương lai, chức phó tế có thể được tái lập như một cấp bậc phẩm trật riêng biệt và vĩnh viễn. Các nhóm Giám mục theo từng địa phương, dưới những hình thức khác nhau, với sự chấp thuận của chính vị Giám mục tối cao, có đủ thẩm quyền để quyết định có nên thiết lập các phó tế như thế không và thiết lập ở đâu, để giúp việc chăm sóc các linh hồn. Với sự đồng ý của Giám mục Rôma, trong tương lai, chức phó tế có thể được ban cho những người nam đứng tuổi, ngay cả cho những người sống trong bậc hôn nhân, cũng như cho những người trẻ thích hợp, nhưng những người này phải giữ trọn luật độc thân.

Còn tiếp

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**HIỆP THÔNG VỚI CHÚA - ĐIỀU KIỆN ĐỂ SINH NHIỀU HOA TRÁI**

**HIỆP SỐNG TIN MỪNG**

**CHÚA NHẬT 5 PHỤC SINH B**

**Cv 9,26-31 ; 1 Ga 3,18-24 ; Ga 15,1-8**

**I.HỌC LỜI CHÚA**

**1.TIN MỪNG: Ga 15,1-8**

**(1) Thầy là cây nho thật, và Cha Thầy là người trồng nho. (2) Cành nào gắn liền với Thầy mà không sinh hoa trái, thì Người chặt đi ; Còn cành nào sinh hoa trái, thì Người cắt tỉa cho nó sinh nhiều hoa trái hơn. (3) Anh em được thanh sạch rồi nhờ lời Thầy đã nói với anh em  (4) Hãy ở lại trong Thầy như Thầy ở lại trong anh em. Cũng như cành nho không thể tự mình sinh hoa trái, nếu không gắn liền với cây nho. Anh em cũng thế, nếu không ở lại trong Thầy. (5) Thầy là cây nho, anh em là cành. Ai ở lại trong Thầy và Thầy ở lại trong người ấy, thì người ấy sinh nhiều hoa trái. Vì không có Thầy, anh em chẳng làm gì được. (6) Ai không ở lại trong Thầy, thì bị quăng ra ngoài như cành nho và sẽ khô héo. Người ta nhặt lấy, quăng vào lửa cho nó cháy đi. (7) Nếu anh em ở lại trong Thầy và lời Thầy ở lại trong anh em, thì muốn gì anh em cứ xin, anh em sẽ được như ý. (8) Điều làm Chúa Cha được tôn vinh là: Anh em sinh nhiều hoa trái, và trở thành môn đệ của Thầy.**

**2.Ý CHÍNH**:

Bài Tin Mừng hôm nay cho thấy sự hiệp thông với Đức Giê-su là điều kiện để Đức Tin của các môn đệ phát sinh hoa trái. Cũng như cành nho kết hiệp mật thiết với thân cây mới có thể sinh hoa kết quả thế nào, thì các tín hữu cũng phải kết hiệp mật thiết với Chúa Giê-su và hiệp thông với nhau thì mới làm vinh danh cho Thiên Chúa và góp phần cứu rỗi tha nhân.

**3.CHÚ THÍCH**:

- **C 1-3: + *Thầy là cây nho thật:***Trong Cựu Ước, các ngôn sứ đã so sánh dân Ít-ra-en như một vườn nho gồm những cây nho thuần chủng hảo hạng mà Thiên Chúa đã chọn lựa và vun trồng (x Is 5,1-7). Nhưng Ít-ra-en đã biến thành loài nho tạp chủng, chỉ phát sinh ra quả dại trái chua (x. Gr 2,21). Trong Tân Ước, Đức Giê-su đã tự nhận Người thực là cây nho của Thiên Chúa (x Ga 15,1). **+ C*ha Thầy là người trồng nho:***Chúa Cha đã trồng cây nho này khi sai Đức Giê-su xuống trần gian để cứu độ loài người. **+ *Cành nào gắn liền với Thầy mà không sinh hoa trái, thì Người chặt đi:***Thiên Chúa đồng thời cũng là chủ cây nho sẽ loại bỏ những cành nho nào không phát sinh hoa trái, nghĩa là *không có lối sống tốt hơn người thu thuế và dân ngoại* (x. Mt 5,46-47), *không thánh thiện hơn các kinh sư và các Pha-ri-sêu giả hình* (x. Mt 5,20), *không trở thành muối ướp thiên hạ khỏi hư hỏng* (x Mt 5,13), *không chiếu tỏa ánh sáng tin yêu qua việc phụng sự Thiên Chúa và phục vụ tha nhân* (x. Mt 5,14-16). **+ *Còn cành nào sinh hoa trái, thì Người cắt tỉa cho nó sinh nhiều hoa trái hơn:***Cây nho có khả năng sinh hoa trái ám chỉ các tín hữu tốt sẽ được chủ vườn tỉa bớt cành lá rườm rà là các thói hư tật xấu để họ phát sinh hoa trái là các việc lành nhiều hơn. **+ *Anh em được thanh sạch rồi nhờ lời Thầy đã nói với anh em:***Lời Chúa ví như lưỡi dao sắc bén, sẽ thanh luyện, tỉa bớt các thói hư tội lỗi, làm cho các tín hữu ngày một nên hoàn thiện hơn.

- **C 4-5: + *Hãy ở lại trong Thầy như Thầy ở lại trong anh em:***Tin Mừng Gio-an có nhiều câu Đức Giê-su nói đến “ở lại trong” hay “gắn liền với”. Chẳng hạn: “Anh em hãy *ở lại trong* Thầy” (x. Ga 15,4), “Thầy *ở lại trong* anh em” (Ga 15,4-5), “Lời Thầy *ở lại trong* anh em” (Ga 15,7), “Anh em hãy *ở lại trong* tình thương của Thầy” (Ga 15,9-10) ; “Nếu không *gắn liền với* thân cây nho” (Ga 15,4). “Ở lại trong lời Người” (Ga 8,31), “Ở lại trong ánh sáng” là yêu thương anh em (1 Ga 2,10), “Mầm sống của Thiên Chúa sẽ ở lại trong người ấy, và người ấy sẽ không thể phạm tội, vì đã được Thiên Chúa sinh ra” (1 Ga 3,9). **+ *Thầy là cây nho, anh em là cành:***Giống như cành nho cần liên kết với thân cây nho thì các môn đệ cũng phải hiệp thông với Đức Ki-tô, để đón nhận được sức sống là Ơn Thánh Thần (x Ga 20,21). **+*Ai ở lại trong Thầy và Thầy ở lại trong người ấy, thì người ấy sinh nhiều hoa trái:***Người môn đệ nếu biết hiệp thông và ở lại với Đức Giê-su thì sẽ đón nhận được nhựa sống ân sủng từ Đức Giê-su thông ban. Khi đó, sứ mệnh tông đồ dù bước đầu có khó khăn nhưng cuối cùng cũng sẽ thành công, giống như hạt giống sau ba lần thất bại vì được gieo vào đất xấu, cuối cùng đã gặt hái thành công khi được gieo vào đất tốt (x. Mt 13,3-8). **+ *Vì không có Thầy, anh em chẳng làm gì được:***Đức Giê-su chính là nguồn sống ban ơn cứu độ. Các môn đệ sẽ thất bại trong việc loan báo Tin Mừng nếu không “ở lại trong” hay không kết hiệp với Người (x 1 Cr 3,6-7).

- **C 6-8: + *Ai không ở lại trong Thầy, thì bị quăng ra ngoài như cành nho và sẽ khô héo:***Những người không kết hiệp với Đức Giê-su, tức là không được Người tỉa sạch tội lỗi và các thói hư, không được ơn Thánh Thần thánh hóa, thì sẽ bị loại ra khỏi Nước Thiên Chúa và không được sống đời đời. **+ *Người ta nhặt lấy, quăng vào lửa cho nó cháy đi:***Số phận của những người này là sẽ bị phạt trong hỏa ngục muôn đời vào ngày tận thế, giống như “cỏ lùng” bị quăng vào lò lửa khi tới mùa gặt, nơi đó họ sẽ phải khóc lóc nghiến răng” (x. Mt 13,41-42). **+ *Thì muốn gì anh em cứ xin, anh em sẽ được như ý:***Một khi đã kết hiệp với Đức Giê-su, thì lời cầu nguyện nhân danh Người sẽ đẹp lòng Chúa Cha và được Chúa Cha nhậm lời (x Ga 16,23). **+ *Điều làm Chúa Cha được tôn vinh:***Thánh ý của Chúa Cha là muốn cho mọi người được ơn cứu rỗi. Chúa Cha đã sai Chúa Con đến thế gian, để nhờ Con của Ngài mà nhân loại được sống đời đời. Vì thế, khi chúng ta sinh hoa trái, có lối sống tốt lành thánh thiện và làm cho nhiều người được ơn cứu độ... là chúng ta đã làm theo Ý Chúa Cha, làm cho Danh Cha cả sáng, hay được tôn vinh trước mặt người đời (kinh Lạy Cha). **+ *Anh em sinh nhiều hoa trái và trở thành môn đệ của Thầy:***Khi chúng ta trở thành chứng nhân của Đức Giê-su, giúp lương dân nhận biết tôn thờ và yêu mến Thiên Chúa... là chúng ta phát sinh nhiều hoa trái và bấy giờ chúng ta mới trở thành môn đệ thực sự của Đức Giê-su.

**4.CÂU HỎI: 1) Chúa Giê-su muốn dạy các tín hữu chúng ta điều gì qua đoạn Tin Mừng này? 2) Trong Cựu Ước, các ngôn sứ đã so sánh dân Ít-ra-en với cây gì? 3)Trong Tân Ước, Đức Giê-su đã ví mình như cây nho và người trồng nho là ai? 4) Cây nho không sinh hoa trái sẽ bị chặt đi ám chỉ loại tín hữu nào? 5) Cây sinh trái tốt thì sẽ được chủ vườn làm gì để sai trái hơn? Lời Chúa ví như vật dụng gì để cắt tỉa cành nho? 6) Đức Giê-su đã nói những lời nào để mời gọi các môn đệ “hãy ở lại trong”hay “gắn liền với” Người? 7) Ai ở lại trong Chúa Giê-su và gắn bó với Người thì sẽ được gì? 8) Câu “Vì không có Thầy anh em chẳng làm gì được” phải được hiểu như thế nào? 9) Số phận đời đời của những kẻ “không ở lại” trong Đức Giê-su ra sao? 10) Để lời cầu nguyện được Thiên Chúa chấp nhận thì chúng ta cần có thái độ thế nào đối với Đức Giê-su? 11) Các tín hữu phải có nếp sống ra sao để Chúa Cha được tôn vinh? 12) Cụ thể các tín hữu phải làm gì để phát sinh nhiều hoa trái?**

**II.SỐNG LỜI CHÚA**

**1. LỜI CHÚA: “Thầy là cây nho, anh em là cành” (Ga 15,5):**

**2. CÂU CHUYỆN:**

**1) BÓNG ĐIỆN CHÁY SÁNG NHỜ KẾT HIỆP VỚI NGUỒN ĐIỆN:**

Một Linh Mục sang truyền giáo tại Phi Châu, sống trong một trung tâm truyền giáo ở một miền quê kém văn minh. Ngài dựng lên một nhà máy có máy phát điện nhỏ để cung cấp điện cho khu vực nhà thờ và nhà xứ. Một hôm một người dân bản địa đã tới thăm cha, ông rất bỡ ngỡ khi thấy cha bật một công tắc nhỏ ở vách tường là các bóng điện treo ở phòng khách và hành lang đồng loạt cháy sáng. Ông liền xin cha một bóng đèn mang về nhà và đã được như ý.

Ít ngày sau, vị linh mục có dịp đến thăm nhà ông. Khi bước vào nhà, ngài rất bỡ ngỡ khi thấy chủ nhà đã dùng một đoạn giây thừng treo chiếc bóng đèn cha cho giữa trần nhà. Thấy vẻ ngạc nhiên của cha, ông ta bèn phân bua: “Thưa cha, mấy bóng đèn Cha mới cho hôm trước, mang về treo lên nhưng không sao cháy sáng được như ở trong nhà cha... Vị linh mục mỉm cười và đã giải thích cho ông ta hiểu rằng : Chiếc bóng đèn điện chỉ cháy sáng nếu được nối liền với nguồn điện phát ra từ máy phát điện.

**2) MẤT ĐI NIỀM TIN VÀO CHÚA SẼ BỊ BẤT HẠNH:**

Văn hào Von-te (Voltaire) là một tín hữu đã bị mất đức tin để trở thành một nhà vô thần, chuyên viết bài để kich liệt chống lại niềm tin vào Thiên Chúa và Giáo Hội.

Vào năm 1778, Von-te bị bệnh thổ huyết. Quá lo sợ trước cái chết, ông đã cho người nhà đi mời một linh mục đến cho ông xưng tội. Và để cho linh mục tin là ông thật lòng ăn năn trở lại, ông đã viết sẵn một bản tuyên ngôn mang nội dung như sau:

*"Tôi ký tên dưới đây hiện đang mắc bệnh thổ huyết trầm trọng. Trước đây 4 hôm tôi đã được xưng tội với Linh Mục Gauthier. Nếu Chúa gọi tôi về trong tuổi 81 này, tôi muốn được chết trong Giáo Hội Công giáo là nơi tôi ra chào đời. Tôi hy vọng Thiên Chúa nhân từ sẽ tha hết các tội cho tôi và nếu tôi đã làm gương mù gương xấu thì nay tôi tha thiết xin Chúa bỏ qua cho tôi".* Ký tên vào bản văn đó xong, Voltaire còn thêm mấy dòng nữa như sau: *“Cha Gauthier bảo cho tôi biết là có một số người đã quả quyết rằng: Nếu tôi được khỏi bệnh, tôi sẽ lại chối phắt những việc mà tôi đã làm khi nguy tử. Tôi xin quả quyết từ nay sẽ không có chuyện chối bỏ đức tin nữa. Đây là chuyện bịa đặt mà người ta đã từng gán cho nhiều nhà thông thái  và sáng suốt hơn tôi".*

Và quả như nhiều người dự đoán, sau khi khỏe lại, phái tự do tư tưởng và những đồ đệ của Von-te lại đến công kênh ông đi tới rạp hát, và tại đây ông lại nuốt lời mới tuyên tín để công khai chối bỏ đức tin vào Chúa và thù nghịch với Hội Thánh.

Sau đó ít ngày, Von-te lại bị thổ huyết lại. Lần này ông cũng mời linh mục tới nhưng bạn bè của ông đã đến bao vây không cho linh mục được tiếp xúc với ông. Von-te rất tức giận và không ngừng nguyền rủa bọn người này. Khi được bạn bè đỡ ngồi dậy, ông đã cắn vào tay của họ. Thống chế Ri-sơ-li-ơ (Richelieu) chứng kiến cảnh này đã rùng mình ghê sợ, ông vừa bỏ ra ngoài vừa nói: "Thật là một thảm họa"

Ngày 30/5/1778 Von-te đã chết cách khốn nạn sau những cơn đau đớn quằn quại và rống lên tuyệt vọng. Đức Tổng Giám mục Paris đã từ chối không cho ông được củ hành thánh lễ an táng trong nhà thờ.

Von-te chính là cây nho không sinh trái do mất đức tin vào Thiên Chúa và Hội Thánh.

**3) NGỢI KHEN CẢM TẠ CHÚA MỌI LÚC VÀ MỌI NƠI:**

Thi sĩ La-mác-tine của Pháp có kể lại một giai thoại như sau:

“Một hôm, tình cờ đi ngang qua một khu rừng, tôi nghe thấy có một âm thanh kì lạ: cứ sau một tiếng gõ búa vào đá là lại có một tiếng cám ơn Chúa! Đến gần nơi phát ra âm thanh, thi sĩ Lamartine thấy một người thợ đá đang miệt mài làm việc. Cứ mỗi lần gõ búa vào phiến đá, ông lại thốt lên hai tiếng “Cám ơn Chúa”.

Thi sĩ Lamartine nấn ná hỏi xem người thợ đá đang làm gì và được ông trả lời:  “Tôi đang tạ ơn Chúa”. Ngạc nhiên về lòng tin của một người mà cuộc sống quá vất vả lầm than, thi sĩ nói với ông ta:

- Giả như Chúa cho bác sống một cuộc sống sung túc giàu có thì tôi hiểu được lý do tại sao bác không ngừng thốt lên hai tiếng “Cám ơn Chúa”. Đàng này, Chúa chỉ nghĩ đến bác có một lần duy nhất, khi tạo dựng nên bác. Sau đó Ngài chỉ ban cho bác một cây búa, và rồi Ngài không còn ngó ngàng gì đến bác nữa? Thế thì tại sao bác lại cứ phải luôn miệng cám ơn Ngài?

Nghe vậy, người thợ đá hỏi lại thi sĩ:

- Ông cho rằng, Thiên Chúa chỉ nghĩ đến tôi có một lần thôi sao?

- Dĩ nhiên -Thi sĩ Lamartine bèn thách thức- Chúa chỉ nghĩ đến bác có một lần thôi!

Bấy giờ người thợ đá liền thốt lên với giọng run run xúc động:

- Tôi nghĩ tôi làm như vậy cũng không có gì quá đáng cả. Ông hãy nghĩ xem: Tôi chỉ là một con người hèn kém nhưng đã được Thiên Chúa đoái thương dù chỉ một lần. Như vậy không đủ để tôi suốt đời phải dâng lời ngợi khen cảm tạ ơn Ngài hay sao? Vâng, cám ơn Chúa, cám ơn Chúa!

Nói xong, người thợ đá bỏ mặc cho thi sĩ đứng đó và tiếp tục điệp khúc quen thuộc của ông! Vừa đập đá ông vừa nói: “Cám ơn Chúa! Cám ơn Chúa!”.

**4) SỐNG KẾT HIỆP VỚI CHÚA NOI GƯƠNG THÁNH NỮ TÊ-RÊ-SA:**

Thánh nữ Tê-rê-sa Hài Đồng Giê-su, sinh năm 1873 tại A-lăng-sông (Alancon) nước Pháp. Ngay từ năm 15 tuổi, Tê-rê-sa đã được đặc ân gia nhập vào dòng kín Các-men. Chín năm sau, tức năm 1897, chị Tê-rê-sa đã an nghỉ trong Chúa do bị bệnh lao phổi. Thế mà, ngay sau khi qua đời, tiếng thơm nhân đức của chị đã vang đi khắp nơi. Rồi đến năm 1925, nghĩa là chỉ sau 28 năm, Tê-rê-sa đã được Đức Pi-ô XI phong lên bậc hiển thánh và được đặt làm bổn mạng các xứ truyền giáo, ngang hàng với thánh Phan-xi-cô Xa-vi-ê. Mới đây, Đức Gio-an Phao-lô Đệ Nhị lại phong Tê-rê-sa lên hàng tiến sĩ, là thày dạy của Hội Thánh.

Đọc tiểu sử của thánh nữ, ta thấy Tê-rê-sa không phải vất vả đi khắp nơi rao giảng Lời Chúa cho dân chúng và đương đầu với bè lạc giáo như thánh phụ Đa-minh; Không sống đời khắc khổ, ăn chay đánh tội như thánh Phan-xi-cô Khó Khăn; Không phải bỏ quê hương đến những vùng xa xôi truyền giáo như thánh Phan-xi-cô Xa-vi-ê ; Không để lại nhiều tác phẩm có giá trị triết lý và thần học như thánh Tô-ma A-qui-nô ; Không làm nhiều phép lạ giúp đỡ những người nghèo khổ bất hạnh như thánh Mác-tin Po-rê; Không chịu cực hình đau khổ để làm chứng cho Chúa như các thánh tử đạo Việt Nam... Thế nhưng tại sao Tê-rê-sa lại được Hội Thánh tôn vinh là đại Thánh của thế kỷ XX và XXI? Thưa chính là nhờ chị có đời sống nội tâm đạo đức, luôn sống kết hiệp mật thiết với Chúa Giê-su như cành nho kết hiệp mật thiết với thân cây nho. Nhờ sự kết hiệp đó, dù không làm được những việc lớn lao bề ngoài, nhưng Tê-rê-sa đã mang lại nhiều ích lợi thiêng liêng cho Hội Thánh thời đại mới. Nhờ kết hiệp mật thiết với Chúa Giê-su, mà Tê-rê-sa đã mang lại một sinh lực mới cho Hội Thánh, như lời Chúa phán: “Ai ở lại trong Thầy và Thầy ở lại trong người ấy, thì người ấy sinh nhiều hoa trái. Vì không có Thầy, anh em chẳng làm gì được” (Ga 15,5).

**3. THẢO LUẬN:**

1) Cụ thể, bạn nên làm gì để noi gương thánh nữ Tê-rê-sa “Sống đời thường bằng một cách thức phi thường”?

2) Trong cuộc sống hằng ngày bạn có thể kết hiệp với Chúa bằng cách làm một việc tốt kèm theo lời nguyện tắt: ”Lạy Chúa, con làm việc này để thể hiện lòng con yêu mến Chúa”. Ngoài ra, bạn còn có thể làm gì để kết hiệp với Chúa?

**4. SUY NIỆM:**

**1) ĐIỀU KIỆN ĐỂ CÂY NHO SINH NHIỀU HOA TRÁI:**

Cây nho muốn được sai trái nhiều quả cần hai điều kiện như sau:

**- Cành nho cần kết hiệp mật thiết với thân cây:** Nếu cành không liên kết với thân cây thì dòng nhựa trong thân sẽ không lưu chuyển để nuôi dưỡng cành, giúp cành trổ sinh hoa trái như lời Chúa phán: ”Thầy là cây nho, anh em là cành. Ai ở lại trong Thầy và Thầy ở lại trong người ấy, thì người ấy sinh nhiều hoa trái, vì không có Thầy, anh em chẳng làm gì được” (Ga 15,5).

**- Cành nho cần được cắt tỉa:**Nếu chủ vườn cứ để cho cành lá tự do phát triển, thì cây nho có thể xanh tốt đẹp mắt nhưng sẽ không phát sinh nhiều hoa trái. Xanh tốt như thế là thất bại vì điều người trồng nho là hoa trái chứ không phải nhiều cành và lá cây. Muốn cây nho đươc nhiều trái, chủ vườn cần tỉa bớt cành lá. Việc cắt tỉa này làm cho nhựa cây không bị phân tán, nhưng tập trung vào các cành chính để chúng có khả năng sinh nhiều hoa ngon trái ngọt.

**2) ĐIỀU KIỆN ĐỂ CÁC TÍN HỮU PHÁT SINH VIỆC LÀNH:**

Các tín hữu muốn được sống dồi dào và phát sinh nhiều việc bác ái thì cần hai điều kiện:

**- Một là phải kết hiệp mật thiết với Chúa Giê-su:**Như Người đãnói với các môn đệ “*Ai ở lại trong Thầy và Thầy* ở *lại trong người ấy, thì người ấy sinh nhiều hoa trái”(Ga 14,5).* Tin mừng Gio-an 9 lần đã viết “**ở lại trong**”. Qua đó cho thấy đây là điều kiện không thể thiếu, nếu muốn đức tin phát sinh nhiều hoa trái như lời Chúa phán*:*”*Không có Thầy, các con không thể làm được gì”(Ga 14,5)*.

Thực vậy: Đức Giê-su chính là nguồn sống của các tín hữu chúng ta. Tách lìa Người, chúng ta không thể sống, càng không thể phát triển được. Người là nguồn ân sủng thấm nhập vào lòng chúng ta, uốn nắn tình cảm, củng cố ý chí, phát sinh những hoa trái thiêng liêng trong tư tưởng, lời nói, việc làm của chúng ta. Nhờ kết hiệp mật thiết với Chúa, chúng ta sẽ suy nghĩ nói năng và hành đông giống như Người.

**- Hai là phải chịu cắt tỉa khi chịu các đau khổ thử thách:**Cành nho muốn sai trái phải được tỉa bớt những cành lá rườm rà. Cũng vậy, linh hồn cũng cần được cắt tỉa nhưng gì ngãng trở ơn Chúa như:

+ Cắt tỉa đi những ý riêng của ta để chỉ đi tìm thánh ý Chúa.

+ Cắt tỉa những thói hư và lối sống đạo hình thức để được kết hiệp mật thiết với Chúa.

+ Cắt tỉa những thái độ phô trương quyền lực để biết ăn ở hiền hòa và khiêm hạ.

+ Khi sẵn sàng chấp nhận bị cắt tỉa qua những thất bại gặp phải, những phê bình chỉ trích của tha nhân, những nghi kỵ hiểu lầm của người khác… Chúa sẽ mài dũa chúng ta nên trưởng thành hơn, sẽ giúp chúng ta học tập các đức tính tốt.

Việc cắt tỉa tuy có làm chúng ta đau khổ, nhưng “thuốc đắng dã tật”: chúng sẽ đem lại cho chúng ta những ơn ích thiêng liêng vô cùng lớn lao.

**3) GƯƠNG SỐNG TÌNH “MẾN CHÚA YÊU NGƯỜI” CÚA ĐỨC GIÊ-SU:**

- **Chính Đức Giê-su luôn cầu nguyện** kết hiệp với Chúa Cha: Khi chịu phép rửa (x. Lc 3,21); Trước khi chọn các môn đệ (x. Lc 6,12); Trước khi biến hình (x. Lc 9,28); Trước khi chữa bệnh (x. Lc 5,16); Trước cuộc khổ nạn (x. Lc 22,34-46); Trong bữa Tiệc Ly, trong đêm bị nôp và trên cây thập giá (x. Lc 23,34.46)...

- **Người còn sẵn sàng chịu cắt tỉa** khi: Bỏ ý riêng để vâng theo ý Cha: "Lạy Cha, nếu Cha muốn, xin Cha cất chén này xa con. Nhưng xin đừng theo ý con, một theo ý Cha" (Lc 22,42).

**4) HIỆP THÔNG VỚI CHÚA CHA VÀ CHẤP NHẬN CHỊU ĐAU KHỔ:**

Ngày nay thánh nữ Tê-rê-sa Hài Đồng Giê-su đã khám phá ra “Con Đường Thơ Ấu Thiêng Liêng”, là sống Đức Ái noi theo lời dạy và gương lành của Đức Giê-su, để giúp chúng ta nên thánh. Thánh nữ đã viết về con đường này như sau:

*“Đức Ái đã cho tôi thấy chìa khóa về ơn gọi của tôi. Tôi hiểu rằng: nếu Hội Thánh là một thân thể gồm nhiều chi thể, thì các chi thể đương nhiên phải có một chi trọng yếu hơn. Đó là trái tim luôn cháy lửa yêu mến. Chỉ có lòng mến mới thúc bách mọi thành viên trong Hội Thánh hăng hái hoạt động. Nếu ngọn lửa mến đó tắt đi thì các tông đồ không còn rao giảng Tin mừng, các vị tử đạo sẽ không hy sinh đổ máu. Tôi hiểu lòng mến bao trùm mọi ơn gọi khác, bao quát mọi không gian và thời gian. Tóm lại lòng mến là vĩnh cửu”.*

Cụ thể con đường Thơ Ấu Thiêng Liêng được tóm lại giúp chúng ta dễ thực hành như sau:

- Quyết tâm sống câu châm ngôn: “Sống đời thường bằng một cách thức phi thường”.

- Tận hiến toàn thân để làm vinh danh Chúa và phục vụ tha nhân.

- Luôn tin yêu phó thác mọi sự trong tay Chúa quan phòng, như con thơ tin cậy phó thác ngủ yên trong vòng tay bà mẹ.

- Sẵn sàng đón nhận những đau khổ gặp phải do hiểu lầm hay khinh dể của tha nhân, như những món quà Chúa gởi giúp ta thanh luyện hầu ngày càng nên tốt lành thánh thiện hơn.

**5. CẦU NGUYỆN:**

“Ôi Giê-su là Tình Yêu của con. Con đã khám phá ra ơn gọi của con là Sống Tình Yêu! Con đã tìm ra chỗ đứng của con trong lòng Hội Thánh là Mẹ của con mà Chúa đã ban cho con. Con sẽ là Tình Yêu, và như vậy con sẽ là tất cả...”  (Lời nguyện của thánh nữ Tê-rê-sa).

X. HIỆP CÙNG MẸ MA-RI-A. - Đ. XIN CHÚA NHẬM LỜI CHÚNG CON.

**LM ĐAN VINH - HHTM**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**ĐƯỢC GỌI CHO NHỮNG ĐIỀU PHI THƯỜNG**

****

**QUÀ TẶNG TIN MỪNG:**

**Lễ Thánh Giuse Thợ 2021**

**ĐƯỢC GỌI CHO   
NHỮNG ĐIỀU PHI THƯỜNG**

**Lm. MINH ANH**

**TGP. HUẾ**

Kính mời theo dõi video tại đây:

[**https://bit.ly/3vy7BsO**](https://bit.ly/3vy7BsO)

**“Lạy Chúa, xin củng cố sự nghiệp tay chúng con làm ra”.** (Tv 90)

Kính thưa Anh Chị em,

Ngày 8/12/2020, Đức Thánh Cha Phanxicô công bố “Năm Thánh Giuse”; nhân dịp này, ngài ra Tông thư “Trái Tim Người Cha”. Ở phần giới thiệu, ngài nhận định, “Cuộc sống của chúng ta đan dệt với nhau, được nâng đỡ nhờ những con người bình thường vốn thường bị lãng quên… **Mỗi người có thể khám phá nơi thánh Giuse, một người không được mấy ai chú ý, vẫn hiện diện mỗi ngày, kín đáo và ẩn giấu… đang cầu thay nguyện giúp, trợ lực và** **hướng dẫn mỗi khi chúng ta gặp khó khăn**. Thánh Giuse nhắc nhở chúng ta, **những ai ẩn mình hay sống trong bóng tối, vẫn có thể đóng một vai trò không thể sánh được trong lịch sử cứu độ**. Tất cả những con người ấy đều đáng được nhìn nhận và biết ơn”. Họ **‘được gọi cho những điều phi thường’ từ những công việc tầm thường**.

Bài đọc Sáng Thế hôm nay nói đến một Thiên Chúa chăm chỉ làm việc; và hằng giây hằng phút, **Ngài làm việc liên lỉ. Nếu Ngài ngưng nghỉ, chắc chắn, chúng ta sẽ không hiện diện giờ này; và Ngài muốn con người tiếp tục công việc của Ngài.** Tin Mừng hôm nay lại chỉ ra một sự thật ‘khá khiêm tốn’ về Chúa Giêsu**: “Con trai của bác thợ”**. Phải, ‘Cha’ Ngài rõ ràng là Giuse, một công nhân, làm thợ với đôi tay mình để cung cấp các nhu cầu hàng ngày cho gia đình. Đúng thế, Giuse cung cấp một ngôi nhà, thức ăn và mọi nhu yếu phẩm khác; Giuse cũng bảo vệ Hai Đấng bằng cách làm theo các thông điệp khác nhau của sứ thần qua các giấc mơ; đã hoàn thành bổn phận cách kín đáo trong vai trò người cha, người phối ngẫu và một người thợ. Thế nhưng, trong kế hoạch cứu độ của Thiên Chúa, rõ ràng, **thánh Giuse là người ‘được gọi cho những điều phi thường’.**

Dẫu ngày nay, thánh Giuse được mọi người tôn vinh trong Giáo Hội, hoặc nổi bật như một nhân vật ‘không thể thiếu’ trong lịch sử cứu độ; vậy mà, suốt đời, Giuse là một người đã không được ai chú ý; được coi như một người bình thường làm những việc bình thường. Thế nhưng, thánh ý Thiên Chúa thật nhiệm mầu! Theo nhiều cách, **chính sự thầm lặng phục vụ lại là điều làm cho Giuse trở thành một người đàn ông lý tưởng và là nguồn cảm hứng cho biết bao người đang âm thầm phục vụ**, nhất là trong bối cảnh dịch bệnh toàn cầu. Rất ít người được kêu gọi để phục vụ người khác dưới ánh đèn sân khấu; cũng rất ít người được ca ngợi về nhiệm vụ thường nhật của họ; đặc biệt, bậc cha mẹ thường không được đánh giá cao. Vì lý do đó, cuộc đời của thánh Giuse sẽ chỉ ra cho hầu hết mọi người ý nghĩa cuộc sống và ơn gọi của họ, **‘được gọi cho những điều phi thường’.**

Nếu cuộc sống của chúng ta có phần đơn điệu, ẩn dật, nhạt nhoà hay tệ hơn, là buồn tẻ; một cuộc sống không ai biết đến chứ chưa nói đến tán dương… **hãy tìm đến thánh Giuse**! Hôm nay, Giáo Hội tôn vinh ngài như một người **‘chăm chỉ làm việc’; dẫu công việc của ngài khá khiêm tốn.** Thế nhưng, chính sự thánh thiện lại được tìm thấy trong những góc bình thường của cuộc sống. Lựa chọn phục vụ mỗi ngày, với ít lời khen ngợi hoặc không có sự ngợi khen của trần thế là **sự phục vụ của tình yêu, và đó là cội nguồn thánh thiện của mỗi người. Đừng đánh giá thấp tầm quan trọng của việc phục vụ ẩn giấu, vì trong ý nhiệm của Thiên Chúa, chúng ta ‘được gọi cho những điều phi thường’.**

Thật thú vị với ý nghĩa đặc biệt của ‘dấu gạch ngang’ (-) giữa **ngày sinh và ngày tử** trên bia mộ của một người! **‘Dấu gạch ngang’ trên bia mộ quan trọng hơn nhiều so với số năm trên đó. Những điều đã xảy ra trong khoảng thời gian đó quan trọng hơn ngày sinh, ngày tử của một con người.** Đối với hầu hết mọi người, ‘dấu gạch ngang’ biểu thị công việc; một con người ‘hoạt động’ trong một nhân loại liên lỉ ‘hoạt động’. **Và Thiên Chúa được tìm thấy trong công việc của chúng ta. Vì vậy, nếu làm tốt, chúng ta đem lại vinh quang cho Ngài, chúng ta ‘được gọi cho những điều phi thường’; bấy giờ, trái đất trở thành bàn thờ khi công việc của chúng ta là của lễ dâng Ngài.** Và nếu làm kém, Ngài không được vinh quang.

Anh Chị em,

Được gọi cộng tác với Thiên Chúa, chúng ta tiếp tục công trình tạo dựng của Ngài. **Thế nhưng, bao lâu chỉ dựa vào sức mình, công việc đó chỉ là của con người**; trái lại, được làm với tâm tình nguyện xin của Thánh Vịnh đáp ca hôm nay: **“Lạy Chúa, xin củng cố sự nghiệp tay chúng con làm ra”, thì quả thật, công việc của chúng ta dẫu tầm thường đến mấy vẫn được thánh hoá và có giá trị đời đời.** Lễ thánh Giuse mời gọi chúng ta học nơi ngài, **làm mọi việc tầm thường với trái tim đầy tình yêu, khiêm tốn và tín thác cách phi thường. Như thánh Giuse chúng ta cũng ‘được gọi cho những điều phi thường’.**

Chúng ta có thể cầu nguyện,

“Lạy Chúa Giêsu, xin giúp con nhận ra nơi thánh Giuse nguồn cảm hứng, mẫu gương lý tưởng cho đời sống thánh thiện của con. Xin giúp con noi gương ngài, chu toàn bổn phận và ơn gọi của con; **dù với công việc tầm thường, cho con biết, con vẫn ‘được gọi cho những điều phi thường’**”, Amen.

(**lời nhắn:** mọi người đều có thể yêu cầu được nhận bài suy niệm tương tự của cùng tác giả **trong mỗi ngày**, xin liên lạc qua email: [minhanhhue06@gmail.com](mailto:minhanhhue06@gmail.com) – xin cảm ơn).

**Lm. MINH ANH, TGP. HUẾ**

**Hẹn gặp lại**

**[VỀ MỤC LỤC](#MucLuc)**

**LÀM NHỮNG ĐIỀU CHÚA ĐÃ LÀM**

****

**QUÀ TẶNG TIN MỪNG:**

**Chúa Nhật thứ V Phục Sinh, năm B**

**LÀM NHỮNG ĐIỀU CHÚA ĐÃ LÀM**

**Lm JB. NGUYỄN MINH HÙNG**

**Giáo phận Phú Cường**

Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://bit.ly/3ublMns>

Từ rất xa xưa, Cựu Ước mô tả dân Israel như một gốc nho hay vườn nho của Thiên Chúa: ***“Vườn nho của Giavê Thiên Chúa, ấy là nhà Israel. Cây nho Chúa mến yêu quí chuộng, ấy là người xứ Giuđa”*** (Is 5,7).

Nhưng hình ảnh cây nho biểu trưng cho Israel hầu như đi liền với **lời khiển trách, cảnh cáo, đe dọa**. Chẳng hạn bài ca về cây nho trong sách tiên tri Isaia:

***“Có gì làm hơn được cho vườn nho của Ta, mà Ta đã chẳng làm? Ta những mong trái tốt, sao nó sinh nho dại?… Ta chỉ mong họ sống công bình, mà chỉ thấy toàn đổ máu; đợi chờ họ làm điều chính trực mà chỉ nghe vẳng tiếng khóc than”***(Is 5, 4. 7).

Hoặc như tiên tri Giêrêmia: ***“Ta trồng ngươi như cây nho sai trái, được tuyển chọn giống tốt. Sao ngươi lại trở thành cây nho dại”*** (Gr 2, 21).

Hay trong sách tiên tri Êdêkiel, vì sự kiêu ngạo của Israel, bằng hình thức ẩn dụ của cành nho, Thiên Chúa trách cứ dân nặng như một lời đe dọa: ***“Cũng như gỗ cây nho trong đám cây trên rừng đã bị Ta quăng làm mồi cho lửa, thì dân cư Giêrusalem cũng bị Ta thiêu như thế”*** (Êd 15, 6).

Rất nhiều những hình ảnh về cây nho mà mặc khải của Cựu Ước dùng như một thông điệp để nói với dân của Chúa...

Còn Tân Ước, khi dùng hình ảnh **cây nho và cành nho để nói về chúng ta với Chúa, Chúa Kitô dạy hãy hiệp nhất, hãy gắn chặt đời mình với Ngài.** Nói cách khác, ta và Chúa hãy ở trong nhau: **ta trong Chúa và Chúa trong ta**.

Cành nho cần cây nho, ta cũng cần Chúa Kitô như thế. **Nếu không hiệp nhất với Chúa, không ở trong Chúa, ta không thể sống, không thể sinh hoa trái.**

Ở lại trong Chúa Kitô, đó là điều mà chính Chúa Kitô mời gọi: *“Hãy* ***ở lại trong Thầy*** *như* ***Thầy ở lại trong anh em****.* ***Cũng như cành nho không thể tự mình sinh hoa trái, nếu không gắn liền với cây nho, anh em cũng thế, nếu không ở lại trong Thầy. Thầy là cây nho, anh em là cành. Ai ở lại trong Thầy và Thầy ở lại trong người ấy, thì người ấy sinh nhiều hoa trái…”*.**

**Nhưng ở lại trong Chúa Giêsu là gì?** Bài giảng thánh lễ chiều chúa nhật 3.5.2015, trong chuyến thăm mục vụ giáo xứ Đức Mẹ Nữ Vương Hòa Bình ở vùng biển Ostia Lido, Đức Thánh Cha Phanxicô trả lời:

*"Ở lại trong Chúa Giêsu có nghĩa là:* ***tìm Chúa Giêsu; cầu nguyện, lãnh nhận các bí tích Thánh Thể, và Hòa giải.******Ở lại trong Chúa Giêsu -******điều này là khó khăn nhất đối với mọi người - có nghĩa là làm những điều Chúa Giêsu đã làm, có cùng thái độ của Chúa Giêsu.***

*Ngược lại, khi chúng ta* ***tìm cách triệt tiêu người khác, chẳng hạn, chúng ta nói hành nói xấu người khác, chúng ta không ở lại trong Chúa Giêsu: Chúa Giêsu không bao giờ làm điều ấy.***

*Khi chúng ta nói dối, chúng ta không ở lại trong Chúa Giêsu, Chúa không bao giờ làm như thế.*

*Khi chúng ta lường gạt người khác bằng những công việc bẩn thỉu, chúng ta là những cành cây chết, chúng ta không ở lại trong Chúa Giêsu...*

***Ở lại trong Chúa Giêsu là làm cùng điều Chúa đã làm: làm điều thiện, giúp đỡ người khác, cầu xin Chúa Cha, săn sóc các bệnh nhân, giúp đỡ người nghèo, có niềm vui của ơn Chúa Thánh Thần...”*.**

Vậy, mỗi một Kitô hữu, để được ở lại trong Chúa và được Chúa ở cùng, **hãy tập nhìn bằng ánh nhìn của Chúa, mang lấy tâm tư như chính tâm tư của Chúa, đập nhịp tim của mình như chính nhịp đập của trái tim Chúa, hành động như Chúa hành động, suy nghĩ theo những suy nghĩ của Chúa...**

Câu chuyện mà Mẹ Têrêsa thành Calcutta kể về hai bạn trẻ như một minh chứng cụ thể cho cách **ta** **trong Chúa và Chúa trong ta:**

Một ngày của năm 1982, có hai người trẻ tới nhà các nữ tu và dâng cho Mẹ Têrêsa một số tiền khá lớn, nhờ các nữ tu giúp đỡ những người nghèo khó.

Họ cho Mẹ biết: "Chúng con vừa cưới nhau hai ngày. Trước ngày cưới, chúng con suy nghĩ nhiều. Sau cùng, chúng con quyết định không may áo cưới, không tổ chức yến tiệc. Chúng con dùng khoản chi phí cho đám cưới tặng những người không được may mắn".

Mẹ Têrêsa nói thêm: "Ở Ấn Ðộ, đối với người Hinđu thuộc giai cấp thượng lưu, đám cưới mà không có áo cưới và tiệc cưới là một điều nhục nhã. Với quyết định đầy nhân ái của mình, chắc chắn đôi bạn trẻ đã khiến những thân nhân của họ đau khổ không nhỏ".

Đôi vợ chồng trẻ còn nói thêm: "Chúng con muốn tặng cho nhau một món quà cưới thật đặc biệt. Chúng con muốn khởi đầu cuộc chung sống của chúng con bằng một hy sinh mà cả hai đều dự phần vào".

Đôi vợ chồng trẻ đã thực hành điều mà Đức Thánh Cha dạy: Họ đã ***"làm điều Chúa Giêsu đã làm, có cùng thái độ của Chúa Giêsu"*.** Đó là cách thế để họ ở lại trong Chúa và Chúa ở lại trong họ.

Đến lượt mình, chúng ta cũng sẽ được ở trong Chúa và được Chúa ở lại với mình nếu chúng ta cũng biết ***"làm điều Chúa Giêsu đã làm, có cùng thái độ của Chúa Giêsu"*** y như vậy.

**Lm JB NGUYỄN MINH HÙNG**

**Hẹn gặp lại**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**TƯƠNG LAI NƯỚC MỸ**

**Bác sĩ NGUYỄN TIẾN CẢNH, MD.**

Nước Mỹ có thể ngồi lại với nhau để đoàn kết được không? Đây là câu hỏi cấp thiết và cực kỳ quan trọng trong lúc này. Một quốc gia đứng đầu thế giới đang lâm nguy về luân lý. Vẫn còn dư đầy sức mạnh và khả năng để làm những việc vỹ đại và cao thượng, nhưng lại đang là lúc bị tấn công. Tương lai đã trở thành vấn đề. Những dòng chữ viết tay hiện diện ở trên tường. Bạn hiểu gì, biết gì về tương lai Hiệp Chủng Quốc Hoa Kỳ?

Tình trạng đối nghịch của người dân giữa hai phe cấp tiến và bảo thủ cũng trở nên gây cấn hơn bao giờ hết. Ngay cả trong ‘y giới’ tình thân thiết cũng bị nạn rứt, gay gắt có khi đến độ không muốn nhìn mặt nhau. Vì những chuyện có vẻ vớ vẩn chẳng ăn nhập gì với cuộc sống bình thường như ở quá khứ. Người ta không hiểu tại sao? Ngay cả trong cùng một gia đình. Nói chi ngoài xã hội.

Nhìn ngược về quá khứ một năm trước, thì không phải là vô lý khi đưa ra vấn đề, *dân Mỹ có thể thực sự ngồi lại với nhau được không* hay *cái gì có thể giúp cho Hoa Kỳ ngồi lại với nhau để đoàn kết?* Năm 2020 bắt đầu với một cuộc đảo chính tổng thống bất thành bằng một cuộc đàn hạch. Ít lâu sau đó là một cuộc đóng cửa quốc gia để ứng phó với nạn dịch Covid-19. Tình trạng kinh tế Hoa Kỳ bị đụng khá nặng một cách đặc biệt với hàng triệu người lâm cảnh thất nghiệp và khối nợ dâng cao khiến chính phủ phải bơm tiền cho nền kinh tế và túi tiền người dân với một lãi xuất đặc biệt.

Nền kinh tế Hoa Kỳ đang nở hoa bừng sáng trước khi tình trạng này xẩy ra; hầu hết mọi người dân đều có việc làm, thị trường chứng khoán vươn lên từng ngày. Thế rồi, chỉ trong vòng một tháng, nó nhào xuống. Những trò giải trí, thể thao, thương mại, trường học và hầu hết mọi ngành kinh tế đều phải đóng cửa. Chính phủ phải chiến đấu, vật lộn để hồi phục. Nhưng đất nước lại chia rẽ về cách làm thế nào để đáp ứng với nạn dịch. Nền kinh tế Hoa Kỳ vẫn đang đứng đầu thế giới, nhưng một đàn chó săn đang chực sẵn dưới chân để sẵn sàng cắn.

Tình trạng này tồi tệ hơn nữa là vào những tháng tình trạng cướp phá xẩy ra ở những thị trấn lớn. Những tai nạn do cảnh sát làm chết những công dân da đẹn lại bị gán cho tội kỳ thị. Loại kỳ thị có hệ thống. Cướp phá, đốt cháy và hôi của kể từ thập niên 1960 đã không thấy, nay lại biến nhiều khu phố ở Minneapolis, Portland, Chicago và Seattle thành bãi chiến trường. Những cuộc tranh cãi về kỳ thị lại được hâm nóng, gây cảnh chia rẽ ghê gớm hơn cả hàng chục năm về trước. Điều thiếu sót là không thấy có đủ tiếng nói hợp lý để tìm kiếm hòa bình, để hiểu và đưa ra những giải pháp cần thiết. Giống như những thời kỳ mà nền văn hóa Hoa Kỳ thiếu vắng sự khôn ngoan và phương cách lãnh đạo hợp lý, lại là một thiếu sót rất đáng buồn.

Dĩ nhiên, tiếp đó là đến cuộc bầu cử tổng thống. Đỉnh điểm là những hãng truyền thông lớn và những công ty kỹ thuật cao đang kiểm soát gắt gao công luận, đã cho biết trước những việc bầu phiếu và đếm phiếu bất thường, tạo nên nghi vấn về cảnh bầu cử gian lận ở 6 tiểu bang chiến địa, đã khiến cho hàng triệu cử tri Mỹ đi đến kết luận bầu cử gian lận là có thật. Nhưng tìm ra sự thật về gian lận sẽ phải cần cả hàng tháng hay hàng năm, hoặc chẳng bao giờ… Bây giờ thì những vấn nạn này xem ra lại làm cho nhiều người khó chịu, và sự thật hiển nhiên là nó sẽ bị cho chìm xuồng!

**TÒA NHÀ LẬP PHÁP - US CAPITOL BỊ XÂM NHẬP**

Tiếp theo đó, chúng ta đã thấy những biến cố thê thảm xẩy ra ở tòa nhà lập pháp quốc hội ngày 6-1-2021, ngày quốc hội họp để xác định phiếu bầu của cử tri đoàn. TT Trump đã nói trước đám biểu tình vĩ đại có đến cả hàng trăm ngàn người tụ họp để yểm trợ những thách thức hợp pháp tại quốc hội về kết quả cuộc bầu cử. Tuy nhiên, trước khi Trump kết thúc bài nói chuyện tại diễn đàn gần Tòa Bạch Ốc thì một nhóm người phản đối tràn vào chiếm nhiều phần của tòa nhà quốc hội US Capitol. Một số người phá cửa nhảy vào, một số được tự do bước vào thong dong đi tới đi lui.

Nhiều người thắc mắc về việc này. Có người chen lấn tràn vào văn phòng của các dân biểu và những phòng lớn trong khi có kẻ đập bể kính cửa sổ để tràn vào cả những vùng có an ninh canh giữ. Cảnh sát phải đánh lại và giải tỏa. Một người phản đối đã bị cảnh sát bắn chết. Bên ngoài, một số người đã xô sát với cảnh sát để tràn vào bên trong tòa nhà.

Dù chỉ một số nhỏ đã tham gia vào việc xô sát tại tòa nhà quốc hội trong khi cả nhiều ngàn người vẫn biểu tình ôn hòa trong trật tự. Đó là một thời khắc xấu xa, tệ hại và đen tối mà truyền thông đã thổi phồng lên thành một bức tranh vẽ cảnh những người ủng hộ Trump là những kẻ khủng bố và bạo động!

Không cần phải làm an lòng ai, tất cả nước và thế giới cũng đang thấy một thể chế công hòa vĩ đại nhất thế giới đang đi xuống do phân hóa vì không biết là bầu cử có công bằng hay không, do xô sát ở tòa nhà quốc hội US Capitol và do một cuộc đàn hạch nữa sẽ tiếp nối sau đó.

Mỹ quốc hẳn không còn hãnh diện về một cuộc chuyển đổi quyền hành trong hòa bình và trật tự. Uy tín của Hiệp Chủng Quốc Hoa Kỳ đã bị tổn thương quá nặng. Những kẻ thù của quốc gia - chẳng còn hồ nghi gì nữa - đã nhận thấy Hoa Kỳ yếu hẳn đi rồi. Họ đang chăm chú quan sát để quyết tâm lợi dụng thời điểm chính biến này.

Tòa nhà quốc hội US Capitol là biểu hiệu của nền Cộng Hòa. Kiến trúc cổ điển của nó với mái vòm tròn và đỉnh nhọn cao vút lên không trung cùng nghệ thuật điêu khắc cho thấy ý nghĩa của một nhà thờ chính tòa dân sự. Không phải một đền thờ tôn giáo. Nó là một đền thờ dân chính bao gồm mọi ý nghĩa cùng những đặc tính và lý tưởng của nó đã được ghi trong Hiến Pháp. Những người phản đối nổi giận đã đi lung tung, lang thang, lục lọi mọi xó xỉnh, trong các hành lang, đã làm mất đi vẻ nghiêm trang cổ kính của nó. Đó là một quang cảnh quái dị trong một lâu đài biểu hiệu cho những lý tưởng cao quí nhất của những Tổ Phụ Lập Quốc.

Trong khi Mỹ Quốc vẫn còn khỏe và đủ sức mạnh làm điều thiện, việc tốt cho thế giới, thì những ngày đó nay chỉ còn là những ngày đang được đếm trên đầu ngón tay. Những chữ viết bằng tay về sự phán xét vẫn còn in hằn ở trên tường. **“*Thiên Chúa, là đấng đã làm cho Mỹ Quốc trở nên vĩ đại. Chớ có nhạo báng Ngài”***. Phải chăng quốc gia đã đi tới điểm mà không bao giờ có thể trở ngược lại được nữa?

**CÂU CHUYỆN HAI NHÓM NGƯỜI TỤ HỌP**

 Chúng ta cần phải ý thức để nhận ra rằng căn nguyên của những việc đã xẩy ra là yếu tố tinh thần. Một trận chiến tâm linh đã trải rộng trên quê hương Hoa Kỳ.

Khi nghe những bản tin về đám đông tụ họp ở khán đài trước Nhà Trắng và chung quanh khu thương mại quốc gia vào ngày 6-1-2021, tôi nhớ lại một cuộc tụ họp khác cũng tại địa điểm này ít tháng trước đó vào ngày 26 tháng 9 năm 2020. Những người này tụ họp nhau lại để cầu nguyện hầu canh tân đời sống thiêng liêng của quốc gia.

Ngày đó có cả hàng chục ngàn người đã đáp ứng lời kêu gọi đến Washington để cầu nguyện trong lúc quốc gia lâm cảnh cực kỳ nguy hiểm. Ngày đó là một ngày hoàn toàn hòa bình. Nhiều người đã hướng dẫn cả cầu nguyện chung và cầu nguyện riêng. Nhiều sướng ngôn viên đã kêu gọi quốc gia ăn năn thống hối khi còn thời giờ, chưa quá muộn. Không có phá rối hoặc kích động bạo loạn. Nhiều người vẫn còn hy vọng về một kết quả bầu cử tốt, chưa đưa quốc gia đến tình trạng luân lý tồi bại và phân hóa.

Quang cảnh buổi tập họp ngày 6-1 lại rất đặc biệt. Đúng vậy, người ta đọc kinh, hát thánh vịnh, nhiều nữ tu tận hiến cũng đã có mặt. Đa số những người hiện diện đều biểu lộ tinh thần ôn hòa và hòa bình như họ đã có trong những cuộc biểu dương hậu bầu cử vào tháng 11 và 12. Nhưng lần này, một số người vì nhiệt tình đã nổi giận và muốn mọi người ai cũng phải biết, kể cả tổng thống.

Đa số họ đã nhận ra là không có một cuộc thảo luận nào về việc kiểm phiếu bất thường trong cuộc bầu cử năm 2020 mà lại khẳng quyết loại bỏ những phiên tòa xét xử công bằng. Người ta cũng bực bội đối với quốc hội và một số quan chức đã để mặc cho đất nước trôi qua không cần đếm xỉa đến tình trạng sai trái đúng phải của vấn đề.

Tổng thống kêu gọi dân chúng bình tĩnh và giữ trật tự hòa bình. Nhưng lần này, không như những lần trước, một số ít người cực đoan có trang bị thuốc xịt hóa học, gậy gộc, khẩu trang chống hơi cay và nón sắt, hiển nhiên là đến để chiến đấu. Buồn thay, một số khác trong đám đông lại tràn vô tòa nhà, nhập bọn với đám gây rối - dù đã có nhiều người  ngăn cản.

Nhìn vào một đoạn của cuốn phim dài này thì những ai còn có một chút tình với đất nước, một lòng tôn trọng hiến pháp, luật lệ và trật tự cũng phải ngán ngẩm thở dài. Những cuộc phản đối bạo động như vậy đã gây thiệt hại cả vật chất lẫn tinh thần, cuốn theo cả những cái chết thì thật sự không thể tha thứ được.

Nhưng những hành động vô kỷ luật và bạo động như vậy lại trở thành bình thường đối với truyền thông báo chí và nhân viên nhà nước khi tuyên bố về những cuộc bạo loạn còn tồi tệ hơn và kéo dài trong nhiều tháng ở những thành phố lớn, và coi đó là chấp nhận được. Cảnh sát ở Minneapolis đã phải rút lui khỏi sở khi đám côn đồ nổi giận tấn công, nổi lửa đốt cả tòa nhà. Một tòa nhà liên bang ở Portland đã bị bao vây nhiều ngày trong khi nhân viên công lực vẫn còn ở bên trong. Một phần của thành phố Seattle bị chiếm đóng và tuyên bố làm khu “tự trị”, cấm cảnh sát không được vào hoặc lai vãng.

Nhiều người cũng quên rằng đã có một cuộc bạo loạn lớn đã xẩy ra ở Washington DC năm 2017 vào ngày TT Trump nhậm chức. Dĩ nhiên là không một cuộc bạo loạn nào lại có thể chấp nhận được.

Khi mọi người tụ họp lại cầu nguyện để ăn năn thống hối và thỉnh xin ý Thiên Chúa, dĩ nhiên là với một tinh thần khác. Ngày 26 tháng 9, hàng ngàn người Mỹ cầu nguyện xin Thiên Chúa của Abraham với tâm niệm đất nước Hoa Kỳ cần phải trở lại với Chúa và bước theo đường lối của Ngài, không phải là cuộc bầu cử. Trong khi những lời kinh nguyện được cất cao giọng với vẻ chân thành và khiêm tốn trong cung cách và bầu khí của biến cố hôm đó, thì người ta lại thấy thiếu hẳn lời kêu gọi phải sám hối.

Còn nhiều loại như vậy nữa cần phải để ý đến ở ngày 6 tháng 1 năm 2021.

**MỞ CỬA ĐI VÀO ĐÊM TỐI**

Ba ngày trước biến cố kinh hồn đó ở US Capitol đã có vài điều xẩy ra mà ít ai hiểu. Phần lớn là không biết. Người ta mau quên vì những biến cố lớn tiếp theo sau đó.

Theo truyền thống, tân quốc hội sẽ họp vào ngày 3 tháng Giêng và có cầu nguyện. Dân biểu  Emmanuel Cleaver (D.MO), **một mục sư đã đọc lời nguyện.** Ông đọc: *“Xin Chúa soi sáng cho chúng tôi và ban bình an cho chúng tôi, bình an trong gia đình chúng tôi, bình an trên đất nước này và, chúng tôi cũng xin, lạy Chúa! ban bình an trong phòng họp này.”* Đến đây, thì mọi sự đều coi là được, không có gì ngang trái.

Nhưng rồi ông kết thúc lời cầu nguyện như sau: **“*Chúng tôi cầu xin nhân danh Thiên Chúa Độc Thần, Brahma, và ‘Thiên Chúa’ với nhiều danh hiệu khác nhau của nhiều niềm tin khác nhau. Amen và awoman.”***

Lời chú thích **“awoman”** này được ông thêm vào sau chữ Amen đã gây chú ý và tạo vẻ chế nhạo. Chữ Amen là tiếng Do Thái / Hebrew có nghĩa là *“thực vậy”*, *“xin được như vậy”.* Nó không có gì để nói về đàn ông hay đàn bà để mà ông cần phải thêm vào chữ awoman để cho nó cân bằng!

Lại nữa, **Thần “Brahma” mà ông nhắc đến là thần sáng tạo chính của dân Hindu. Ông cũng nhắc đến “Thiên Chúa với nhiều danh hiệu” trong đó gồm tất cả mọi thần của mọi hệ thống niềm tin khác nhau của loài người.** Ông dân biểu này nêu tên một vị thần dân ngoại rồi kết luận là thần nam hay thần nữ của dân ngoại mà người ta đang tin. Đây quả là bất kính và phạm thánh chống lại Thiên Chúa của Abraham, Thiên Chúa nói trong Kinh Thánh mà những Tổ Phụ Lập Quốc đã nêu lên.

**Thiên Chúa của Abraham – tức Thiên Chúa của Kinh Thánh - là Thiên Chúa được dùng trong tựa đề *“In God We Trust / Chúng Tôi Tin Thiên Chúa”.*** Ngài là cùng một Chúa có ý nghĩa trong **Lời Thề Trung Thành với Hiệp Chủng Quốc Hoa Kỳ, “*Một quốc Gia nằm dưới quyền năng của Thiên Chúa / One Nation under God.”*** Kinh Thánh cũng cảnh báo *“Chớ có chế nhạo Thiên Chúa”,*bởi vì ngươi sẽ bị loại bỏ ra ngoài vì những lời nhạo báng mà ngươi đã nói (Gl 1:7-8; Mt 12: 36).

**Những thần của dân ngoại không thể gom lại về cùng một mối với Thiên Chúa thật như họ đã làm.** **Thánh Phaolo cắt nghĩa là những ai thờ ngẫu tượng thần ngoại là thờ ma quỉ: “*Thế nghĩa là gì? Thịt cúng là gì? Ngẫu tượng là gì? Tuy nhiên, đồ cúng là ‘cúng cho ma quỉ, chứ không phải cho Thiên Chúa’; mà tôi không muốn anh em hiệp thông với ma quỉ. Anh em không thể vừa uống chén của Chúa vừa uống chén của ma quỉ được; anh em không thể vừa ăn ở bàn tiệc của Chúa, vừa ăn ở bàn tiệc của ma quỉ được”*** (1Cr 10:19-21; Lv 17:7; Đnl 32:16-18; Cv 106:35-37).

**Phải nói cho rõ ràng và đúng là ngày hôm đó người ta đã cầu cứu ma quỉ ngay trong phòng họp của quốc hội Hoa Kỳ.**

Chúng ta có thể tự hỏi mình xem Thiên Chúa đã đáp trả những lời cầu nguyện phạm thượng đó như thế nào? Nó có liên hệ giữa sự phạm thánh này và cuộc gây rối của đám côn đồ 3 ngày sau tại tòa nhà quốc hội hay không, khiến cho cùng những vị đại diện dân đó phải chạy trốn, co rúm lại vì sợ hãi?

Đó là câu hỏi cần phải được đặt ra. Và trong khi một số tên xúi giục có lẽ đã lên kế hoạch để tấn công tòa nhà quốc hội, thì Thiên Chúa chắc chắn cũng có thể ngăn cản việc đó. Nhưng, Ngài đã không làm. Chúng ta không biết được tất cả những chủ đích của Ngài trong vấn đề này, cũng không có thể biết được câu trả lời của Ngài là thế nào **hay Ngài đơn thuần cứ để cho chúng ta có những quyết định điên cuồng như thế để rồi sẽ lãnh đủ mọi hậu quả của nó.**

Nhưng nên hiểu rằng cầu nguyện là quan trọng, và tội lỗi sẽ gây sóng gió bão loạn (Hs 8:7). Phải chăng chúng ta đang hướng nhìn về Thiên Chúa để xin Ngài đưa tay giúp đỡ, che chở, cứu giúp dân nước Hoa Kỳ thoát nạn sau những ngày biến loạn tội lỗi chống lại Ngài?

Chẳng có gì là hợp lý khi câu chuyện đã xẩy ra ở những tháng ngày trước đây. Nhiều người đã phải đau khổ vì bị nhốt ở nhà và vì kinh tế sa sút. Chúng ta đang phải hàng ngày chứng kiến **những cảnh nhiễu nhương về luật lệ đầy tính khôi hài**. Nhân viên nhà nước phải xin lỗi về những vụ quấy rối, cướp bóc và phá hoại cả hàng tháng trời tại nhiều thành phố bởi những đám côn đồ. Phó TT Kamala Harris lại đã từng tuyên bố những vụ rối loạn và phản đối kiểu như vậy **không chỉ *không ngừng* ở những thành phố ở Hoa Kỳ trước cuộc bầu cử 2020, mà nó sẽ phải *không được ngừng*sau này.**

Thật chẳng có toa thuốc nhiệm màu nào có thể dùng để tái tạo trật tự hay chữa trị những bất công đã xẩy ra trong nhiều tháng nay, hoặc nêu lên những hành động thực tâm thiện chí để vá lành những chiếc áo Hoa Kỳ trên toàn nước nay đã bị rách nát. Chẳng ngạc nhiên gì cả quốc gia đã bị phân hóa mà từ thời nội chiến đến nay đã gần hai thế kỷ chưa thấy có.

Điều gì hiện đang thực sự xảy ra? Chúng ta đã và đang chứng kiến những hành động đầy gian ác, lỗi luân lý trong những giai cấp ở giới thượng tầng xã hội, vượt quá những sai trái và lầm lẫn của con người. Kinh Thánh đã cho chúng ta biết là thế giới phải thực sự hành động thế nào, khuyến khích chúng ta làm sao để đứng lên chống lại những mưu kế đó của ác quỉ. **Không để chúng ta vật lộn chống lại “*thịt*và*máu*”, nhưng chống lại “*quyền lực thần thiêng”,*chống lại những*“kẻ cầm quyền”*trong bóng tối của thời đại*,*chống lại những “*thần linh ác quái”*chốn trời cao** (Ep 6:11-12).

**Kinh Thánh cũng bật mí tên lãnh đạo của những thế lực tinh thần vô hình này. Satan ác quỉ là “*thần của thời đại này”* và là “*ông hoàng của quyền lực trên không, là thần khí hiện đang hoạt động nơi những kẻ bất vâng phục*”**. (2Cr 4:4; Ep 2:2). Hắn thống trị một vương quốc tinh thần của ác quỉ đang hoạt động để lật đổ kế hoạch của Thiên Chúa dành cho loài người.

Trước đây Thiên Chúa đã dùng Hiệp Chủng Quốc Hoa Kỳ để ngăn cản chủ nghĩa độc tài toàn trị. Chúng ta đã chứng kiến việc này ở thế chiến II và trong Chiến Tranh Lạnh. Và, trong khi phong trào cổ động cho tự do là chính đang trên đà tiến thì Kinh Thánh lại hé mở cho thấy sức mạnh của chủ thuyết toàn trị đang đến sẽ thống trị thế giới trước khi Chúa Giesu Kito trở lại lần nữa để thiết lập vương quốc Thiên Chúa ở trần thế này. Mỹ quốc và những dân tộc nói tiếng Anh đang được ân phúc, nhưng phải chịu trách nhiệm về những hưng thịnh vượt mức của quốc gia cũng như sức mạnh mà Thiên Chúa rất lâu về trước đã hứa với Abraham và con cháu ông vào những ngày cuối cùng. Đó phải chăng là lý do chính để sức mạnh ác quỉ dưới quyền Satan cố gắng phá hủy những quốc gia này?

**CẢ QUỐC GIA ĐANG NHÀO XUỐNG VỰC THẲM ĐEN TỐI**

Như đã đặt vấn đề ở trên, còn cái gì nữa có thể giúp nước Mỹ ngồi lại với nhau? Chỉ có Thiên Chúa! Thiên Chúa hứa chắc với Abraham là Ngài ở giữa một Hoa Kỳ đứng đầu thế giới và một Hoa Kỳ đang trên bờ vực thẳm – chỉ cần một cú té nhào là có thể trở thành thảm họa ghê gớm và làm nô lệ cho một thế lực mới địa chính trị xuyên quốc gia đang trỗi dậy. Quyền lực này được nói tới trong Kinh Thánh như một ***“con thú”* mang đầy nọc độc** (Kh 13:17; 18) đang lừa gạt, cắn xé, làm tiêu tan và mua bán trên *“thân xác và linh hồn”*con người (c.11-13).

Phải chăng chúng ta đang đứng ở điểm quyết định sống chết của chiều dài lịch sử của Hoa Kỳ?

Nhiều thế kỷ trước, tiên tri Ezekiel đã có một viễn kiến thấy Thiên Chúa xuất hiện khởi đầu từ ở đền thờ Jerusalem (Ed 10:18). Tội lỗi của cả quốc gia tràn ngập trên khắp đất nước. Các thị trấn đầy dẫy bất công. **Tôn thờ ngẫu tượng tràn lan mọi nơi mọi chốn tạo thành một nền văn hóa trống rỗng mà con người không thể nào kiếm ra được sự thật và lẽ công chính, nhưng lại chỉ toàn là những nghi lễ phù du khiến con người không biết đâu là mục đích và hiểu biết của mình.**

Israel và Judea từ lâu đã không nhận ra được sứ mệnh của mình là ánh sáng cho những quốc gia khác. **Họ nghĩ là Thiên Chúa vẫn để ý đến họ và để họ tiếp tục xa lìa Chúa cùng với tội ác của họ. Nhưng Chúa đã cảnh báo là họ sẽ phải trả giá cho những hành động của họ** (Ed 9: 9-10). Nhiều nước khác ngày nay cũng đã đang phạm vào cùng một lỗi lầm đó.

Nhìn vào nước Mỹ và những quốc gia khác đang bước vào thiên niên kỷ 2020, chúng ta thấy nhiều biến cố đang xẩy ra với một nhịp độ khá nhanh. Chúng ta thắc mắc không biết hậu quả của những biến cố dồn dập và quan trọng này ở năm qua sẽ thế nào và nó sẽ dẫn đưa đất nước về đâu. Riêng tôi, tôi thấy có chút ít dễ chịu khi nghe có người nói rằng ‘nó cũng giống như mọi lần mà thôi, và rồi tình trạng sẽ trở lại bình thường’. Đứng trên quan điểm Kinh Thánh, - đối với tôi - **những biến cố đó có thể là những dấu hiệu báo trước về một bước ngoặt có tính tiên tri to lớn và quan trọng hơn. Là môn đệ của Chúa Giesu Kito, tôi phải lấy sự khôn ngoan từ Lời Chúa để biết *“cắt nghĩa làm sao về thời kỳ hiện tại*”.** (Lc 12:56).

Lại nữa, Ezekiel đã trông thấy trong viễn kiến, Thiên Chúa bay lượn trên đền thờ và rồi bay đi, bỏ lại quốc gia với số phận do tự nó tạo ra*.*Quả là một thực tế bi thảm! Tội lỗi của họ đã dẫn đưa họ tới đỉnh quyết định sống chết. Họ thờ lạy những thần ngoại nam nữ trong chính đền thờ của Thiên Chúa. Đền thờ này được xây lên để đề tặng cho Thiên Chúa của Abraham, để vinh danh Ngài ở trong đó. Nay đã trở thành vô nghĩa và trống rỗng. Chỉ là cái xác không hồn. Sứ mệnh của dân tộc Israel là ánh sáng chiếu rọi trên mọi quốc gia, nay đã bị bỏ quên. Thiên Chúa không còn hiện diện nữa và đã lấy đi ân phúc. Quốc gia đang bị mờ tối….

**THIÊN THẦN TRONG BÃO TỐ**

Hơn 20 năm qua vào một ngày mưa gió, lạnh buốt và đen tối, George W. Bush đứng ở phía Tây tòa nhà US Capitol và đọc diễn văn đầu tiên ngày khánh thành nhậm chức. Gần cuối bài, ông trích dẫn lời của John Page - một chính khách ở Virginia - đã nói với Thomas Jefferson khi vừa ký xong tuyên ngôn độc lập: **“*Chúng ta biết cuộc đua không phải để dành cho kẻ chạy nhanh, trận chiến cũng không phải để dành cho kẻ mạnh. Quí vị không nghĩ rằng một thiên thần có thể bay trong gió cuốn để điều khiển cơn bão tố này sao?***Rồi TT Bush kết luận:**“*Công việc này vẫn tiếp tục. Câu chuyện này còn tiếp diễn. Và một thiên thần vẫn còn bay lượn trong gió cuốn để điều khiển cơn bão tố này.”***

(John Page: We know the race is not to the swift, nor the battle to the strong. Do you not think an angel rides in the whirlwind and directs this storm?......This work continues. This story goes on. And the angel still rides in the whirlwind and directs this storm).

Lời chú giải này của Page cũng đã nằm trong viễn kiến của Ezekiel nói về sự quan phòng của bàn tay Thiên Chúa trên dân tộc Israel. Trong gần 245 năm kể từ ngày tuyên ngôn độc lập, Mỹ quốc đã được Thiên Chúa chúc phúc, ban nhiều ơn lành, cho có trù phú, an bình, thịnh vượng, hùng mạnh, giàu sang và văn minh nhất thế giới trong lịch sử nhân loại, đúng như lời Thiên Chúa đã hứa với tổ phụ Abraham và con cháu ông.

Chúng ta có thể đặt vấn đề rõ ràng là phải chăng thiên thần đó - dù chỉ có nghĩa tượng hình - bây giờ đang bay lượn trên bầu trời Mỹ Quốc và rồi cũng để mặc cho đất nước này tàn lụi dần theo số mệnh đẩy đưa vào tay những thế lực khác đang trỗi dậy từ nhân dân thế giới hay sao? Thời giờ đó đang đến thì hiển nhiên là lúc mà một đất nước đang tự xé nát mình từ trong ra ngoài. Abraham Lincoln đã nói về sự tàn phá của một quốc gia như sau: “…. *Nếu việc đó xẩy ra cho chúng ta, thì nó phải bùng ra giữa chúng ta….Nếu việc hủy hoại đó là do phần số của chúng ta, chúng ta phải nhận phần trách nhiệm và tự sửa chữa. Là công dân của một đất nước tự do, chúng ta phải sống trọn vẹn cho đến cùng, nếu không thì nên tự vận chết đi cho rồi.”*

(Abraham Lincoln: “… If ever reach us, it must spring up among us…If destruction be our lot, we must ourselves be its author and finisher. As a nation of freemen, we must live through all time, or die by suicide”.)

**Cái gì hiện còn đang giữ người dân Mỹ Quốc liên kết keo sơn lại với nhau?** Trong lúc này, chính là bàn tay của Thiên Chúa. Nhưng được bao lâu? Trong khi còn có thì giờ, quí vị có thể quay về với Thiên Chúa và dâng lời cảm tạ. Quí vị có thể hiểu biết sự hướng dẫn của bàn tay Ngài trong cuộc sống của quí vị. **Quí vị có thể hiểu biết lời hứa của Thiên Chúa kéo dài được bao lâu để gìn giữ đất nước này và sẽ dẫn đưa đất nước này cùng tất cả mọi dân tộc khác đi đến giờ phút chót của cơn bão đang hoành hành tàn phá hiện nay!**

Fleming Island, Florida

April 8, 2021

NTC

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**LÀ MỘT TÍN HỮU NHƯNG TÔI CHƯA BAO GIỜ ĐỌC KINH THÁNH, TÔI PHẢI BẮT ĐẦU TỪ ĐÂU?**

**Chuyên mục:**

**TÔI TIN, CHÚNG TÔI TIN:**

**LÀ MỘT TÍN HỮU NHƯNG TÔI CHƯA BAO GIỜ ĐỌC KINH THÁNH,   
TÔI PHẢI BẮT ĐẦU TỪ ĐÂU?**

**Phêrô Phạm Văn Trung**

**TGP Saigon, chuyển ngữ**

theo *Veronique Westerloppe* blog jeunes-cathos.fr

Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://bit.ly/3xmnzId>

**Kinh Thánh là câu chuyện về Giao Ước giữa Thiên Chúa và loài người.** Câu chuyện về một Thiên Chúa yêu thương con người vô bờ bến và câu chuyện về con người, là những người không bao giờ được phép quên Giao Ước mà Thiên Chúa muốn ký kết với họ mãi mãi. Thiên Chúa không mệt mỏi hồi sinh dân tộc của mình và đổi mới kế hoạch liên kết của Ngài với họ. Những bản trình thuật trong Cựu Ước làm chứng cho điều này. **Với sự xuất hiện của Chúa Giêsu Kitô, trong Tân Ước, Thiên Chúa đích thân đến gặp gỡ nhân loại để ký kết với họ một Giao Ước mà lần này là dứt khoát và vĩnh cửu.**

**Kinh Thánh, nơi gặp gỡ Thiên Chúa**

Tin vào Thiên Chúa là chuyện khá đơn giản, chỉ cần nói “đồng ý” với sự liên kết này: **tìm kiếm Thiên Chúa và chuẩn bị sẵn sàng để đón chào Ngài**. **Kinh Thánh là nơi gặp gỡ Thiên Chúa.** **Đó là sự nuôi dưỡng cần thiết cho đức tin. Nhưng bắt đầu từ đâu?**

****Chúa Giêsu nói: **“*Ai thấy Thầy là thấy Cha*”** (Gioan 14: 9). Như vậy, **mỗi cuộc gặp gỡ với Chúa Giêsu, mỗi lời nói, mỗi hành động của Ngài đều nói lên điều gì đó về Thiên Chúa.** Do đó, những câu chuyện của các thánh sử trong các sách Tin Mừng là **cửa ngõ để khám phá Thiên Chúa qua Chúa Kitô.**

Lấy ví dụ câu chuyện của người phụ nữ Samaria (Gioan 4). Chúa Giêsu xin chị ấy cho uống nước “*Chị cho tôi xin chút nước uống!*” (Gioan 4: 7). Chúa Giêsu khao khát được gặp cô ấy! Đổi lại, cô ấy xin Ngài ban cho nguồn nước tạo nên sự sống vĩnh cửu mà Chúa Kitô đã nói “*Thưa ông, xin ông cho tôi thứ nước ấy, để tôi hết khát và khỏi phải đến đây lấy nước*” (Gioan 4: 15). Chúa Kitô soi sáng mọi ngõ ngách của cuộc đời chị, chị đã có 5 đời chồng “*Chị nói: "Tôi không có chồng" là phải, vì chị đã năm đời chồng rồi, và người hiện đang sống với chị không phải là chồng chị. Chị đã nói đúng*” (Gioan 4: 17)… Chị không cảm thấy bị phán xét mà ngược lại nhận ra Chúa Giêsu là Đấng Mêsia “*Thưa ông, tôi thấy ông thật là một ngôn sứ.* *Tôi biết Đấng Mêsia, gọi là Chúa Kitô, sẽ đến. Khi Ngài đến, Ngài sẽ loan báo cho chúng tôi mọi sự. Chúa Giêsu nói: "Đấng ấy chính là Tôi, người đang nói với chị đây*”. (Gioan 4: 19, 25), là Đấng làm cho chị đứng dậy, chuyển hướng cuộc đời đi theo sự sống mạnh mẽ hơn, khiến con người lớn lên, hướng tới sự thật hơn, được biến đổi “*Người phụ nữ để vò nước lại, vào thành và nói với người ta: "Đến mà xem: có một người đã nói với tôi tất cả những gì tôi đã làm.* ***Ông ấy không phải là Đấng Kitô sao*?”** (Gioan 4: 28), và vui mừng làm chứng loan báo Tin Vui cho những người khác **“*Có nhiều người Samari trong thành đó đã tin vào Chúa Giêsu, vì lời người phụ nữ làm chứng:*** *ông ấy nói với tôi mọi việc tôi đã làm. Vậy, khi đến gặp Ngài, dân Samari xin Ngài ở lại với họ, và Ngài đã ở lại đó hai ngày. Số người tin vì lời Chúa Giêsu nói còn đông hơn nữa. Họ bảo người phụ nữ:* ***"Không còn phải vì lời chị kể mà chúng tôi tin. Quả thật, chính chúng tôi đã nghe và biết rằng Ngài thật là Đấng Cứu Độ trần gian*.”** (Gioan 4: 39-42).

Và Dakêu, một người thu thuế bất lương, đã leo lên cây của mình để gặp Chúa Giêsu “*Sau khi vào Giêrikhô, Chúa Giêsu đi ngang qua thành phố ấy. Ở đó có một người tên là Dakêu; ông đứng đầu những người thu thuế, và là người giàu có. Ông ta tìm cách để xem cho biết Chúa Giêsu là ai, nhưng không được, vì dân chúng thì đông, mà ông ta lại lùn. Ông liền chạy tới phía trước, leo lên một cây sung để xem Chúa Giêsu, vì Ngài sắp đi qua đó*” (Luca 19:1-4). Khi Chúa Giêsu gọi ông ta và ghé về nhà của ông “*Chúa Giêsu tới chỗ ấy, thì Ngài nhìn lên và nói với ông:* ***"Này ông Dakêu, xuống mau đi, vì hôm nay Tôi phải ở lại nhà ông!*”** (Luca 19:5), ông đã lấy lại được phẩm giá của mình “Chúa Giêsu mới nói về ông ta rằng: “*Hôm nay, ơn cứu độ đã đến cho nhà này, bởi người này cũng là con cháu tổ phụ Abraham. Vì Con Người đến để tìm và cứu những gì đã mất*” (Luca 19: 9-10). Tất nhiên, ông có giá trị nhiều hơn tội lỗi của mình “… *mọi người xầm xì với nhau: "Nhà người tội lỗi mà ông ấy cũng vào trọ!*” (Luca 19: 7).

Phêrô, người đầu tiên trong số các Tông Đồ, cũng cảm nghiệm được lòng thương xót của Thiên Chúa qua Chúa Kitô. Ông đã chối Chúa Giêsu ba lần “*Họ bắt Chúa Giêsu, điệu Ngài đến nhà vị thượng tế. Còn ông Phêrô thì theo xa xa. Họ đốt lửa giữa sân và đang ngồi quây quần với nhau, thì ông Phêrô đến ngồi giữa họ. Thấy ông ngồi bên ánh lửa, một người tớ gái nhìn ông chòng chọc và nói: "Cả bác này cũng đã ở với ông ấy đấy! "* Ông liền chối: *"Tôi có biết ông ấy đâu, chị".* Một lát sau, có người khác thấy ông, liền nói: *"Cả bác nữa, bác cũng thuộc bọn chúng!"* Nhưng ông Phêrô đáp lại: *"Này anh, không phải đâu!"* Chừng một giờ sau, có người khác lại quả quyết: *"Đúng là bác này cũng đã ở với ông ấy, vì bác ta cũng là người Galilê".* Nhưng ông Phêrô trả lời: *"Này anh, tôi không biết anh nói gì!".* Ngay lúc ông còn đang nói, thì gà gáy. Chúa quay lại nhìn ông, ông sực nhớ lời Chúa đã bảo ông: *"Hôm nay, gà chưa kịp gáy, thì con đã chối Thầy ba lần.”* Và ông ra ngoài, khóc lóc thảm thiết (Luca 22:54-62),  nhưng Chúa Kitô sau khi phục sinh cũng đã ba lần mời gọi ông làm người chăn bầy chiên của Ngài: Khi các môn đệ ăn xong, Chúa Giêsu hỏi ông Simôn Phêrô: *"Này Simôn, con ông Gioan, con có mến Thầy hơn các anh em này không?".* Ông đáp: *"Thưa Thầy có, Thầy biết con yêu mến Thầy".* Chúa Giêsu nói với ông: *"Hãy chăm sóc chiên con của Thầy".* Ngài lại hỏi: *"Này Simôn, con ông Gioan, con có mến Thầy không?".* Ông đáp: *"Thưa Thầy có, Thầy biết con yêu mến Thầy".* Ngài nói*: "Hãy chăn dắt chiên của Thầy".* Ngài hỏi lần thứ ba: *"Này Simôn, con ông Gioan, anh có yêu mến Thầy không?".* Ông Phêrô buồn vì Ngài hỏi tới ba lần: *"Anh có yêu mến Thầy không? "* Ông đáp: *"Thưa Thầy, Thầy biết rõ mọi sự; Thầy biết con yêu mến Thầy".* Chúa Giêsu bảo: *"Hãy chăm sóc chiên của Thầy*” (Gioan 21:15-17), nghĩa là lãnh đạo Giáo hội của Ngài.

Như vậy, **mỗi cuộc gặp gỡ với Chúa Giêsu đều cho thấy một phần nào đó tình yêu vô biên của Thiên Chúa.**

**Cuộc hẹn của Thiên Chúa với mỗi chúng ta**

Madeleine Delbrêl (1904 - 1964), đã từng là một người vô thần, trở thành tín hữu, và truyền giáo cho các giới theo chủ thuyết Marxist, đã viết: **“*Tin Mừng không phải là một cuốn sách giống như bất kỳ cuốn sách nào khác. Tin Mừng giống như một cuộc hẹn với Chúa Kitô mà Ngài dành cho mỗi người chúng ta, cho đến tận cùng thời gian; một cuộc gặp gỡ giữa người với người, giữa một trái tim với trái tim, thân tình, cụ thể… Tin Mừng được viết ra trước hết không phải để chúng ta đọc mà thôi mà còn để chúng ta đón nhận*”.**

Trong bốn thánh sử, thánh Luca là người tường thuật nhiều nhất và có lẽ là dễ hiểu nhất. Thánh Máccô, tường thuật ngắn nhất. Thánh Gioan, biểu tượng nhất và Thánh Mátthêu là người mượn nhiều tài liệu tham khảo nhất từ các sách ​​Cựu Ước.

Nhưng một cách tổng quát, **Tân Ước là sự ứng nghiệm những gì đã được nói trong Cựu Ước.** **Tân Ước ẩn mình trong Cựu Ước.** Như vậy, **hai Giao Ước này đối đáp qua lại với nhau.** **Nếu Tin Mừng là cánh cửa đi vào nhà dành cho các Kitô hữu, thì Cựu Ước là con đường dẫn đến cánh cửa đó.**

***Lạy Chúa Giesu Kitô, xin Chúa đổ đầy vào lòng con Lời tuyệt vời của Chúa, Lời dẫn đến Chân lý và Tự do đích thực, có quyền năng biến đổi con sâu lắng khi con đọc, suy ngẫm và cầu nguyện với Lời Chúa. Xin Lời Chúa thấm đượm lòng con trong giờ tĩnh nguyện và trong đời sống mỗi ngày của con, để con trở thành chứng nhân cho những người chung quanh để họ cũng được Lời Chúa biến đổi. Amen.***

**Phêrô Phạm Văn Trung**

**Hẹn gặp lại**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**CẨM NANG THỰC HÀNH Lectio Divina: (Bài thứ nhất)**

**CẨM NANG THỰC HÀNH**

**Lectio Divina:**

**(Bài thứ nhất)**

**Fr. M. Bảo Tịnh, O.Cist**

**Đan viện Xitô Thánh Mẫu Tâm Mỹ Ca, Nha Trang.**

Kính mời theo dõi video tại đây:

[**https://bit.ly/3taLlUh**](https://bit.ly/3taLlUh)

**"Lạy Chúa, xin hãy nói vì tôi tớ Chúa đang lắng nghe" (1Sm 3,10).**

*Nhân dịp kỷ niệm 100 năm và 50 năm hai thông điệp lớn về Kinh Thánh:* Thông ĐiệpProvidentissimus Deus,ĐTC Lêô XIII và Thông Điệp Divino afflante Spiritu, ĐTC Piô XII*, năm 1993 Ủy Ban Giáo Hoàng về Kinh Thánh đã* *xuất bản một tài liệu quan trọng về “Việc giải thích Kinh Thánh trong Giáo Hội”. Ủy ban này nhận thức tầm quan trọng của Lectio divina:*

*“Lectio divina là việc cá nhân hay cộng đoàn đọc một bản văn Kinh Thánh, dài hay ngắn, tiếp nhận như là Lời Chúa và khai triển dưới tác động của Thánh Linh trong suy niệm, cầu nguyện và chiêm ngắm.*

*Thường xuyên hoặc mỗi ngày đọc Kinh Thánh đáp ứng với cách thực hành cổ xưa trong Hội Thánh... Việc thực hành Lectio divina dưới hai hình thức, cá nhân và cộng đoàn, sẽ trở lại thời sự. Mục đích muốn đạt được đó là khơi động và nuôi dưỡng* ***“một tình yêu thiết thực và bền vững”*** *đối với Kinh Thánh, nguồn của đời sống nội tâm và đem lại hiệu quả cho việc tông đồ, giúp hiểu tốt hơn về phụng vụ và bảo đảm cho Kinh Thánh có một chỗ quan trọng trong việc học thần học và cầu nguyện... Cầu nguyện phải song hành với việc đọc Kinh Thánh, bởi vì cầu nguyện là đáp lại Lời Chúa được gặp thấy trong Kinh Thánh dưới sự linh hứng của Thánh Linh...”*

**LỜI NGỎ**

*Thưa bạn,*

*Một vài nét chấm phá đơn sơ trình bày một phương thức cầu nguyện với Lời Chúa hay nói đúng hơn “****cầu nguyện dưới tác động của******Lời Chúa****”. Tìm về cuộc sống của các tiền nhân đan tu xuyên suốt lịch sử**của Giáo Hội mà Công Đồng Vaticanô II đã tái khám phá và Đức Giáo Hoàng Biển Đức XVI đã luôn cổ vũ. Trở về nguồn để hiểu rõ và thực hành việc “đọc” Kinh Thánh theo đúng tinh thần thánh tổ Biển Đức mà thường được gọi là “đọc sách thiêng liêng”.* ***Lectio divina là hơi thở, là cuộc sống của Kitô hữu, chứ không phải chỉ là một vài giờ trong ngày dành ra để đọc sách thiêng liêng với mục đích làm giàu kiến thức dù là về Kinh Thánh.*** *Lectio divina đưa chúng ta vào trực tiếp gặp gỡ Chúa trong đối thoại cầu nguyện thân mật với Chúa và từ đó biến đổi cuộc sống đời thường của chúng ta xứng hợp với ơn gọi của mỗi người. Mẫu số chung là “nên thánh”. Nên thánh trong bậc sống của mình và với những phương tiện mà ơn thánh Chúa ban qua đoàn sủng. Lectio divina không là của riêng ai, ngay cả của riêng các đan sĩ hay tu sĩ, nhưng là của chung Dân Chúa từ trong Giao Ước Thứ Nhất và cho tất cả chúng ta hôm nay thuộc thành phần Dân Chúa của Giao Ước Mới trong Chúa Kitô: Tân Ước.*

*Những trang dưới đây, qua những tài liệu ngắn gọn, trình bày đơn sơ theo hướng thực hành Lectio divina.*

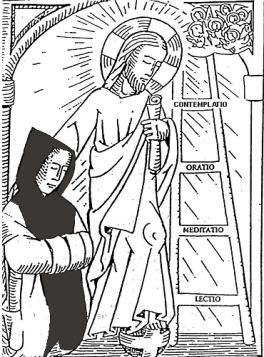
***Mong ước thành khẩn của chúng tôi là bạn chấp nhận đi vào thực hành Lectio divina. Lời Chúa giúp chúng ta dễ kết hợp mật thiết với Chúa. Nhờ qua Lời, chúng ta đi vào “đàm đạo thân mật, thân thương, riêng tư với Chúa là Đấng yêu thương ta, đó là cầu nguyện”*** *(Thánh nữ Têrêsa Avila).*

*****Và chắc chắn Lời Chúa sẽ tác động mãnh liệt trên cuộc sống của chúng ta và hoán cải con người chúng ta. Lời Chúa luôn luôn hữu hiệu.***

**Giải thích hình Lectio divina**

Sáu tấm hình trên một trang diễn tả qui trình thực hành hoặc nói cách khác qui trình sống Lectio divina.

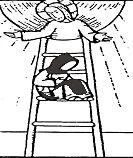
Cả 6 tấm hình đều có Chúa Giêsu và người cầu nguyện.

**Tấm hình thứ nhất:**

Diễn tả tâm hồn quyết định dành giờ gặp gỡ Chúa Giêsu. Chính Ngài đưa ta vào giờ cầu nguyện (Chúa đặt tay trên vai đẩy ta tới). Chúa cầm cuộn Sách Thánh, và bên cạnh có một chiếc thang. Tác giả hình vẽ cho thấy những việc phải làm và những bước phải thể hiện.

**Tấm hình thứ hai: LECTIO.**

Ngồi ở nấc thang thứ nhất, Người cầu nguyện gặp Chúa Giêsu trong việc tiếp nhận cuộn Sách Thánh, và chăm chú đọc chính Lời của Ngài. Đọc ở đây là hành động chăm chú lắng nghe Lời Chúa. **Lời được viết ra để nghe chứ không phải để đọc. Và khi cầm sách Kinh Thánh, người cầu nguyện đối diện với chính Chúa Giêsu chứ không phải với một cuốn sách.** Thái độ cần thiết của người cầu nguyện là thái độ lắng nghe. Cầu nguyện, theo thánh Têrêsa Mẹ, là **“CUỘC TRAO ĐỔI NGHĨA THIẾT, TRAO ĐỔI THƯỜNG XUYÊN, MỘT MÌNH VỚI ĐẤNG MÀ CHÚNG TA BIẾT ĐẤNG ĐÓ YÊU THƯƠNG CHÚNG TA”.** Cuộc trao đổi này về phía chúng ta chủ yếu là lắng nghe.

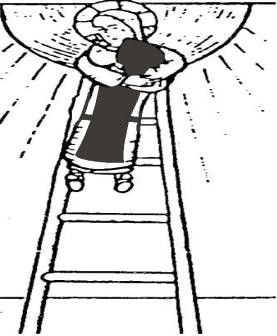
**Tấm hình thứ ba: MEDIATIO.**

Meditatio là suy niệm. Ngồi ở nấc thang thứ hai, người cầu nguyện lắng nghe Lời Chúa nói hôm nay cho riêng mình, tiếp nhận và suy nghĩ để nhận ra ý Chúa.

**Tấm hình thứ bốn: ORATIO.**

Oratio là cầu nguyện. Tiến lên nấc thang thứ ba, tôi thực hiện vai trò của người đối thoại, đàm đạo với Chúa. Chúa đã nói, và tôi đã nghe. Bây giờ tôi nói, Chúa nghe. Tôi ở trong tư thái của người cầu nguyện, đàm đạo, đối thoại với Chúa, dĩ nhiên là theo nội dung Chúa nói với tôi.

**Tấm hình thứ năm: CONTEMPLATIO**.

Contem-platio là chiêm ngắm. Chiêm ngắm ở đây không phải là quỳ hay ngồi đó ngắm nhìn Chúa, nhưng là **đi vào kết hiệp mật thiết với Chúa. Cuộc trao đổi nghĩa thiết này đưa tôi vào kết hiệp.** Chúa không còn nói, tôi cũng chẳng phải nói gì nữa. Chúa ôm chầm lấy tôi và tôi gắn kết với Chúa. Sự kết hợp này không hệ tại ở việc tôi có cảm nhận được hay không, nhưng hệ tại ở việc tôi buông mình tiếp nhận Chúa, tiếp nhận Lời của Ngài và yêu mến thuộc trọn về Ngài. Ở nấc thang thứ bốn, người cẩu nguyện đã được Chúa nâng nhắc lên, không còn phải “dính” vào nấc thang.

**Tấm hình thứ sáu: MISSIO hay ACTIO, OPERATIO.**

Missio là sứ vụ, Actio, Operatio là hành động. Cầu nguyện dưới tác động của Lời Chúa (Lectio divina) hướng dẫn người cầu nguyện đi vào cuộc sống đời thường. Người cầu nguyện không ở lỳ trên chiếc thang, mà **phải đi xuống để rồi đi vào cuộc sống với tư cách là người** **được sai đi.** Ra đi để thực hiện điều Chúa muốn tôi thực hiện hôm nay, bắt đầu bằng một biến cải cụ thể con người cũ của tôi và trở thành tông đồ của Chúa trong môi trường sống của tôi. Luôn luôn dưới ánh mắt theo dõi và sự nâng niu che chở của Chúa.

Bốn nấc thang*,* một hành trình. Hành trình sống cuộc sống Kitô hữu. Hành trình sống cuộc sống cầu nguyện. Hành trình thực hiện tôi là Kitô hữu.

**LECTIO DIVINA:   
CẦU NGUYỆN DƯỚI TÁC ĐỘNG CỦA LỜI CHÚA**

**Maurice Zundel: *“Kinh Thánh là một Bí Tích, là tấm màn* *che. Qua đó, chúng ta phải khám phá ra khuôn mặt Tình Yêu”.***

**Benoît XVI:** *Ngày 16.09.2005, ĐTC Bênêdictô XVI đã khích**lệ áp dụng Lectio divina trong dịp kỷ niệm 40 năm công bố hiến chế Dei Verbum của Công Đồng Vaticanô II về Mạc Khải: “Tôi muốn đặc biệt nhắc lại và khích lệ áp dụng truyền thống xa xưa của Lectio divina: việc đọc áp dụng Sách Thánh kèm theo cầu nguyện đem đến cuộc đối thoại mật thiết trong đó người đọc nghe Chúa nói, và trong cầu nguyện đáp lại lời Chúa và tin tưởng phó thác cho Chúa qua việc mở rộng lòng (x. Dei Verbum 25 18.11.1965).* ***Nếu lectio divina được đem ra thực hiện đúng đắn, tôi xác tín rằng sẽ đem lại cho Hội Thánh một sự canh tân thiêng liêng”.***

**Anselme Osb: *“Người ta có thể thánh thiện, rất thánh thiện* *mà không biết gì đến thần học, nhưng không thể thánh thiện được nếu không lắng nghe Lời Chúa, không tháp nhập vào Lời Chúa trong đức tin, không gắn bó với Chúa Kitô, Đấng là Sự Thật, là Ngôi Lời nhập thể, nếu không để Chúa Thánh Thần dẫn đưa mình đi trong khiêm nhu và tin tưởng”.***

**I. DẪN NHẬP**

**“Không biết Kinh Thánh là không biết Chúa Kitô”**

*(S. Jérôme)*

“Biết”: Biết đây, không phải chi là một cái biết tầm thường, hoặc một cái biết chỉ thuần kiến thức. Có nhiều nhà thông thái rất biết Chúa Kitô qua kiến thức, nhưng thật ra vẫn chẳng “biết: tí nào... Phải biết theo chữ “biết” mà Mẹ Maria đã sử dụng để đối thoại với thiên thần: *“Việc ấy xảy ra thế nào vì tôi không biết đến* *việc vợ chồng”? (Lc 1,34)* (PVCGK): *“Comment cela se fera-t-til puisque je n’ai pas de relations conjugales”?* (TOB). Bản dịchPhụng vụ HĐGMVN: “Việc đó xảy đến thế nào được vì tôi **không** **biết** đến người nam”.

“**BIẾT**”: dĩ nhiên phải qua học hỏi, nhưng biết ở đây phải qua giao tiếp, qua kết hiệp, qua trao thân... Và để biết Chúa theo cách này, chúng ta có một phương thế vô cùng hữu hiệu, vô cùng dễ dàng mà các đan sĩ ẩn tu rừng vắng xưa kia, các Giáo Phụ, các vị đại thánh trong Giáo Hội, và muôn muôn tâm hồn đạo đức đã và vẫn thực hiện, đó là **LECTIO DIVINA.**

**Câu chuyện về cầu nguyện:**

Một hôm, một vị chức sắc nghe nói về một tập thể những vị ẩn sĩ hiện sinh sống ở một hòn đảo. Ông quyết định đến thăm dò xem có phải họ là những nhà chiêm niệm đích thực hay chỉ là một nhóm những kẻ cuồng tín. Vị chức sắc gặp những vị ẩn sĩ đang ở gần bờ biển. Ông liền tra vấn các vị ẩn sĩ như sau:

* *Có ai trong các vị ở đây đã đọc tác phẩm Đêm Tối Tâm Hồn của thánh Gioan Thánh Giá chưa?*

Tất cả các vị ẩn sĩ đều lắc đầu. Vị chức sắc lại tiếp tục hỏi:

* *Còn về Lâu Đài Nội Tâm của thánh Têrêsa Avila thì sao?*

Một lần nữa, các vị ẩn sĩ cũng lắc đầu không biết. Vị chức sắc tiếp tục vặn hỏi các vị ẩn sĩ về linh đạo và những kinh nghiệm thiêng liêng điển hình của những vị thánh và những nhà chiêm niệm đã có tên tuổi trong Giáo Hội, nhưng chẳng có một ai trong số những vị ẩn sĩ biết về những nhân vật đó. Vị chức sắc hết sức kinh ngạc và thốt lên:

* *Thực là khó chịu làm sao. Các vị tự xưng mình là những vị ẩn sĩ, những nhà chiêm niệm, vậy mà chẳng có một ai trong số các vị biết gì về linh đạo và cầu nguyện cả.*

Vị chức sắc bực bội quay lưng lại các vị ẩn sĩ và lập tức lên thuyền trở về nhà. Nhưng vừa bước lên thuyền thì trời mưa như trút, biển động mạnh, vị chức sắc cằn nhằn rằng:

* *Thật là khủng khiếp nếu tôi bị kẹt lại ở đây, giữa những người giả danh là ẩn sĩ này. Những người này chẳng có chút kiến thức gì về cầu nguyện cả. Thấy vị chức sắc chê trách, các vị ẩn sĩ cầu nguyện cho ông rằng:*
* *Lạy Chúa, xin làm cho trời quang mây tạnh để vị khách đáng kính của chúng con có thể ra về bình an.*

Chỉ một lúc sau, trời yên biển lặng và chẳng còn mưa bão gì cả, những tia nắng đã xuất hiện, bầu trời trở nên rạng rỡ tươi tắn.

Câu chuyện trên đây cho chúng ta thấy rõ sự khác biệt giữa hai cách “biết” như vừa nói qua.

Lectio divina là cầu nguyện, cũng có thể hiểu đó là một phương pháp cầu nguyện, đọc Kinh Thánh để đi vào thông hiệp với Chúa. Đây là một cách thế cầu nguyện với Kinh Thánh, **đòi hỏi phải đọc, suy nghĩ, lắng nghe và cuối cùng là cầu nguyện khởi đi từ Lời Chúa.**

Những nguyên tắc của Lectio divina đã được bàn đến ngay khoảng năm 220 với Origène. Ông đã quả quyết rằng, để đọc Kinh Thánh có hiệu quả, cần thiết phải chăm chú, bền bỉ và cầu nguyện. Lectio divina đã được thánh Ambroise đưa vào Châu Âu.

Origène cũng đã nhấn mạnh đến tầm quan trọng đọc Kinh Thánh phải chú ý trên nhiều cấp độ tùy theo ý nghĩa.

Do vậy Lectio divina đã được thực hành theo học thuyết bốn ý nghĩa của Kinh Thánh, cũng do Origène trình bày. Và Sách Giáo Lý Của Giáo Hội Công Giáo 1983 đã viết:

**Các nghĩa được dùng trong Thánh Kinh**

(Trích dẫn trong Sách Giáo Lý của GHCG 1983)

1. Theo một truyền thống cổ xưa, có thể phân biệt hai nghĩa được dùng trong Thánh Kinh: **nghĩa văn tự và nghĩa thiêng liêng.** Nghĩa thiêng liêng được chia thành nghĩa **ẩn dụ, luân lý và thần bí.** Sự hòa hợp sâu xa của bốn nghĩa này bảo đảm cho việc đọc Thánh Kinh cách sống động trong Hội Thánh được phong phú tối đa:
2. Nghĩa văn tự: Ðây là nghĩa mà lời Thánh Kinh nêu lên và được khoa chú giải khám phá ra khi tuân theo những qui luật để giải nghĩa đúng. ***"Tất cả các nghĩa trong Thánh Kinh đều dựa* *vào nghĩa văn tự"*** *(Thánh Tô-ma Aquinô. Tổng luận 1, 1, 10, 1.).*
3. Nghĩa thiêng liêng: Nhờ sự thống nhất trong ý định của Thiên Chúa, không những bản văn Thánh Kinh, mà cả các thực tại và biến cố được bản văn đề cập đến, đều có thể là những tiên trưng.
   1. Nghĩa ẩn dụ: Chúng ta có thể hiểu thấu đáo hơn các biến cố bằng cách nhận ra ý nghĩa của nó trong Chúa Kitô. Ví dụ cuộc vượt qua Biển Ðỏ là tiên trưng cuộc chiến thắng của Chúa Kitô, do đó cũng là tiên trưng của phép Thánh Tẩy *(x.* *1Cr 10, 2).*
   2. Nghĩa luân lý: Các biến cố được Kinh Thánh thuật lại phải dẫn chúng ta đến một cách ăn ở chính trực. Các biến cố đó được viết ra "để răn dạy chúng ta" *(1 Cr 10, 11) (x. Dt 3-4,* *11).*
   3. Nghĩa thần bí: Chúng ta có thể đọc thấy ý nghĩa vĩnh cửu của các thực tại và biến cố, khi chúng hướng chúng ta về Quê Trời. Ví dụ Hội Thánh dưới đất là dấu chỉ Giêrusalem trên trời *(x. Kh 21, 1-22, 5).*
4. Vài câu thơ thời trung cổ tóm tắt ý của bốn nghĩa như sau:

**Nghĩa văn tự dạy về biến cố,**

**Nghĩa ẩn dụ dạy điều phải tin,**

**Nghĩa luân lý dạy điều phải làm,**

**Nghĩa thần bí dạy điều phải vươn tới.**

*(Rotulus prigiecaris I: ed A WALZ:*

*Angelium 6 (1929) Augustin de Dace.).*

Lectio divina là công việc lắng nghe Chúa là Đấng nói với chúng ta qua Kinh Thánh. Cách thực tiễn, Lectio divina là thời gian đặc biệt mỗi ngày dành cho việc lắng nghe này. Trong một ý nghĩa nào đó, Lectio divina là nghệ thuật thiêng liêng đầu tiên. Nghệ thuật này, rất quan trọng, **dạy cho chúng ta biết tiếp nhận “Lời mỗi ngày” thế nào và phải đem ra thực hành như thế nào.** Đó là điều chúng ta xin trong kinh Lạy Cha khi chúng ta đọc: “Xin cho ý Cha thể hiện dưới đất cũng như trên trời” rồi “Xin Cha cho chúng con hôm nay lương thực hằng ngày”. Học sống nghệ thuật này luôn là điều khẩn thiết đối với Kitô hữu.

Chỉ riêng công việc lắng nghe cũng đã gồm tóm tất cả mọi huấn lệnh, và tất cả Tin Mừng. Tâm điểm của Kinh Thánh là yêu mến, yêu mến Thiên Chúa và yêu mến tha nhân. Vậy yêu mến đó chính là lắng nghe Lời của Chúa Kitô và đem ra thực hành: *“Nếu* *kẻ nào yêu mến Thầy, thì vâng giữ Lời Thầy” (Ga 14,23, x. Ga 14,15.21).*

Công việc đầy đủ của lắng nghe được tóm tắt lại: **“Lắng** **nghe Lời Chúa và đem ra thực hành”**. Đọc lên như thế thì chẳngcó gì đơn giản hơn, nhưng thực tế cho thấy chẳng có thách đố nào đối với con người lại lớn bằng. Quả vậy:

1- Việc đem ra thực hành không phải chỉ là công việc của riêng con người. Nó không thể được thực hiện mà chỉ dựa trên sức của chúng ta. Hơn nữa

2- Lắng Nghe là công việc khởi đi từ Thiên Chúa: **Chúng ta không chọn vài Lời đem vào thực hành, nhưng chính Thiên Chúa là Đấng, theo cái nhìn khôn ngoan của Ngài, ban cho chúng ta** **“Lời của mỗi ngày”**. Lời này sẽ thích ứng hơn đối với những nhu cầu thật và thiết thực nhất của chúng ta.

Trong khi thực hành việc Lắng Nghe, chúng ta gặp phải hai điều:

a- Vực thẳm ngăn cách giữa cái chúng ta **biết** (trí hiểu, tư tưởng) và điều chúng ta **làm** (ý muốn, hành động)

b- Chúng ta nhận định rằng **ý muốn của chúng ta thì bệnh hoạn**, nó làm khác với việc đem ra thực hành Lời Chúa được đón nhận.

1. Chúng ta không biết phải làm gì để thoát ra được; khía cạnh thực hành: việc Lắng Nghe vượt thoát khỏi chúng ta. **Chính Lectio divina sẽ dạy chúng ta một cách thực tế làm cách nào để lấp đầy vực thẳm này.**

Theo các luật đan tu của các thánh Pacômiô, Augustinô, Basiliô và Biển Đức, việc **thực hành Lectio divina**, cùng với việc **lao động** và tham dự vào **đời sống phụng vụ**, là ba cột trụ của đời đan tu.

Việc hệ thống hóa Lectio divina thành bốn giai đoạn có từ thế kỷ 12. Vào khoảng năm 1150, **Guigues II le Chartreux**, một đan sĩ Chartreux kế vị thánh Bruno, đã viết một lá thư nhan đề **“Chiếc thang của đan sĩ”** (Scala Claustralium), trong đó ngài thiếtlập phương pháp bốn giai đoạn**: đọc, suy niệm, cầu nguyện và** **chiêm ngắm**. **Đọc để tìm kiếm cuộc sống hạnh phúc, suy niệm tìm gặp được hạnh phúc, cầu nguyện để xin cho được hạnh phúc, chiêm ngắm là thưởng nếm hạnh phúc.**

**II. LECTIO DIVINA là gì?**

Lectio divina trước hết là Sách Kinh Thánh, là Sách Thánh được **đọc và suy niệm bằng đức tin, với sự đơn sơ, tai và lòng mở rộng, hiện diện trước Tôn Nhan Chúa, trong an bình và thinh lặng: *"Lạy Chúa, xin hãy nói vì tôi tớ Chúa đang lắng nghe"***(1S 3,10).Người ta phải được nuôi dưỡng trực tiếp bằng Lời Chúa, trực tiếp sống Lời Chúa, với tất cả tự do nội tại của người con Chúa. Lời Chúa tôi vừa nghe đây nói với tôi điều gì? Chúa nói với tôi điều gì? *"Hãy nghe, hỡi con, hãy ghé tai lòng con"* *(Tu luật Biển Đức).* Đó chính là ý thức của con tim, ý thức của nội tâm. Dĩ nhiên ý thức này của con tim cũng bao gồm trí tuệ (trí tuệ được soi sáng bởi chân lý: "Gustate et videte" (hãy nếm thử và hãy nhìn xem).

Người ta đi vào Kinh Thánh, người ta đọc Kinh Thánh để tiếp nhận Kinh Thánh bằng đức tin, như một lương thực thần thiêng. Người ta đọc Kinh Thánh để nghe Lời Chúa trong một giao tiếp riêng tư cá nhân, để nhận biết Chúa, để nghe Chúa đích thân trực tiếp nói với tôi, để lắng nghe điều Ngài muốn nói với tôi.

***"Hỡi con, hãy biết rằng khi con tham dự thần vụ, thì con nói, con đàm đạo với Chúa, và khi con đọc Sách Thánh, thì qua mực và giấy, chính Chúa nói với con, giáo dục và dạy dỗ con những điều cần thiết để con sống trong Ngài"****. (Rabban Youssef Bousnaya, dans Pl. Deseille, L'Evangile au désert).*

Mở sách Kinh Thánh và hãy nhìn thấy duy nhất một mình Chúa Giêsu. Chúa Thánh Linh thúc đẩy chúng ta mở Nhà Tạm Kinh Thánh. ***"Không nên xem sách Kinh Thánh như là một cuốn* *sách, cho dù là thiêng liêng, nhưng phải xem sách Kinh Thánh như là một Nhà Tạm, một nơi ưu tiên để gặp gỡ Bạn Tình Chí Ái”*.**Chính Chúa Thánh Linh ban cho chúng ta nỗi niềm đói khát Bánh Lời Chúa. Cũng chính Ngài ban cho chúng ta trí thông minh để hiểu các bản văn Kinh Thánh. Một khi chúng ta làm công việc của mình thì Chúa Thánh Linh sẽ tiếp sức và làm cho chúng ta hưởng nếm Lời Chúa êm dịu dường nào! Thánh Linh làm cho Lời Chúa được sinh sản dồi dào trong chúng ta như ngày xưa nơi Trinh Nữ Maria vào ngày Lễ Truyền Tin *(x. Isaia 55, 10-11).*

Nhờ làm quen với Lời, chúng ta có thể đọc được những bí ẩn của con tim nơi gương mặt Chúa Kitô. **Kinh Thánh là tấm lưới và phải nhìn khuôn mặt của Người Bạn Tình qua tấm lưới này,** như được mô tả trong sách Diễm Ca: *“Kìa chàng* *đang đứng sau bức* *tường nhà, nhìn qua cửa sổ, rình qua chấn song” (Dc 2,9).*

Đọc Lời Chúa tức là tìm kiếm gương mặt Chúa Kitô, trên đó tỏa sáng vinh quang của Chúa Cha *(2Cor 4,6: “Quả thật, xưa* *Thiên Chúa đã phán: Ánh sáng hãy bừng lên từ nơi tối tăm! Ngài cũng làm cho ánh sáng chiếu soi lòng trí chúng tôi, để tỏ bày cho thiên hạ được biết vinh quang của Thiên Chúa rạng ngời trên gương mặt Chúa Kitô”).*

***“Mục tiêu riêng của Lectio divina, một mục tiêu duy nhất nói lên cái tên gọi của mình, là Kinh Thánh”*** *(G.M. Colombas).*

Qua Lectio divina chúng ta chuẩn bị tất cả để, trong tiến trình lectio-meditatio-oratio, một sự **“viếng thăm của Ngôi Lời”** có thể xảy ra *(Bernard de Clairvaux);* Như thế Lectio divina là mở ra cho việc Thánh Linh dẫn người cầu nguyện đi sâu thêm vào ý thức mối liên hệ đạo làm con đối với Cha. Rupert de Deutz viết rằng tình yêu được khơi động trong chúng ta nhờ việc đọc này là một diễn tả tác động của Thánh Linh, Đấng là tình yêu của Thiên Chúa. **Cha ban cho chúng ta Kinh Thánh để trong Kinh Thánh ta học biết Con.** Với Lectio divina, người cầu nguyện mở tai để lắng nghe, cầu nguyện qua lắng nghe; và, trong lắng nghe, cuộc sống của Thiên Chúa được mặc khải trong ta và đưa ta vào tham dự cuộc sống của Ba Ngôi. **Ta thực hành Lectio divina, nhưng thật ra Lectio divina thể hiện diễn tiến đó.**

Lectio là “divina” *(thuộc về Chúa) khi* Lectio divina là nơi gặp gỡ giữa Lời Chúa và trái tim, tâm lòng của con người: điều này không những chỉ xảy ra khi Lectio được thực hiện với bản văn Kinh Thánh là bí tích thật “chứa đựng Lời Thiên Chúa” *(DV 24),* nhưng cả mỗi khi ta tiếp cận Kinh Thánh với ước mong triệt để tiếp nhận một sự Hiện Diện. Kinh Thánh đưa Lectio divina biến thành nghệ thuật gặp gỡ với Chúa qua hành trình từ lắng nghe đến nhận thức, và từ nhận thức đến tình yêu. Tiến động này ta nhận ra được trong Shema Israel *(“hãy lắng nghe, hỡi Israel: Thiên Chúa là Đấng* *Duy Nhất… Ngươi hãy yêu Thiên Chúa” (Đnl 6,4-5)* và là tâm điểmcủa tất cả Kinh Thánh (*x. Mc 12,29-30: Điều răn đứng đầu là:* *Nghe đây hỡi Israel, Đức Chúa, Thiên Chúa chúng ta, là Thiên Chúa duy nhất. Ngươi phải yêu mến Đức Chúa, Thiên Chúa của ngươi hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn và hết sức lực ngươi”)*,đó cũng là tiến động giao tiếp mà Lectio divina dẫn tới, và đạt đến việc tham dự vào tình yêu, có nghĩa là tham dự vào cuộc sống của Thiên Chúa: “Con hãy yêu mến”. Lectio divina là thế đó, tâm điểm của tất cả cuộc sống cải tiến, cải hóa, hối cải và thần hóa. Trong ý nghĩa này **Lectio divina sẽ là một diễn tiến đưa người cầu nguyện đi vào sống, cử hành một bí tích, bí tích Lời: Qua đó người cầu nguyện gặp gỡ, tiếp nhận chính Chúa, để cho Chúa thần hóa mình.**

ĐGH Léon XIII nói về tác động của Chúa Thánh Thần trong các tác giả được linh hứng viết Kinh Thánh:

***“Nhờ sức mạnh siêu nhiên, chính Ngài đã linh hoạt và thúc đẩy viết và Ngài trợ giúp các tác giả đó khi họ viết, để họ suy nghĩ đúng, trung thành viết lại và diễn tả chính xác với một chân lý không hề lầm lạc tất cả những gì Ngài truyền cho họ viết, và chỉ viết điều Ngài truyền cho họ viết: nếu không, chính Ngài sẽ không là tác giả của toàn bộ Kinh Thánh”.***

*(Léon XIII, Tông huấn “Providentissimus Deus”, 18.11.1893).*

* 1. **BẢN CHẤT CỦA LECTIO DIVINA**
* **Lectio divina chủ yếu là việc nhẩm đi nhắc lại Lời.**
* **Lectio divina là một trải nghiệm chuyên chú lắng nghe Chúa nói với lòng ta.**
* **Lectio divina là việc đọc, suy niệm Kinh Thánh, nhất là kéo dài trong cầu nguyện chiêm niệm.**
* Lectio divina là liên hệ đối thoại trong **đức tin và tình yêu** giữa ta với:
  + Chúa Kitô là Đấng nói với ta,
  + Trong Chúa Thánh Thần là Đấng dạy bảo ta,
  + và trong ánh mắt của Cha là Đấng nhìn ta.
* Lectio divina là một trải nghiệm đi vào nội tâm và trực tiếp dẫn chúng ta tiếp cận với Chúa một cách rất đặc biệt.
* Là một tìm kiếm “hợp nhất - thông hiệp - hiện diện” được thể hiện một cách tiệm tiến trải dài theo thao tác và thực hành Lectio divina.
* **Lectio divina khác hẳn với việc học Kinh Thánh. Việc học tìm đắc thủ, chiếm hữu Lời - Lectio divina dẫn đến trao hiến mình và lụy phục Lời.**

***“Không có Thần Khí không thể nhận biết Ngôi Lời của Thiên Chúa; sự nhận biết Con Thiên Chúa là do Chúa Thánh Thần mà có”***

*(Démonstration de la prédication apostolique, Irénée de Lyon, 7).*

**(Lời nhắn: Còn tiếp 3 bài nữa mới hết phần Cẩm Nang Thực Hành Lectio Divina, xin vui lòng đón xem, ngoài ra nếu ai muốn nhận trong một file word đầy đủ, xin liên lạc qua email** [lecdiv@gmail.com](mailto:lecdiv@gmail.com) **hoặc** [conggiaovietnam@gmail.com](mailto:conggiaovietnam@gmail.com)**)**

**Chân thành cảm ơn.**

**Fr. M. Bảo Tịnh O.Cist.**

**Hẹn gặp lại**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**PHÚC CHO NGƯỜI ĐAU KHỔ**

****

**Chuyên đề:**

**SỨC MẠNH TÌNH YÊU**

**do** **Linh Mục Tiến Sĩ Tâm Lý**

**Peter Lê Văn Quảng phụ trách**

**09.** **PHÚC CHO**

**NGƯỜI ĐAU KHỔ**

Kính mời theo dõi video tại đây:

<https://bit.ly/3vpVApk>

  Thật là ngược đời và chói tai khi chúng ta nghe những lời chúc phúc của Thiên Chúa: **“Phúc cho những người khóc lóc. Phúc cho những người đau khổ”** mà không phải phúc cho những người có đời sống vinh hoa phú quí, ngày ngày yến tiệc linh đình…

Câu chuyện sau đây sẽ giúp chúng ta hiểu được phần nào ý nghĩa của những lời chúc phúc đó:

Jacob, con người giàu có và có nhiều khả năng. Ông có xe và có cả một đoàn súc vật đông đúc. Ông có hai vợ và đông con. Vào một đêm kia, ông có một cảm giác lờ mờ rằng có một cái gì lạ thường sẽ xảy đến cho đời ông, một cái gì đó sẽ đánh dấu ông muôn đời. Nhưng ông không muốn nói với ai ngay cả những bà vợ của ông. Cũng trong đêm đó, ông trỗi dậy đưa hai bà vợ, hai nàng hầu và mười một đứa con đi ngang qua vùng đất Tabbok. Ông đã đưa họ đi qua giòng suối cùng với tất cả đoàn súc vật của ông và chỉ còn lại một mình ông bên kia bờ suối. Xảy đến là có một người đến vật lộn với ông cho tới sáng. Chính bên giòng suối ấy, Jacob đã phải vất vả vật lộn suốt một đêm với thiên thần Chúa.

Đây là biểu tượng của một cuộc chiến trường cửu trên trần gian này giữa con người và Thiên Chúa. Đây cũng là biểu tượng của những cố gắng của con người để tìm hiểu, để hòa nhập với ý muốn cứu độ thật khó hiểu của Thiên Chúa. Và cuối cùng, đây cũng là biểu tượng của một cuộc chiến đấu gay go của mỗi một người giữa ý muốn của Thiên Chúa và những cám dỗ lôi cuốn của trần thế, của xác thịt.

Thật vậy, con người lúc nào cũng bị giằng co giữa hai điều phải lựa chọn:

- Phục vụ hay quyền bính.

- Chết trên thập giá hay đóng đinh kẻ thù.

Thật không phải dễ để chúng ta có thể tìm ra được một hợp đề giữa những thái cực đó. Có những lúc cái này cần phải được ưu tiên hơn cái khác, và nếu có sự ưu tiên thì sự ưu tiên đó phải là sự từ bỏ chính mình, phải là sự tử đạo mà Thiên Chúa Cha đã dành cho chính Con Ngài.

Chúng ta thấy gì trong cuộc chiến giữa Jacob và thiên thần Chúa? Nhận thấy không thể làm chủ được Jacob, thiên thần Chúa đã đánh vào đùi của ông thật mạnh và thật đau để ông phải đi khập khiễng.

Trong cuộc chiến giữa Thiên Chúa với con người, để chiến thắng Jacob, Thiên Chúa đã đập ông bị thương, đã làm ông nên người tàn tật để ông biết yếu đuối của mình hầu biết tín thác và sống tựa vào Thiên Chúa, cũng như để ông biết sẵn sàng biến đổi thành một con người mới cho một chương trình mới theo ý muốn cứu độ của Thiên Chúa. Ngài muốn đổi tên ông. Ông sẽ không còn là con người cũ Jacob nữa nhưng sẽ trở thành Israel, con người mới của Thiên Chúa.

Israel, con người tàn tật, con người thương vong trong cuộc giao chiến với Thiên Chúa, nhưng bây giờ ông có thể hiểu được ý nghĩa tương quan giữa con người với Thiên Chúa và giữa con người với nhau.

**Trong cái thương vong, cái đau khổ mà ông đã học được từ cuộc chiến ấy, ông hiểu được rằng nhờ đau khổ con người trở nên khiêm tốn, trở nên biết chia sẻ, biết cảm thông với người khác, biết cầu nguyện để xin ơn trên phù giúp, biết cậy trông vào quyền lực của Thiên Chúa chớ không phải cậy trông vào sức mạnh của chính mình.**

**Quả thật, con người bị khủng hoảng về lý do tại sao đau khổ lại cần phải có, và tự hỏi: không tốt hơn sao nếu có một thế giới không đau khổ, nơi đó không có người tật nguyền, không có kẻ điên, không có người đui, không có kẻ què, không có những chiếc xe lăn, không có những cây nạng gỗ, không có những vành khăn sô…**

**Không, không đau khổ, không chiếc băng ca, không vành tang trắng, thế giới này sẽ còn nhiều tội lỗi gấp trăm ngàn lần.**

**Thiên Chúa có thể tạo nên một thế giới không đau khổ. Ngài có thể làm nên một thế giới trong đó mọi người đắm chìm trong hoan lạc. Nhưng không, Ngài đã không làm như thế.**

Ngài cho phép chúng ta hưởng một chút niềm vui của cuộc đời nhưng Ngài cũng đòi chúng ta phải làm quen với sự hy tế.

Không cần tưởng tượng đâu xa, hãy nhớ lại những tháng ngày chúng ta còn sống ở Việt Nam hay ở bên các trại tỵ nạn. Quanh năm suốt tháng, từ sáng sớm tới chiều tối, trời mưa cũng như trời nắng, chúng ta phải lao động vất vả, cơm không đủ ăn, áo không có mặc, đau không thuốc uống, dẫu thân thể nhọc mệt vì lao lực, nhưng ngày ngày chúng ta vẫn sáng đi lễ, tối đọc kinh, bầu khí gia đình xem ra đạo đức, đầm ấm và hạnh phúc. Bây giờ sống trên những đất nước phù hoa, mọi sự đều sung túc, trời nóng có máy lạnh, trời lạnh có máy sưởi, ra đi có xe cộ, về nhà có truyền thanh truyền hình. Cuối tuần có nhiều thời giờ nghỉ ngơi, có nhiều thời giờ nhậu nhẹt, nhưng người ta không có thời giờ để đi lễ, để thờ phượng Chúa, để cảm tạ muôn hồng ân Chúa đã ban cho cuộc đời may mắn của họ. Và rồi từ đó, hạnh phúc gia đình họ cũng bắt đầu khủng hoảng.

**Thật vậy, trong hoan lạc con người sẽ dễ quên mất Thiên Chúa và dễ đi tìm một thần tượng theo sở thích của mình.**

**Tôi thích lối giải quyết như trong câu chuyện của Jacob. Nó xem ra đơn giản nhưng hữu hiệu. Chính Thiên Chúa đã làm ông đi khập khiễng. Chính Ngài đã gây nên điều đó. Ngài đã để tai ương phá hại mùa màng, để quân thù giết hại dân lành. Ngài có thể can thiệp. Nhưng không, Ngài đã để chúng ta đau khổ.**

**Nhưng chắn chắn trong khi làm chúng ta đau khổ, Ngài muốn mang lại một cái gì tốt đẹp cho chúng ta từ đó.**

**Có bị thương vong, chúng ta mới trầm tĩnh con người chúng ta lại. Có khóc, chúng ta mới hiểu được những giọt lệ sầu của những người chung quanh. Có bị giam cầm, chúng ta mới thấy sự quí giá của những tháng ngày được tự do.**

Nếu những người Do thái không bị thử thách, không bị đàn áp, không bị bóc lột, không bị khinh khi, không bị nguyền rủa, không bị đánh đập, không bị giết hại, không bị bắt làm thân trâu cày ở miền Ai Cập, Môsê không thể nào thuyết phục được họ lên đường trở về hứa địa. **Nếu sa mạc cũng có đầy những hoa thơm trái ngọt, những giòng suối tươi mát, chắc chắn họ sẽ không thèm trở về đất hứa.**

**Thật vậy, không có một động lực nào thúc đẩy chúng ta hướng về ngày mai một cách hiệu quả hơn là ĐAU KHỔ. Đó là lý do tại sao thiên thần Chúa đã đánh vào đùi ông Jacob.**

**Lm Peter Lê Văn Quảng**

**Hẹn gặp lại**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**NGUY CƠ CỦA TIỀN BẠC ĐỐI VỚI ĐỜI SỐNG ĐỨC TIN VÀ ƠN CƯU ĐỘ**

**Hỏi: Trong Tin Mừng Thánh Marcô, Chúa Giêsu nói: “con lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giầu vào Thiên Đàng”. Như vậy có phải  Chúa  lên án những người giầu không?**

**Trả lời :**

Sống đức tin Công Giáo  cách sâu sắc và trưởng thành không những đòi hỏi phải có can đảm để tuyên xưng đức tin ấy  bằng hành động cụ thể bên ngoài qua việc chu toàn những bổn phận thiêng liêng của người tín hữu sống trong Giáo Hội, như siêng năng việc  thờ phượng Chúa, học hỏi lời Chúa, năng lãnh nhận các bí tích ban ơn cứu độ như Thánh Thể và hòa giải, và làm nhân chứng  cho Chúa  Kitô  trước mặt  người đời  -mà hơn nữa- còn phải ý thức sâu xa về những nguy cơ đe dọa đức tin và hy vọng được cứu rỗi nữa.

Đe dọa không phải chỉ đến từ  phía các chế độ chính trị thù ghét mọi niềm tin của con người, mà đặc biệt nguy hiểm không kém sự bách hại niềm tin đó  là những nguy cơ như  tội lỗi, các chủ nghĩa vô thần ( atheism) tục hóa ( vulgarism) tương đối ( relativism) tôn thờ vật chất và khoái lạc ( materialism and hedonism) và **làm nô lệ cho tiền của là trọng tâm** của bài viết này.

Thật vậy,  tiền của là một trở ngại lớn lao cho con người  muốn sống công bình, lương thiện, bác ái,  và là nguyên nhân chính  gây ra những sự dữ, sự gian ác  bất công, bóc lột người  như ta thấy đầy rẫy ở khắp nơi trên thế giới ngày nay. Do đó, không thể sống đức tin cách đich thực  mà không quyết tâm xa tránh  nguy cơ  này, vì nó là cạm bẫy  xô đẩy người tín hữu vào con đường làm nô lệ cho tiền của đến chỗ chối bỏ  hay  sống mâu thuẫn với niềm  tin có Thiên Chúa là Đấng cực tốt cực lành, công minh, chính trực  giữa bao người vô tín ngưỡng  ở thời đại tục hóa ( vulgarism) vô luân vô đạo ngày nay.

Ngoài tội lỗi, là nguy cơ thường xuyên đe dọa   do ma quỷ, ví như **“ sư tử gầm thét, rảo quanh tìm mồi cắn xé**” mà Thánh Phêrô đã cảnh giác,( 1 Pr  5:  6) còn có gương xấu dịp tội đẫy rẫy trong trần gian cộng với bản chất yếu đuối của con người, là hậu quả của tội nguyên tổ còn để lại trong mỗi người chúng ta cho chúng ta  phải chiến đấu để  sống niềm tin có Chúa, có hạnh phúc vinh cửu và cũng có hỏa ngục là nơi dành cho những kẻ  hoàn toàn chối bỏ Thiên Chúa để  tôn thờ tiền của và mọi thú vui của  “**văn hóa  sự chết**” đang lộng hành trong trần gian ngày nay.

Trên bình diện quốc tế, chính lòng ham mê tiền của và mọi của cải vật chất như dầu hỏa, khí đốt, quặng mỏ,  hải sản,lâm sản… đã và đang là nguyên nhân  gây ra chiến tranh giữa những quốc gia có tài nguyên thiên nhiên và những quốc gia muốn chiếm đoạt những nguồn tài nguyên đó. Hậu quả là   hàng triệu người dân vô tội đã bị giết  vì  những kẻ tham mê của cải trần gian cách bất lương  đã tìm mọi cách để chiếm hữu, dù  phải  gây  ra chiến tranh  - khéo che đậy,  nguy tạo với những chiêu bài giả dối, phỉnh gạt dư luận   như giải phóng, bảo vệ  tự do, dân chủ và quyền sống của con người. Nhưng thực chất chỉ là muốn vơ vét của cải của người khác để làm giầu cho quốc gia hay tập đoàn đế quốc của mình mà thôi.

Lại nữa, cũng chính vì lòng ham mê tiền của và quyền lực chính trị  nên có biết bao kẻ độc tài, độc đảng đã cố bám lấy địa vị cai trị sắt máu của mình để vơ vét tiền của, núp bóng dưới chiêu bài  giải phóng cho giai cấp  vô sản  bị  bóc lột,  nhưng thực tế  chính họ lại trở thành  những đại gia, đại tư bản  xanh đỏ đang  bóc lột dân nghèo, ăn cắp của công để  làm giầu cho cá nhân và  tập thể cai trị, gửi tiền ra nước ngoài  để kinh doanh và phòng thân,  trong khi  nhắm mắt, bịt tai trước  sự nghèo đói cùng cực của người dân, nạn nhân của mọi  bất công xã hội, hậu quả hiển nhiên của chế độ cai trị phi nhân vô đạo như mọi người đã nhìn rõ mà chưa biết phải làm gì để thay đổi bộ mặt của lừa dối phỉnh gạt đó..

Về mặt luân lý, đạo đức, có biết bao kẻ đã vì ham mê tiền của mà dã tâm làm những việc vô cùng xấu xa, tội lỗi như mở sòng bạc casino, nhà điếm, buôn bán phụ nữ,  nhất là trẻ em, cho kỹ nghệ mãi dâm để  kiếm tiền cách vô luân và  đầy tội ác. Còn gì ghê tởm và gian ác hơn khi  bắt cóc  hay mua bán trẻ em cho bọn người đã trở thành thú vật  đi tìm thú ấu dâm rất khốn nạn này ( child prostitution) vì đã gây đau khổ, thương tật cho biết bao trẻ em bị bán cho bọn thú vật này hành hạ thân xác. Đây chính là bộ mặt, là hình ảnh rõ nét  nhất của hỏa ngục trên trần gian này hiện  nay.

Chưa hết,  cũng vì tham tiền mà có những kẻ đã  bán rẻ lương tâm để làm tay sai cho ngoại bang, giết hại đồng bào ruột thịt của mình, phản bội chính nghĩa của dân tộc khi ra tay sát hại cách giã man người khác  để  giúp cho quan thầy ngoại bang thi hành mục đích thống trị  theo sách lược thâm độc của chúng..Cụ thể,  đó là những  tướng tá  đã nhận tiền thuê mướn của CIA Mỹ để lật đổ và giết hại rất dã man anh  em Tổng Thống Ngô Đình Diệm ngày 02 tháng  11 năm 1963 ở Saigon, và một số  nạn nhân khác  với  danh nghĩa “cách mạng”.Nhưng thực chất  đó chỉ vì  lòng tham mê tiền bạc đã  đưa họ mù quáng đi vào con đường gian ác, phản bội, tàn nhẫn không hơn không kém.Những kẻ gian ác, phản bội này chắc chắn sẽ không thể  ăn ngon, ngủ yên, và vui sống được vì tội ác  nung  đốt lương tâm, dù đã bị băng hoại của chúng.Nếu ta tin có một Thiên Chúa yêu thương nhưng rất công minh và chê ghét mọi tội lỗi và sự dữ , thì những kẻ gian ác đó sẽ phải chịu phán xét  đích đáng về những việc làm độc ác, dã man của chúng.

 Như thế, tiền bạc , mặc dù cần thiết cho con người sống  ở trần gian này, nhưng lại là một nguy cơ  to lớn cho con người muốn sống lương thiện nói chung và cách riêng cho người  tín hữu muốn sống đức tin thực sự vào Chúa Kitô, Đấng đã **“chúc phúc cho những ai có tinh thần nghèo khó, vì Nước Trời là của họ.”**( Mt 5: 3)

Thật vậy, Tin Mừng của Chúa Kitô đã cho ta biết bao lời khuyên phải tránh cạm bẫy của tiền bạc để được cứu rỗi và vui hưởng  hạnh phúc giầu sang, phú quý với Chúa trên Nước Trời.

Trước hết, là câu truyện người thanh niên giầu có trong Phúc Âm Thánh Mac cô. Anh ta đến hỏi Chúa Giêsu xem anh phải làm gì “**để được sự sống đời đời làm gia nghiệp**”.Anh ta tự khoe đã tuân giữ mọi giới răn của Chúa cách hoàn hảo từ bé.Nhưng có một điều anh còn thiếu và không thể  làm được, đó là về bán hết tài sản, lấy tiền cho người nghèo, rồi đi theo Chúa như Chúa Giêsu   đã đòi  hỏi anh ta.

  Trước đòi hỏi này,  anh đã buồn rầu bỏ đi, không thể thực hành được vì anh có quá nhiều của cải  !( Mc 10 : 17-22)

Như  vậy,  rõ rệt cho thấy là lòng ham mê tiền của trần thế  đã là trở ngại lớn lao nhất cho anh thanh niên kia vào Nước Trời. Vì thế, Chúa Giêsu đã kết luận với các môn đệ như sau :

          “ **Con lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn cho người giầu vào Nước Thiên Chúa**.” ( Mc  10:17-23; Lc 18: 18-24)

Con lạc đà to lớn như vậy làm sao chui qua được lỗ kím quá nhỏ như thế ? Thật là điều không tưởng, nhưng lại  giúp nói lên điều không tưởng lớn lao hơn nữa đó là người giầu có khó có thể vào được Nước Trời. Khó vào được vì có những người giầu đã làm nô lệ cho tiền của đến mức không thể hy sinh được của cải phù vân ở đời này cho hạnh phúc Nước Trời mai sau như trường hợp  chàng thanh niên giầu có trên đây.

Chính vì muốn cho các môn dệ xưa  và mọi người tín hữu chúng ta ngày nay phải ý thức sâu xa về nguy hại của tiền bạc, của cải vật chất trong khi sống đức tin ở giuwaxntraafngan này  mà Chúa Giêsu **“** **Người vốn giầu sang phú quý, nhưng đã tự ý trở nên nghèo khó vì anh  em để lấy cái nghèo của mình mà làm cho anh  em trở nên giầu có**.**”** ( 2 Cr  8: 9),

Chúa đã nên gương nghèo khó cùng cực khi chọn sinh ra trong hang bò, lừa giữa mùa đông lạnh lẽo, khiến phải nhờ hơi ấm của chiên, bò, lừa ngựa,  sưởi cho đỡ lạnh trong đêm Người  giáng trần.Lớn lên, đi rao giảng Tin Mừng cứu độ, Chúa đã sống lang thang như kẻ vô gia cư, đúng với ý nghĩa câu trả lời của Chúa cho một kinh sư kia ngỏ ý muốn đi theo Người.nói :

**“** **Con chồn có hang, chim trời có tổ, nhưng Con Người không có chỗ tựa đầu**.**”** (Mt 8:20)

Như vậy, Chúa đã thực sự sống khó nghèo từ khi sinh ra cho đến ngày chết trần trụi trên thập giá. Suốt đời sống nghèo khó đến nỗi khi chết  cũng không có chỗ để chôn, khiến môn đệ phải mượn  ngôi mộ trống của ông Giô-xép cho Chúa nằm tạm 3 ngày chờ sống lại.(  Mt  27:  57-60; Ga  19: 41-42)

Như  thế  ai có thể ngờ vực được gương khó nghèo của Chúa Kitô ???

Người sống và chết khó nghèo để dạy cho tất cả chúng ta, những người muốn đi theo Chúa vào Nước Trời , một điều rất quan trọng là không được tôn thờ hay yêu mến tiền của đến mức làm nô lệ cho nó mà quên mất hay coi nhẹ  việc tối quan trọng hơn là phải yêu mến Thiên  Chúa trên hết mọi sự, phải tìm kiếm sự sang giầu của Nước Trời trên mọi phú quý sang giầu ở đời này. Trên trần gian này, không gia nhân nào có thể làm tôi hai chủ được,  cho nên **“ anh  em không thể vừa làm tôi Thiên Chúa vừa làm tôi tiền của được.” ( Lc 16: 13) như Chúa Giêsu đã nói với các môn đệ xưa.**

Vì nếu làm tôi tiền của thì sẽ dễ trở thành bất lương, độc dữ, gian ác và lãnh cảm trước sự nghèo đói của người khác. những người mà Chúa Kitô đang hiện diện nơi họ để thách đố chúng ta biết cảm thông và chia sẻ cơm áo  với những anh chị em kém may mắn đó.

Nói thế không có nghĩa là cứ phải nghèo đói, rách rưới và ốm đau bệnh tật mới được vào Nước Trời. Ngược lại, lo cho mình và cho người thân của mình được có của ăn, áo mặc, có tiền mua thuốc  chữa bệnh , có phương tiện di chuyển cần thiết thì lại  là điều tốt đẹp phải làm và không có gì nguy hại cho mục đích sống đức tin có Chúa. Chỉ  khi nào  ham mê tiền của đến mức làm nô lệ cho nó khiến có thể mù quáng làm những việc bất lương, bất công và vô luân để có tiền thì mới là điều đáng chê trách và phải xa tránh  mà thôi.

Chính vì  giá trị chính đáng  của những nhu cầu cần thiết cho con người  như  của ăn nuôi sác, được khỏe  mạnh để làm việc và sống vui ở trần gian này, mà xưa Chúa Giêsu đã làm phép lạ hóa bánh và cá ra nhiều  để nuôi hàng ngàn người đi theo Chúa nghe Người giảng dạy và không có của ăn trong ngày. ( Mc 6 : 35-44) . Chúa cũng chữa lành biết bao người bệnh tật, câm điếc, đui mù què, phong cùi và bị quỷ ám để minh chứng Người là Thiên Chúa giầu lòng xót thương và cảm thông nỗi đau khổ của con người và dạy chúng ta phải biết yêu thương, chia sẻ với người khác nghèo khó vật chất hơn mình.

 Chúa không lên án những người giầu có chỉ vì họ có nhiều tiền của mà vì họ mê tiền của hơn yêu mến Chúa và hạnh phúc Nước trời. Có tiền của mà biết dùng vào việc bác ái đích thực để chía sẻ với người khác kém may mắn hơn mình những gì mình có  thì đó lại là việc tốt đẹp phải làm. Nghĩa là nếu người giầu có  biết dùng tiền của để xoa dịu nỗi thống khổ của người nghèo đói, bệnh tật không có tiền chữa trị, hay giúp cho các cô nhi viện, trẻ em khuyết tật , và các nhà truyền giáo có phương tiện vật chất để đi mở mang Nước Chúa  thì  đã **“ mua sắm những túi tiền không bao giờ cũ rách , một kho tàng chẳng thể hao hụt ở trên trời , nơi  trộm cắp không bén bảng , mối mọt cũng không đục phá**.**.”** ( Lc 12 : 33).

 Đó là sự  khôn ngoan biết dùng tiền của chóng qua ở đời này để mua sự sang giầu, phú quí vĩnh viễn trên  Nước Trời, như  Chúa Giêsu đã dạy các môn đệ xưa và cho tất cả chúng ta ngày nay.

Đó cũng là thái độ  khinh chê, không làm nô lệ cho tiền của mà chúng ta đọc thấy trong Thánh Vịnh 62 :

**“ Tiền tài dẫu sinh sôi nảy nở**

**Lòng chẳng nên gắn bó làm chi**.”( Tv 62 : 11)

Chính vì hiểu rõ giá trị của sự sang giầu trên Nước Trời và niềm vui sướng được biết Chúa Kitô hơn mọi lợi lãi vinh quang ở đời này  mà Thánh Phaolô đã thốt lên những lời đáng ca ngợi sau đây:

**“ Những gì xưa kia tôi coi là có lợi, thì nay , vì Đức Kitô, tôi cho là thiệt thòi. Hơn nữa tôi coi tất cả mọi sự là thiệt thòi, so với mối lợi tuyệt vời là được biết Đức Ki Tô-Giêsu, Chúa của tôi. Vì Người, tôi đành mất hết , và tôi coi tất cả như rơm rác để được Đức KiTô**.” ( Pl 3: 7-8)

Lời  Thánh Phaolô trên đây quả là khuôn vàng thước ngọc cho mọi người tín hữu chúng ta suy nghĩ và noi theo, vì  được biết Chúa Kitô nhờ  đức tin  quả thực là mối lợi lớn lao mà không có bất cứ  cái gì, của gì   trên trần gian này như  tiền bạc, kim cương  đá quí  hay danh vọng có thể sánh hay đổi chác  được. .

Do đó, nếu nhờ  Đức Tin, ta nhận biết có  Thiên Chúa là chính sự sang giầu và hạnh phúc tuyệt vời nhất  thì  nhiên hậu, lời mời gọi sẽ là phải yêu mến Chúa và Vương Quốc của Người trên hết mọi sự , nhất là trên tiền bạc và của cải ở trần gian này để  không làm nô lệ cho tiền của, hay say mê đi tìm  tiền của hơn tha thiết tìm Chúa và hạnh phúc được chiêm ngắm Thánh Nhan Người  trên cõi vinh hằng mai sau.

Lời mời gọi này không những chỉ dành cho các tín hữu sống ơn gọi gia đình hay độc thân giữa đời mà còn dành riêng cho các giáo sĩ và tu sĩ là những người được mong đợi sống “**cái nghèo** **của Chúa Kitô”** để  làm nhân chứng  cho Chúa và nêu gương  sáng cho người khác. Do đó, người  tông  đồ của Chúa  không nên để lòng dính bén của cải ,tiền bạc ở trần gian này.Cụ thể, .  không nên thích tiền để chỉ  nhận dâng lễ với bổng lễ cao, đi đồng tế cho đông  để nhận phong bì và coi trọng người giầu có,  khinh thường người nghèo, chê hay không nhận dâng lễ cho người  không có tiền xin lễ hậu hĩ như các người  giầu có ! Đó là thực trạng vẫn còn diễn ra ở nhiều nơi và gây tai tiếng không ít cho ơn gọi và tinh thần phục vụ của người tông đồ ngày nay.Dĩ nhiên, đây không phải là cách sống của đa số  người tông đồ của Chúa nhưng dù chỉ là thiểu số nhỏ thì cũng mang tiếng chung cho đa số vì” **con xâu làm rầu nồi canh**” như tục ngữ Viêt Nam đã nói.

Tóm lại, là Tông đồ lớn nhỏ của Chúa ,tất cả đều được mong  đợi sống tinh thần khó nghèo của Phúc Âm  để làm chứng cho Chúa Kitô, Người  “ **vốn giầu sang phú quí, nhưng đã tự ý  trở nên  khó nghèo vì anh  em  để lấy cái nghèo của mình mà làm cho anh  em được trở nên giầu có**” như Thánh Phaolô đã dạy ( 2 Cor 8:9)

Nếu  giảng sự khó nghèo của Chúa cho người khác mà chính mình lại ham thích tiền của, chậy theo tiền của, thì lời giảng dạy của mình có thuyết phục được ai tin và thực hành không ?

Sự thật thì  dễ  mất lòng nhưng vẵn cần thiết phải nói ra để **“ Ai có tai nghe thì nghe**.” Đó là lời Chúa. Giêsu đã nói với các môn đệ xưa. ( Mt 13: 43; Mc  4: 23; Lc 8: 8)

Tóm lại, là người may mắn có đức tin, chúng ta phải quyết tâm sống đức tin cách sâu đậm không những bằng đời sống thiêng liêng mật thiết với Chúa mà còn phải lưu tâm  đến những nguy cơ đe dọa  đức  tin  như  tội lỗi, gương xấu và cám dỗ của tiền bạc của cải vật chất, là  những  trở ngại rất lớn cho chúng ta  sống đạo đức, lương thiện, công bằng và bác ái như  đức tin đòi hỏi.

Đó chính là điều chúng ta cần suy nghĩ và thực hành trong đời sống đức tin của mối người tín hữu chúng ta mỗi ngày trước mặt người đời..Amen.

Ước mong những giải đáp trên thỏa mãn câu hỏi đặt ra.

Lm. Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huấn

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**CHUYỆN MỖI TUẦN – CHUYỆN CỦA BƯỚC ĐỜI THỨ XII NGƯỜI TRẺ ĐẾN VỚI ĐỨC KI-TÔ QUA SỰ DẪN DẮT CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ VỚI TÔNG HUẤN “ĐỨC KI-TÔ ĐANG SỐNG – CHRISTUS VIVIT”…**

[](javascript:showpopup('file=article/1613615786.jpg'))

Bạn trẻ mến,

Vậy là chúng ta đã qua cái TẾT nhiều mùi vị của những ngày cuối năm Canh Tý – đầu năm Tân Sửu trong bối cảnh đại Dịch vẫn hoành hành…và chuyện “về quê ăn Tết” cũng trở thành nỗi trăn trở cho nhiều người trẻ ở nhiều hoàn cảnh khác nhau, nhưng – với người trẻ Việt Nam – thì chuyện sum họp gia đình dịp đầu năm vẫn luôn là một ước mong…Xin lỗi bạn trẻ cho phép người viết được có đôi lời tạ ơn Thiên Chúa…vì – nhờ những khó khăn trong việc sum họp gia đình dịp đầu năm – mà nhiều nhiều người trẻ chợt nhận ra và thấy nuối tiếc, đồng thời sẽ trân trọng hơn bầu khí gia đình cũng như làng quê thân thương của mình…

Dợm bước chân thứ XII của mình, người trẻ sẽ cùng với Đức Thánh Cha có một cái nhìn về sự đa dạng của người trẻ trên thế giới với những khác biệt về văn hóa, tôn giáo, chủng tộc…

Đức Thánh Cha bảo rằng không phải chỉ có “giới trẻ”, nhưng là “nhiều giới trẻ khác nhau” ở nhóm tuổi được Thượng Hội Đồng gọi là giới trẻ - tức từ 16 đến 29 tuổi…

Dĩ nhiên là vậy rồi : chỉ ở Việt Nam chúng ta thôi…thì cũng đã có “giới trẻ thành phố” – “ giới trẻ nhà quê” ; “giới trẻ công nhân” ; “giới trẻ sinh viên và học sinh” ; “giới trẻ dạng cô chiêu cậu ấm” – “giới trẻ đường phố”…Mỗi “giới trẻ” có những đặc thù, ở trong những hoàn cảnh sống, với những phong cách và lề thói sống khác nhau…

Về phần Đức Thánh Cha, Người cho thấy : - có những giới trẻ trong các tôn giáo khác nhau…và có những môi trường sống mà người trẻ chịu ảnh hưởng sâu đậm của Ki-tô giáo dù nhiều khi họ không quan tâm đến, nhưng cũng có những môi trường mà Ki-tô giáo chỉ là thiều số và người trẻ tin Chúa bị săn lùng hoặc kỳ thị… - có những người trẻ có được “thuận lợi nhờ vào toàn cầu hóa”…và cũng không ít những người trẻ phải “sống bên lề xã hội” hoặc “phải gánh chịu nhiều hình thức loại trừ và hất hủi”…

Tuy nhiên - ở số 71 – Đức Thánh Cha kêu gọi chúng ta đừng rắc rối phân tích “tuổi trẻ” cách trừu tượng, ngược lại hãy nói đến “người trẻ” với “cuộc đời cụ thể” của họ - nghĩa là “họ - người trẻ” đứng trước và đối mặt với đau khổ và bị lợi dụng cũng như lạm dụng !!!

Và từ số 72 đến số 74, Đức Thánh Cha nêu lên những thách đố cùng cạm bẫy người trẻ vấp đụng từng ngày khi họ đang sống trong một thế giới khủng hoảng :

-Những người trẻ đang sống trong bối cảnh chiến tranh và phải gánh chịu không ít những hình thức bạo lực như bắt cóc, tống tiền, buộc tham gia những tội phạm có tổ chức, buôn bán người, nô lệ tình dục và khai thác tình dục, hãm hiếp trong chiến tranh…

-Những người trẻ - vì đức tin của mình – khó tìm được một công việc làm trong xã hội mình đang sống, đôi khi còn phải gánh chịu nhiều hình thức bách hại…và có thể bị đưa đến cái chết…

-Những người trẻ - bị ép buộc hoặc vì không còn chọn lựa nào khác – đành sống trong tình trạng phạm tội ác và gây bạo lực như các binh lính trẻ em, băng đảng tội phạm có vũ trang, buôn lậu ma túy, khủng bố…Tình  trạng bị lạm dụng, nghiện ngập, bạo lực cũng như những hành vi lệch lạc…đưa đến tù tội…Khá nhiều những nhóm sắc tộc hay xã hội rơi vào hoàn cảnh này…

-Những người trẻ bị tuyên truyền, bị biến thành công cụ và bị sử dụng làm bia đỡ đạn hay lực lượng xung kích để tiêu diệt, đe dọa hay chế diễu người khác…

-Những ngưởi trẻ trở thành những con người theo chủ nghĩa cá nhân, thù địch và nghi ngờ mọi người…đến độ bản thân họ trở thành miếng mồi ngon cho những trao đổi phi nhân và các kế hoạch hủy diệt của các tập đoàn chính trị hay thế lực kinh tế…

-Những người trẻ bị gạt ra bên lề và  - cách này hay cách khác - bị loại trừ khỏi xã hội mình đang sống vì lý do tôn giáo, sắc tộc hay kinh tế…Những thanh niên nam nữ vị thành niên hay đã trưởng thành bị nhiễm HIV, những cô gái mang thai ngoài ý muốn hoặc bị ép buộc phải phá thai…cùng với vết thương tâm hồn sâu đậm và ray rứt…

Bức tranh toàn cảnh  và toàn cầu ấy của người trẻ đây đó trên khắp mặt đất này là nỗi đau của Đức Thánh Cha, của Giáo Hội và của tất cả những tấm lòng chân thành – dĩ nhiên và đặc biệt là của Thiên Chúa – Đấng là Cha vô cùng nhân hậu và đầy lòng thương xót đối với con người nói chung và không phân biệt chủng tộc hay niềm tin…

Người viết muốn có một cái nhìn thoáng về người trẻ Việt Nam…

Cảm tạ ơn Chúa là người trẻ Việt Nam không còn phải nhốn nháo vì chiến tranh hay khủng bố như nhiều nơi nhiều chốn khác trên thế giới…

Và theo báo Trí Thức Trẻ…thì chỉ cần mở Instagram lên là biết **“có gì hay ho”** nơi ngưởi trẻ Việt… hôm nay:

-Nhờ Instagram mà người trẻ biết được quán xá nào mới, địa điểm nào chuẩn bị “hot”, “background” nào sống ảo cực đỉnh…và bạn mình đang đi đâu, đang ở chỗ nào…

-Nhờ Instargram mà biết được “gu” thẩm mỹ của bạn trẻ…Ngày xưa chụp ảnh chỉ là để cho có ảnh mà kỷ niệm, nhưng ngày nay…thì khác : người trẻ “kỹ thuật” hơn nhiều…Một khi đã cầm điện thoại lên là phải nắm vững ngay ba nguyên tắc : - nguyên tắc đường chân trời ; - chụp sao để không mất đầu, mất chân ; - chụp sao để không dính “rác”, dính người… Các “preset”, các công thức chỉnh ảnh được quan tâm : không còn tình trạng màu sắc lộn xộn, nhưng phải hài hòa, “feed” đẹp, không chỏi…

-Nhờ Instargram, người trẻ Việt cho thấy đã thực sự hòa mình với cộng đồng bạn bè quốc tế, đã có ý thức hơn về hình ảnh cá nhân trên mạng cũng như tất cả những gì được gắn mác “made by me”…

-Nhờ Intargram, người trẻ Việt tìm thấy đam mê và cơ hội…đồng thời có điều kiện để biến những đam mê, những cơ hội ấy thành những việc làm, thành “tiền tươi thóc thật”…Mỗi bức ảnh và bài viết chia sẻ, mỗi “review” món ăn hay quán xá… đều có thể mang lại cho các “foodblogger” cả đống tiền…Công việc “travel blogger” cũng thế : không những không tốn đồng nào mà còn được các hãng du lịch, hàng không hay những đơn vị lớn bỏ ra hàng đống tiền để các bạn trẻ có “gu” thỏa thích “phượt”, thỏa thích chụp hình…nhằm quảng cáo và quảng bá cho “thương hiệu” của họ…

-Và – cuối cùng – có thể nói Instargram là “sân chơi mới” cho các IT Girl / IT Boy – nghĩa là “cô gái hay chàng trai có cái gì đó nổi bật” nhờ MXH...

Còn ngòi bút Diễm Trang thì cho biết:

-Người trẻ bây giờ “biết sống” hơn…

-Người trẻ bây giờ liên tục cập nhật những khuynh hướng mới – không phải là từng ngày…mà là từng phút, từng giây…Chỉ trong chuyện ẩm thực thôi thì đã thấy có sự đổi thay liên tục : hôm nay mê trà sữa, kimbap, sushi, matcha, khúc bạch…nhưng chỉ ngày mai thôi thì đã là quán mì cay, bánh mì muối ớt, tô mì bay hay ly sữa tươi trân châu đường đen…Bổ dưỡng hay nguồn gốc an toàn không là tiêu chí quan trọng, nhưng là họ được ăn trong và theo “trào lưu”…

-Người trẻ hôm nay không còn “một tâm một ý”…với các bậc phu huynh về nhiều chuyện: cha mẹ thì thích “trệt”… còn người trẻ lại cho rằng “căn hộ trên không” mới đúng chuẩn phong lưu; cha mẹ mong ước có sự sum họp nhiều thế hệ, nhưng người trẻ lại rất ngán cảnh “tam, tứ đại đồng đường”…Cha mẹ thì chủ trương “tích cốc phòng cơ, tích y phòng hàn”….nhưng người trẻ lại sống kiểu “đời cua,  cua máy - đời cáy, cáy đào”…

-Người trẻ ngày nay ra đường là phải xúng xính xe đời mới, điện thoại thông minh, máy tính xách tay, thời trang hàng hiệu hoặc nếu là hàng may nội địa…thì phải được “mix” và có phong cách…dù sau những hào nhoáng ấy là các hóa đơn trả góp…

-Người trẻ hôm nay quan niệm  khả năng “biết thi thố” cũng như “tự thể hiện”…là cơ hội của thành công…thay vì sự khiêm tốn, nói ít nghe nhiều như thời của cha ông…

-Người trẻ hôm nay hướng ngoại nhiều hơn…và chuyện đi lại trên thế giới này…là ở trong tầm tay…Đối với họ chỉ cần xách ba-lô lên và đi…Đấy cũng là cách “xả hơi” của người trẻ…

-Người trẻ quan niệm cứ sành điệu, cứ dại khờ và trải nghiệm…miễn là giữ được trái tim không ngừng nâng cấp chất lượng và giàu có lên mỗi ngày…

Còn theo ngòi bút Aug  Trần Cao Khải…thì : Bên cạnh những người trẻ sống đức tin và siêng năng tham gia các sinh hoạt tôn giáo tại các Giáo Xứ…thì một số bạn trẻ Công Giáo khác không còn đến Nhà Thờ, không còn dâng Thánh Lễ hoặc có đi…thì cũng là miễn cưỡng vì cha mẹ nhắc hoặc sợ tội…Khá nhiều bạn trẻ bỏ kinh kệ hằng ngày, vốn liếng giáo lý hạn chế…và – dù mang tiếng Đạo gốc – nhưng nguội lạnh, hình thức…

Đôi ba chi tiết để hiểu chút ít về người trẻ Việt Nam trong hôm nay…và dĩ nhiên là để giúp các bạn trẻ cách hiệu quả hơn trong “nếp sống trẻ” thực ra là rất đẹp của họ và dĩ nhiên là hoàn toàn khác với nếp sống của các thế hệ cha anh ngày nào…Ở những bước tiếp là lời mời gọi của Đức Thánh Cha để Giáo Hội có những quan tâm sát sườn hơn đến Giới Trẻ…Ủy Ban Giới Trẻ và Thiếu Nhi thuộc HĐGM.VN có một lời kinh mong các bạn trẻ dành dăm ba phút mỗi ngày để thân thưa với Chúa – nhất là khi chúng ta cùng với Giáo Hội vào Mùa Chay mới – Mùa của những giây phút ngưng đọng để thấy rõ mình hơn và để sống tuổi trẻ đẹp và tươi hơn…với những bước đời trẻ trung trong hành trình “tìm và trở về” với Thiên Chúa Cha – Con – và Thánh Thần như Đức Thánh Cha chia sẻ trong bài giảng ngày Thứ Tư Lễ Tro vừa qua :



*Lạy Chúa Giê-su Ki-tô là Thầy và là Bạn của giới trẻ chúng con, Chúa đã xuống thế làm người, chịu đau khổ, chịu chết vì chúng con. Sau khi sống lại, Chúa đã đồng hành với hai môn đệ trên đường Em-mau và soi trí mở lòng cho họ hiểu biết Lời Chúa. Chúa đã “Bẻ Bánh” cho họ tham dự sự sống của Chúa, và làm cho mắt họ sáng ra để nhận biết Chúa. Nhờ ơn Chúa giúp, họ trở thành những chứng nhân trung tín của Chúa cho mọi người.*

*Chúng con cảm tạ Chúa, vì Chúa ở lại với chúng con cho đến tận thế. Xin cho chúng con ngày càng hiểu biết và yêu mến Lời Chúa hơn, để Lời Chúa luôn là ‘ngọn đèn soi cho con bước, là ánh sáng chỉ đường con đi ‘. Xin cho chúng con siêng năng đến với Bí Tích Thánh Thể, để chúng con được tham dự vào sự sống đời đời của Chúa ngay trong hành trình trần thế này. Xin cho chúng con hăng say loan báo Tin Mừng Bình An của Chúa trong môi trường sống của chúng con.*

*Xin cho chúng con luôn cảm nghiệm được lòng Chúa xót thương, và dấn thân giữa dòng đời bằng tình yêu và hành động. Xin cho chúng con biết đi theo Con Đường Trái Tim Chúa để đến với mọi người, nhất là những người nghèo khổ và thiếu vắng tình thương. Xin cho chúng con biết yêu mến muôn vật muôn loài Chúa đã dựng nên, và cộng tác với Chúa trong công trình sáng tạo.*

*Lạy Chúa Giê-su Ki-tô là Thầy và là Bạn của giới trẻ chúng con, xin cho chúng con luôn là những môn đệ và tông đồ trung tín của Chúa trong hành trình trần thế này cho đến ngày được ở cùng Chúa trên Quê Trời. Amen.*

**Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp**

##### [VỀ MỤC LỤC](#MucLuc)

**KHIÊU VŨ VỪA VUI VỪA KHỎE**

Nhẩy múa là một phần của nền văn hóa mỗi quốc gia, xuất hiện từ khi con người có mặt trên trái đất. Người ta nhẩy múa trong lễ nghi tôn giáo, trong liên hoan kỷ niệm, giao tế nhân sự, trong giải trí cá nhân, trước khi lâm trận chiến tranh, săn bắn vả cả trong liên hoan gây quỹ từ thiện, bác ái. Nhiều dân tộc có tục lệ nhẩy múa trong ma chay tử biệt, vừa để biểu lộ niềm tiếc thương đối với người quá cố vừa chúc mừng giải thoát về cõi bình an.

Nhẩy múa gợi ra ít nhất một số yếu tố của nền văn hóa qua quần áo mặc khi biểu diễn, nhạc cụ, điệu nhẩy và thể điệu âm nhạc riêng của từng dân tộc.

Nhẩy múa hoặc khiêu vũ là di chuyển các bước chân theo điệu nhạc một mình, cùng bạn nhảy hoặc trong một nhóm tại nhà, câu lạc bộ, hội quán hoặc vũ trường, nhà hàng...

 Các từ “múa đôi”, “nhẩy đầm”, “nhảy nhót”, đi “bum” “đi bal”, khiêu vũ thể thao (DanceSport), khiêu vũ trường sinh… cũng thường được dùng.

Nhẩy múa đã được tạo hóa gắn vào mỗi tế bào của con người kể từ thuở mới mở mắt chào đời, giơ tay, đạp chân, oe oe tiếng khóc. Cho nên tục ngữ châu Phi có nhận xét “Ai biết nói thì cũng hát được. Ai biết đi thì cũng biết nhẩy múa”.

Thánh Kinh có ghi: “Mọi sự ở đời đều có từng mùa và một thời gian cho mỗi mục đích. Có thời gian để sinh, thời gian để chết, thời gian để thu lượm hoa trái. Có thời gian để chém giết lẫn nhau, thời gian để lành bệnh, thời gian để tan vỡ, để hàn gắn, để khóc, để cười, để thương tiếc và thời gian để nhẩy múa.”

Aristotle xếp nhẩy múa ngang hàng với thi ca và cho rằng một số vũ công có thể diễn tả các ứng xử xã hội, tình cảm và hành động qua nhiều điệu bộ nhịp nhàng

Vũ công danh tiếng Mata Hari (1876- 1917) triết lý “nhẩy múa là một bài thơ mà mỗi cử động là một lời nói”

Theo Albert Einstein, “Vũ công là các lực sĩ của Thượng Ðế”.

Voltaire khuyên“Hãy đọc sách và khiêu vũ vì đó là hai thú vui không bao giờ làm hại ai”.

Vì, theo Shirly Maclaine:  “Khi nhẩy, tôi không thể phán xét, ghen ghét, tự tách xa đời sống. Tôi chỉ có thể hoàn toàn vui vẻ. Ðó là lý do tại sao tôi khiêu vũ”.

Nữ văn sĩ Vicki Baum (1888-1960) lại nói “Có nhiều đường tắt để đi tới hạnh phúc và khiêu vũ là một trong những con đường đó”

Còn thi sĩ người Pháp Paul Valery (1871-1945) thì coi nhẩy múa như “một hành động biến đổi hình dáng hoặc bản chất”.

Các nhà chuyên môn y khoa học ngày nay đã chứng minh nhẩy múa, khiêu vũ còn có nhiều ích lợi cho sức khỏe con người.

**Ích lợi tim mạch**

Bác sĩ Rita Beckford, Giám đốc Trung tâm Cấp Cứu Twinsburg tại tiểu bang Ohio, Hoa Kỳ cho biết khiêu vũ với nhạc điệu tiện lợi hơn là tới vận động tại câu lạc bộ thể dục vì nó giản dị và vui thú. Theo vị thầy thuốc này: “Vận động chỉ hữu ích khi thực hiện đều đặn và chỉ đều đặn khi ta cảm thấy thích thú. Do đó, dù với bất cứ thể điệu nào, khiêu vũ giúp con người thu lượm được nhiều ích lợi như sự dẻo dai, cưòng tráng, tiêu hao mỡ”

Theo bác sĩ chuyên môn tim mạch Hermes Ilarraza của Viện Tim Quốc gia, New Mexico, “Ích lợi của sự vận động với bệnh nhân tim mạch đã được xác định. Tuy nhiên, gắn bó với thể dục thường không kéo dài vì người bệnh cảm thấy nhàm chán. Nhưng, bản tính con người là thích nhẩy múa, vì thế khiêu vũ có thể là sinh hoạt hấp dẫn”.

Bộ Canh Nông Hoa Kỳ cho khiêu vũ là một hoạt động vừa phải, tương tự như đi bộ   nhanh, vừa đi vừa đánh golf hoặc đạp xe đạp muời dặm một giờ. Cơ quan này cũng khuyên nên khiêu vũ khoảng 30 phút mỗi ngày.

Viện National Heart, Lung and Blood Hoa Kỳ xác định khiêu vũ giảm rủi ro bệnh động mạch vành, giảm huyết áp, giữ sức nặng cơ thể trung bình và tăng sức mạnh của xương chân, xương hông.

Kết quả nghiên cứu của Mayo Clinic cho hay khiêu vũ xã giao giúp nâng cao sức khỏe, giảm căng thẳng, tăng sự phối hợp và sức chịu đựng của cơ thể.

Trong hội thảo khoa học của Hội Tim Hoa Kỳ vào tháng 11 năm 2006 tại Anaheim, tiểu bang California, Giáo sư Romualdo Belardinelli, Ðại  học Y Politecnica delle Marche, Italy, đã tường trình kết quả nghiên cứu về ảnh hưởng của khiêu vũ đối với bệnh tim. Theo ông, “khiêu vũ là một lựa chọn mới về vận động cơ thể đối với bệnh nhân bị suy tim”.

Trong một nghiên cứu trước đây, bác sĩ Belardinelli và đồng nghiệp nhận thấy rằng khiêu vũ, đặc biệt là vũ điệu valse chậm và nhanh, đều an toàn và nâng cao khả năng cũng như phẩm chất đời sống của người đang có bệnh tim hoặc đã có cơn suy tim.

Nhóm khoa học gia này tái thực hiện nghiên cứu ở những người đang bị bệnh tim mãn tính và thấy có cùng kết quả. Theo ông, sự làm việc của cơ thể trong khi khiêu vũ tương tự như sau khi tập luyện thể hình (aerobic exercise).

Suy tim xẩy ra khi sức bơm máu của cơ quan này yếu giảm, đưa đến tích tụ chất lỏng ờ phổi và các tế bào. Người bị suy tim có thể đi bộ chậm rãi, nhưng đi nhanh hơn một chút hoặc bước lên mấy bực cầu thang là họ hụt hơi, khó thở. Họ cũng không vận động được như người bình thường.

Nhóm nghiên cứu của bác sĩ Belardinelli theo dõi 110 bệnh nhân tuổi trung bình là 59 (89 người nam, 11 nữ) đang có bệnh suy tim mãn tính nhưng ổn định.

Một nhóm 44 bệnh nhân được tình cờ lựa chọn để tập đi xe đạp và đi bộ, ba lần một tuần, trong tám tuần lễ dưới sự hướng dẫn.

Nhóm thứ hai, 44 người, tham dự khiêu vũ theo điệu valse thay đổi với nhịp điệu chậm 5 phút và nhanh 3 phút trong 21 phút tại phòng thể thao của bệnh viện.

Nhóm thứ ba 22 người không vận động.

Trong thời gian vận động và khiêu vũ, tham dự viên được theo dõi nhịp tim, thử nghiệm chức năng trao đổi không khí hô hấp và tình trạng mạch máu.

Họ cũng trả lời bản trắc nghiệm về phẩm chất đời sống, coi xem suy tim ảnh hưởng như thế nào tới giấc ngủ, khi tham dự các giải trí, làm công việc vặt trong nhà, đời sống tình dục, tình trạng tâm thần như lo âu, trầm cảm.

Kết quả nghiên cứu cho thấy khiêu vũ tăng khả năng và phẩm chất của đời sống, đặc biệt về cảm xúc. Ở nhóm không tập luyện không có gì thay đổi.

So sánh với nhóm tập luyện cơ thể, nhóm khiêu vũ có khả năng tiêu thụ oxygen cao hơn (18/ 16), ngưỡng chịu đựng của cơ bắp khi bị mệt cao hơn (21/ 20). Ðộng mạch của bệnh nhân nhóm khiêu vũ đàn hồi tốt hơn so với nhóm không vận động, do đó họ tránh được vữa xơ động mạch.

Nói chung, đời sống của nhóm khiêu vũ tốt hơn so với nhóm tập luyện cơ thể.

Bệnh nhân cho hay sau các lần khiêu vũ, họ có giấc ngủ ngon, tâm trạng yêu đời, thích thú tham gia các sinh hoạt giải trí, làm việc nhẹ trong nhà cũng như quan hệ tình dục tốt. Ngoài ra, khi khiêu vũ, họ cảm thấy vui vẻ với bạn nhẩy hơn là buồn tẻ đi bộ trên máy móc cơ khí một mình.

Ðiểm đáng lưu ý là mọi người đều tham dự nghiên cứu tới cùng, không ai bỏ cuộc.

 Giáo sư Belardinell kết luận: “Ở người bị suy tim mãn tính, khiêu vũ có khả năng tạo ra những ích lợi sinh lý giống như với vận động thể hình”.

Và các nhà nghiên cứu này đề nghị là nên có những nghiên cứu khác để tìm hiểu thêm vế ảnh hưởng tốt của khiêu vũ đối với số đông quần chúng.

Vận động cơ thể rất cần thiết sau khi bị bệnh tim. Họ sẽ sống lâu hơn và đời sống có nhiều bình an hơn. Nhưng làm sao để bệnh nhân gắn bó với vận động là chuyện khó khăn. Thường thường, 70% bệnh bỏ dở chương trình vận động vì nhiều lý do khác nhau. Cho nên, thay thế khiêu vũ với tập luyện có thể là sáng kiến hay.

Theo bác sĩ Belardinelli, sở dĩ nhóm nghiên cứu lựa điệu valse vì đây là điệu nhẩy rất phổ thông và tác động nhịp nhẩy lướt qua lướt lại cũng tương tự như thể dục thể hình. Các điệu nhẩy khác cũng có ích lợi như vậy.

Kết quả nghiên cứu này đã được nhiều chuyên gia bệnh tim mạch đón nhận một cách nồng nhiệt.

 Bác sĩ trưởng bộ môn tim Robert Bonow tại Ðại học Y Northwestern Memorial, Chicago, có nhận xét về kết quả nghiên cứu này như sau: “Ðây có thể là phương thức hữu hiệu hơn để lôi cuốn mọi người vào việc tập luyện cơ thể và có lẽ có nhiều hứng thú hơn là đi trên máy tự động”. Bác sĩ Bonow cho hay sẽ áp dụng ở bệnh viện nơi ông ta làm việc.

Theo bác sĩ chuyên khoa tim Elliot M. Antman tại Ðại học Y Harvard, một lực sĩ có huấn luyện đầy đủ sẽ biết cách tiêu thụ dưỡng khí một cách có hiệu quả cho nên cơ bắp của họ không đòi hỏi nhiều dưỡng khí. Vì thế họ có thể vận động mạnh mẽ và lâu hơn người thường.

Khiêu vũ và tập luyện cơ thể đều giúp bệnh nhân suy tim sử dụng oxy một cách hữu hiệu, nhờ đó họ có thể vận động lâu hơn mà không bị hụt hơi. Và nhà phát ngôn viên này của Hội Tim Hoa Kỳ nói thêm ông ta rất khuyến khích vì khiêu vũ dường như hấp dẫn, thích thú hơn với người bị suy tim khiến cho họ dễ dàng vận động.

Bác sĩ Robert Myerburg, Giáo sư Y khoa và Sinh học Ðại học Y Miami: “Với bệnh nhân tim, đây có thể là một phương thức tốt để vận động tới mức chịu đựng của mình và chắc là họ sẽ thích thú. Người bệnh có thể thay đổi hình thức nhẩy sao cho thích hợp với tình trạng sức khỏe của mình”

Theo bác sĩ Louis E. Teichholz, Ðại học Y khoa Hackensach, New Jersy: “Đây là loại thể dục thể hình tốt vì khi nhẩy valse, người ta luôn luôn chuyển động”.

**Tốt cho xương khớp**

Khiêu vũ cũng tốt cho viêm xương khớp.

Chuyên gia khiêu vũ trị liệu Jane Wilson Cathcart có ý kiến: “Phương thức trị liệu tốt nhất cho viêm xương khớp là cử động vì cử động nuôi dưỡng khớp. Khiêu vũ dìu ta vào những cử động mà ta nghĩ rằng không bao giờ thực hiện được”.

Khớp có một đĩa sụn ở giữa để chịu đựng sức va chạm khi khớp cử động. Sụn không có mạch máu và được nuôi dưỡng bằng thực phẩm trong các mạch máu ở gần chuyển qua khi khớp co duỗi. Trong nhẩy múa, xương khớp luôn luôn được vận dụng, nhờ đó sụn được nuôi dưỡng tốt hơn.

**Lợi ích đối với tâm trí**

Khiêu vũ không những có ích cho thể chất mà còn tốt cho tâm trí.

Nghiên cứu công bố trên New England Journal of Medicine vào năm 2003 cho hay, người cao tuổi tham gia vào các sinh hoạt như khiêu vũ đều giảm nguy cơ bị sa sút trí tuệ. Nghiên cứu cũng cho hay, bệnh nhân Alzheimer có thể nhớ lại nhiều điều khi họ nhẩy với những điệu nhạc, bài hát quen thuộc. Người khiêu vũ cũng phải động não tập trung với điệu nhạc, bước đi, cho nên trí óc luôn luôn làm việc và là điều rất tốt.

Bác sĩ Joe Verghese, giáo sư Thần kinh tại Đại học Y Albert Einstein ở New York đã theo dõi các sinh hoạt trong đó có khiêu vũ của 469 lão gia trên 75 tuổi không có vấn đề về trí nhớ. Sau 5 năm, 124 vị có dấu hiệu sa sút trí tuệ mà đa số ở nhóm người không bao giờ khiêu vũ.

 Theo ông, khiêu vũ là một hoạt động đa hiệu chứ không chỉ thuần túy thể xác. Khiêu vũ tăng lượng máu lưu thông lên não bộ, giảm căng thẳng, cô đơn và luôn luôn động viên trí não nhớ điệu nhạc, bước đi để hòa nhịp với bạn vũ.

Bên Anh, Bộ Văn Hóa và Bộ Sức Khỏe Công Cộng đã khuyến khích việc tổ chức các lớp hướng dẫn khiêu vũ và các trung tâm khiêu vũ để thăng tiến sức khỏe người dân.

 Ðôi khi không cần phải ra sàn nhẩy mới thu lượm được lợi ích. Ta có thể đứng hoặc ngồi tại chỗ, thả hồn theo âm thanh, cổ quay qua lại, tay nhúc nhích lên xuống, bàn chân ngón chân chuyển động nhịp nhàng, nhún nhẩy theo điệu nhạc cũng tạm thời coi như là vận động một chút rồi.

**Ích lợi chung**

Nói chung thì nhẩy múa đều mang lại một số lợi ích cho cơ thể, nếu ta thực hành với mục đích trong sáng là giải trí lành mạnh và vận động cơ thể.

Các ích lợi đó là:

-Trong khi nhẩy múa, các cơ bắp cũng tiêu dùng một số calori, giúp cơ thể khỏi quá ký, mập phì.

Một giờ khiêu vũ chậm nhẹ có thể giảm 250 calori, nhẩy hip hop thì những 400 calo tương đương với một giờ đi bộ nhanh, nhẩy swing là 235 calo; ballroom là 265 calo;nhẩy bốn đôi square dancing là 280 calo; vũ ballet là 300 calo;múa bụng belly là 380 calo, vận động thể hình aerobic là 540 calo.

Một nghệ nhân biểu diễn tranh tài trong một điệu nhạc nào đó có vận động tương đương với một người bơi 800 feet.

- Tốt cho xương khớp, tăng độ đặc của xương, giảm rủi ro xốp xương.

- Tăng chất dinh dưỡng cho sụn khớp, giảm thiểu viêm xương khớp

- Giúp cơ bắp mạnh mẽ, bền bỉ hơn

- Thân thể uyển chuyển, phối hợp nhịp nhàng

- Tăng sự đi đứng vững vàng cho cơ thể

- Tăng sự tự tin nhẩy hay, múa đẹp

- Tăng trí nhớ vì phải nhẩy theo nhịp nhạc và phải nhớ từng bước đi

- Tốt cho trí tuệ, tăng trí nhớ người cao tuổi: phải nhớ nhạc nhớ điệu nhảy, phải ăn nhịp với bạn nhẩy, chứ đâu có ì người ra để người ta đẩy như xe bò...

- Tạo thêm bạn mới, quan hệ mới, giảm thiểu sống cô đơn

Về việc tạo thêm nhiều bạn hữu, tăng sự tin tưởng, hòa khí giữa con người với con người, Ông Trùm nhạc *soul* James Brown có ý kiến: “Bất cứ mọi xích mích nào cũng dễ dàng được hóa giải bằng khiêu vũ, nhẩy múa. Vì chẳng lẽ lại mặt sưng mày sỉa, hầm hầm ôm nhau mà nhẩy”.

- Nâng cao tinh thần, cảm thấy phấn chấn cả về thể xác lẫn tâm hồn, làm ta như sinh động hơn, không còn ưu tư phiền muộn, hận thù ghen ghét, đố kỵ hơn thua.

- Giảm rủi ro mập phì, cao huyết áp, bệnh tim, tiểu đường, ung thư ruột già

- Nhẩy múa làm ta ăn ngon hơn vì vui và vì đói bụng

- Làm trẻ con người, trì hoãn sự lão hóa. Tục ngữ Nhật Bản có nói “mọi người nữ nhẩy múa đều trẻ như con gái 19 tuổi”

**Tham khảo ý kiến bác sĩ**

Trước khi áp dụng khiêu vũ như một hình thức vận động cơ thể, nên tham khảo ý kiến bác sĩ coi xem mình có cần giới hạn gì không.

- Có bao giờ bác sĩ nói mình có vấn đề với trái tim và chỉ nên vận động theo hướng dẫn của bác sĩ

- Có bao giờ thấy đau ở ngực khi vận động hoặc khi không làm công việc gì.

- Có bao giờ đi đứng mà mất thăng bằng, không vững hoặc chóng mặt, muốn té xỉu?

Nên bắt đầu với các điệu nhạc nhẹ nhàng. Cao tuổi thì chậm rãi dìu nhau «đi chợ» tại chỗ với slow, tango, boston, rumba. Trẻ trung thì sôi động bao sàn nhẩy với bebop, twist, cha cha, pasodoble.

Và nên luôn luôn coi khiêu vũ như một giải trí lành mạnh, một loại vận động cơ thể hữu ích, chứ đừng điên cuồng thâu đêm suốt sáng dưới ảnh hưởng của thuốc lắc, rượu mạnh.

**Kết luận**

Nhẩy múa là một sinh hoạt có nhiều phúc lợi. Nó làm người buồn hóa vui. Nó tăng óc sáng tạo, tăng tình bạn, tạo ra tình yêu, phục hồi trí nhớ. Nó duy trì tốt sức khỏe tinh thần và thể chất từ trẻ tới già, nam cũng như nữ.

Ngoài ích lợi  sức khỏe cho cá nhân, khiêu vũ cũng có những ích lợi xã hội.

Nhẩy múa không chỉ là những bước đi theo điệu nhạc, mà là một phối hợp độc đáo của hoạt động thể chất, giao tế xã hội và kích thích tinh thần.

 Nếu muốn gặp nhiều bạn bè: Hãy tới sàn nhẩy. Nếu muốn có sức khỏe tốt: Hãy khiêu vũ. Muốn quên mọi âu lo: Hãy quay cuồng luân vũ, xua đuổi ưu tư ra ngoài trí óc.

Ngày xưa người ta nhẩy múa theo nghi lễ tôn giáo, nhẩy múa để giao tế nhân sự. Vua Chúa thăm viếng nhau đều có dạ hội, khiêu vũ để tỏ tình thân thiện. Quốc trưởng các quốc gia ngày nay thăm viếng nhau cũng có dạ hội khiêu vũ liên hoan ký kết tương trợ, thương mại, bảo vệ...

Cho nên có ý kiến rằng nếu mỗi buổi sáng trước khi tới sở, đi làm, bà con lối xóm dìu nhau nhẩy một điệu nhạc vui rồi chiều về cũng nắm tay vũ cùng nhau thì cộng đồng hòa hợp, bình an.

Trắng đen, tà nghịch đều cùng nhau hòa mình khiêu vũ thì đâu còn ngăn cách chính kiến, hận thù bom đạn...

Làm được như vậy thì cũng vui đấy nhỉ.

**Bác sĩ Nguyễn Ý-Ðức Texas-Hoa Kỳ**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**CỤ XỨ BÊN TA**

**LỜI TẠM BIỆT:**

****

**Kính xin mọi người hiệp thông**

**cầu nguyện cho Cha Cố**

**PX. Hoàng Đình Mai**

**1947- 01.09.2018**

**Xin chân thành cám ơn**

**Quán trọ đời chân trần nay đã mỏi,**

**Chào mọi người tôi tạm biệt ra đi,**

**Đột ngột chia tay chẳng kịp nói gì.**

**Xin nhắn gửi đôi lời ai ở lại:**

**"Quà Tặng Tin Mừng" đang đợi tiếp theo...**

**"Cơm Yêu Thương" giúp ung thư ngặt nghèo.**

**Đa tạ tấm lòng chung tình bác ái.**

**Làm đẹp lòng Thiên Chúa: giáng Hồng Ân.**

**Kính báo:** Mọi sự giúp đỡ cho chương trình Quà Tặng Tin Mừng và Cơm Yêu Thương,

xin vui lòng liên lạc BBT CGVN conggiaovietnam@gmail.com

Để tưởng nhớ và tri ân Lm Gã Siêu Hoàng Đình Mai, Đặc San GSVN sẽ cho đăng mỗi kỳ một Chuyện Phiếm của Gã Siêu.

**CỤ XỨ BÊN TA**

Nếu gã nhớ không lầm, thì trước ngày ba mươi tháng tư năm bảy mươi lăm, tại Đại Chủng Viện Thánh Giuse Saigon các thầy phó tế, hay nói nôm na là các cụ sáu, được lãnh nhận chức vụ linh mục vào cuối tháng tư, trước khi ra trường; còn tại Giáo Hoàng Học Viện Thánh Piô X Đàlạt, thì vào tháng mười hai, trước lễ Giáng Sinh. Thành thử trong năm có những đợt truyền chức, được gọi là những mùa hồng ân,

Vào những mùa và những đợt này, bàn dân thiên hạ lại được nghe trình bày về linh mục. Các vị giảng thuyết cả tiếng lại dài hơi, ca tụng vẻ cao đẹp tuyệt vời của thiên chức ấy. Chẳng hạn linh mục là trung gian giữa trời và đất, là gạch nối giữa Thiên Chúa và nhân loại. Nghe cứ như rót vào tai.

Có vị trích dẫn mẩu đối thoại hình, hình như  của cha thánh Gioan Maria Vianney, để biện minh cho những lời ca tụng của mình. Thánh nhân phát biểu như sau :

- Nếu một ngày nào đó, tôi gặp một thiên thần và một linh mục ở giữa đường, thì tôi sẽ cúi đầu chào linh mục trước, bởi vì linh mục đã đem Chúa đến cho tôi, còn thiên thần thì…không.

Có vị còn xác quyết mạnh mẽ hơn thế nữa, khi nói :

- Mẹ Maria chỉ sinh Chúa có một lần, còn linh mục thì không ngừng sinh Chúa mỗi ngày!

Chỉ sợ rằng các cha mới cứ được nghe miết những lời “khoái cả lỗ nhĩ” này, mà lim dim ngủ trên những hào quang của mình. Cứ ngỡ mình là ông Bụt cao sang, mà quên mất thân phận hòn đất thấp kém, bởi vì từ hòn đất, các ngài đã được cất nên ông Bụt.

Có một anh bạn là linh mục, ngày kia đã tâm sự với gã như thế này :

- Hồi còn bé, mình thích đi tu lắm, ông có biết tại sao không ? Này nhé, đi tu làm cha thì được ở nhà tây, được mang giày tây, được ăn bánh tây. Ra ngoài đường, bất luận già trẻ lớn bé, nam phụ lão ấu đều khoanh tay cúi đầu chào : Con xin phép lạy cha ạ. Lạy cha mà còn cần phải xin phép nữa, thì quả là hết ý. Hồi ấy, mình cũng giống như anh em ông Giacôbê và Gioan, mang nặng đầu óc xôi thịt, theo Chúa với mục đích vinh thân phì gia, mong được ngồi bên tả và bên hữu Chúa, có nghĩa là tìm lấy cho mình ghế nọ ghế kia,  chức này chức khác. Tóm lại là được  làm lớn trong vương quốc của Ngài. Thế rồi những tháng năm dài ở chủng viện đã dần dần thanh luyện cái ý hướng của mình, nhờ đó mình không còn mang ảo tưởng nữa. Chức linh mục là để phục vụ Chúa và người khác, chứ không phải là để phục vụ cho bản thân. Và đời linh mục chẳng phải là một xa lộ an toàn, nhưng cũng chất đầy những chông gai và sỏi đá…

Cũng vị linh mục này, trong một buổi chia sẻ kinh nghiệm sống, đã được mấy bà hiền mẫu góp ý…nhẹ nhàng như sau :

- Đi tu như các cha, các thầy, các dì thế mà sướng, chứ còn đèo bòng như tụi con, khổ lắm cha ơi.

Có bà còn mạnh miệng phán một cách rất quyết liệt và quá khích :

- Khi gặp gỡ và trao đổi với những đôi hôn nhân, cha hãy bảo chúng nó đừng lấy nhau nữa, khổ lắm cha ơi.

Nghe vậy, gã bèn hỏi :

- Vậy cha đã giải tỏa cho họ như thế nào ?

Ngài trả lời :

- Mình cũng chỉ biết nhún vai, nhếch mép…mần duyên mà nói với họ rằng : Có ở trong chăn mới biết chăn có rận và đoạn trường ai có qua cầu mới hay. Các bà cứ thử đi tu làm…cha mà coi xem có nổ đom đóm mắt và toát mồ hôi hột ra không ?

Đúng thế, bông hồng nào mà chẳng có gai, cuộc đời nào mà chẳng có những đắng cay của nó. Định luật này được áp dụng cho mọi người, ở mọi nơi và trong mọi lúc, chẳng miễn trừ cho một ai, kể cả linh mục và tu sĩ.

Vì thế, hôm nay gã xin hầu chuyện về nỗi đoạn trường và những cay đắng bẽ bàng của các linh mục, đặc biệt các cụ xứ, các cha sở bên ta, tức là bên Việt Nam. Hy vọng có người nào đó sẽ viết tiếp về nỗi đoạn trường và những cay đắng bẽ bàng của các cụ xứ, các cha sở bên tây.

Nhìn thoáng qua con người và cuộc đời, gã thấy linh mục được phủ đầy hào quang, thậm chí có kẻ xấu bụng còn liệt các ngài vào hàng :

- Ngồi nhà mát, mà ăn bát vàng.

- Muốn nói ngoa, thì làm cha mà nói.

Hằng ngày chẳng phải bon chen, bươn chải hay khắc khoải với vấn đề cơm áo gạo tiền. Rồi lại còn được bàn dân thiên hạ trọng kính. Thấy vậy ai mà chẳng ham.

Tuy nhiên, nếu vào sâu hơn một chút, thì con người và cuộc đời linh mục cũng không thiếu những gian nan và thử thách. Yếu tố căn bản tạo nên tấm bi kịch của thân phận linh mục, theo gã nghĩ, đó chính là những mâu thuẫn chồng chéo. Có những mâu thuẫn từ bên ngoài, do hoàn cảnh mang tới. Nhưng cũng có những mâu thuẫn từ bên trong, phát sinh do  bản chất, do căn tính của linh mục.

Trước hết là những mâu thuẫn từ bên ngoài.

Ngày xưa việc huấn luyện và đào tạo linh mục được chia làm hai giai đoạn.

Giai đoạn thứ nhất ở tiểu chủng viện. Các chủng sinh được gọi là các chú. Ngoài những sinh hoạt đạo đức, các chú còn được học một chương trình giống như các thanh thiếu niên ngoài đời, cho đến lúc mãn tràng, hết lớp đệ nhất hay lớp mười hai.

Giai đoạn thứ hai ở đại chủng viện. Các chủng sinh bây giờ được gọi là các thầy. Ngoài những sinh hoạt đạo đức, các thầy còn được trau dồi về triết học và thần học, nghĩa là được tìm hiểu về những sự cao siêu trên trời.

Sau khi lãnh nhận chức linh mục và bước chân xuống cuộc đời, nhất là trong trách nhiệm và bổn phận của một cụ xứ, thì những sự cao siêu trên trời ấy bỗng biến đi đâu mất tiêu, để rồi phải đối đầu với những việc cụ thể dưới đất.

Dĩ nhiên, cái chất đạo đức được tôi luyện trong bao nhiêu năm tháng, không nhiều thì ít, cũng đã thấm được phần nào vào con người linh mục. Nhưng rồi những chi phối của thế gian nhiều lúc cũng đã làm cho cái chất đạo đức ấy bị phai nhạt dần.

Ngày xưa, cụ xứ chỉ được học qua quít về…nghệ thuật hùng biện, thế mà bây giờ, giảng dạy lại trở nên một trong những hoạt động chính yếu của ngài. Nếu ngài giảng về những sự cao siêu trên trời, giáo dân sẽ ngáp lên ngáp xuống. Họ đòi hỏi bài giảng của ngài phải cụ thể và xúc tích, nghĩa là phải xuất phát từ đời thường, để rồi lại được áp dụng vào chính cuộc sống hằng ngày. Vậy phải làm thế nào để đào cho ra cái chất sống ấy ?

Là người luôn đứng trên bục mà dạy thiên hạ, thế nhưng nếu không khéo thì chính ngài lại trở thành kẻ…mất dạy. Hai chữ mất dạy ở đây không có nghĩa là ngỗ nghịch, hỗn láo mà chỉ xin được hiểu là không còn được dạy bảo, như lời một bà mẹ đã nói với người con của mình vừa mới được thụ phong linh mục như sau :

- Con ơi, kể từ ngày hôm nay, nếu không ý tứ, thì con sẽ trở nên một kẻ mất dạy, vì với chức linh mục, con sẽ không còn được ai dạy bảo nữa.

Đúng thế, nếu không kết hiệp mật thiết với Chúa qua những  tâm tình cầu nguyện, thì cụ xứ không còn được Chúa dạy bảo. Hay nói đúng hơn, cụ xứ không còn sẵn sàng đón nhận sự soi dẫn của Chúa.

Đồng thời, với những thành công gặt hái được và những trọng kính người ta dành cho mình, cụ xứ dễ mang ảo tưởng cho rằng mình là một bậc thầy lỗi lạc, ý kiến của mình luôn đúng, cho nên dễ dàng gạt bỏ thẳng thừng những ý kiến đóng góp, những đề nghị xây dựng của người khác. Từ đó, cụ xứ sẽ rơi vào thái độ cực đoan, độc tài và độc đoán, không còn biết lắng nghe. Như thế phải chăng là sẽ làm cho mình dần dần trở nên mất dạy.

Cụ xứ bên ta được sánh ví như một chiếc chìa khóa vạn năng, ổ  nào cũng phải mở được, hay nói một cách khác, đụng đâu thì phải làm đó, mà việc nào xem ra cũng phải được xếp vào bậc thầy, bậc sư phụ, bởi vì ngài là…thầy cả cơ mà.

Ngày xưa, cụ xứ đâu có được học về kiến trúc, thế mà bây giờ ngài phải nhúng tay vào hết mọi công trình, xây từ nhà thờ cho đến nhà bếp, xây từ nhà xứ cho đến nhà sinh hoạt, thậm chí đến cả chuồng heo, chuồng gà. Thế nhưng, những kẻ không hiểu thì chép miệng phê bình :

- Cha xây, rồi cha lại cất. Xây nhiều thì cất cũng nhiều.

Trái lại, nếu không xây, thiên hạ bảo cha cù lần :

- Bao nhiêu năm cha ở với chúng con mà chẳng để lại được một công trình nào cả. Cha chẳng lo xây, nhưng chỉ lo cất mà thôi.

Rất lơ mơ về nghề xây dựng, nhưng vì là cụ xứ có toàn quyền, nên đôi lúc ngài cũng đã ngẫu hứng thò tay điều chỉnh bản vẽ, thêm cái này, bớt cái kia, thành thử kết cấu cứ thay đổi luôn xoành xoạch, đến độ quỷ thần cũng không lường nổi.

Ngày xưa, cụ xứ đâu có được học về việc cấy lúa thần nông, làm đường giao thông, hay đào ao thả cá…thế mà bây giờ, ngài cũng phải lăn xả  vào những ngành nghề này, ít nữa là đưa ra những ý kiến mang nặng tính cách khoa học và kỹ thuật, để dân chúng noi theo mà nâng cao đời sống.

Và còn rất nhiều lãnh vực khác nữa, mặc dù hiểu biết còn rất lơ mơ và kinh nghiệm tích lũy chẳng bao nhiêu, thế mà ngài vẫn cứ phải dấn thân. Thôi thì cha sở đi trước, làng nước theo sau. Hay nói cách khác :

- Đã ăn cơm Chúa thì phải múa tối ngày mà thôi.

Một khó khăn nữa cũng đến từ bên ngoài, đó là cách cư xử của cụ xứ. Ngài phải làm sao để dung hòa được những nghĩa vụ, những hoạt động của mình, luôn đứng ở giữa, không nghiêng bên nọ, cũng không ngả bên kia, bởi vì thái quá thì bất cập.

Trong một bài báo với tựa đề : “Làm cụ xứ thời nay dễ hay    khó ?”, một tác giả đã đưa ra những nhận xét của mình như sau :

*“Nếu cha giảng lâu quá mười phút – Cha lại nói thao thao bất tuyệt !*

*Nếu cha mời mọi người chiêm niệm về Thiên Chúa – Ôi, cha chỉ toàn là nói chuyện trên mây trên gió !*

*Nếu cha đề cập hơi nhiều đến các vấn đề xã hội – Rõ ràng là cha lại khuynh tả rồi !*

*Nếu cha chỉ cư ngụ trong khuôn viên Giáo Xứ – Cha đã tự ý cắt đứt liên hệ với thế gian !*

*Nếu cha cứ cả ngày ở trong Nhà Chung – Cha chẳng chịu đi gặp gỡ tiếp xúc với ai cả !*

*Nếu cha thường xuyên đi thăm người này người kia – Cha chẳng chịu bao giờ ở Nhà Xứ !*

*Nếu cha sẵn sàng làm Phép Rửa Tội và chứng Hôn Phối cho bất cứ ai đến xin – Đúng là cha đã bán tống bán tháo các Bí Tích !*

*Nếu cha đòi hỏi cao hơn và nhiều hơn – Cha chỉ muốn Giáo Hội gồm toàn những người trọn hảo !*

*Nếu cha thành công với thiếu nhi – Đạo của cha là đạo ấu trĩ !*

*Nếu cha năng thăm viếng các bệnh nhân – Cha chỉ phí thời giờ, và không đi sát với các vấn đề của thời đại !*

*Nếu cha sửa sang Nhà Thờ – Cha lại ném tiền qua cửa sổ mất rồi !*

*Nếu cha không tu bổ gì – Cha đã bỏ bê mọi sự !*

*Nếu cha cộng tác chặt chẽ với Hội Đồng Giáo Xứ – Cha lại để cho người ta xỏ mũi cha rồi !*

*Nếu cha không lập Hội Đồng Giáo Xứ – Cha độc tài quá đi mất !*

*Nếu cha hay mỉm cười – Cha quá dễ dãi !*

*Nếu vì đãng trí hay quá bận tâm một chuyện gì đó nên cha không nhìn thấy một người nào đó – Cha khinh người vừa vừa chứ !*

*Nếu cha hay bực bội vì một sai sót nào đó của người khác – Cha thiếu sự độ lượng nhân từ rồi đấy !*

*Nếu cha hiền hòa nhẫn nhục – Cha thiếu nghị lực quả  quyết !*

*Nếu cha còn trẻ – Đúng là cha còn thiếu kinh nghiệm trường đời !*

*Nếu cha đã có tuổi – Xin mời cha nghỉ hưu đi là vừa !*

*Vậy thì, kính thưa cha sở, xin cha cứ can đảm lên nhé !”*

Qua những cuộc tiếp xúc, gã cũng nhận thấy tương tự như vậy : một cha sở, nếu vui tính thì bị hiểu là quá dễ dãi và thân mật, còn nếu nghiêm nghị ít nói thì bị mang tiếng là khó tính, nếu bình dân ăn nói như mọi người thì bị chê là không có tác phong đứng đắn, nếu áo quần  tề chỉnh và ít đi lại thì bị khép vào hạng người kiêu kỳ quan liêu và cách biệt, nếu hăng hái lao động thì bị kêu là kẻ ham của cải vật chất, còn nếu ít làm việc tay chân thì bị trách là con nhà trưởng giả…

Thật đúng như cha ông chúng ta đã nói :

- Ở sao cho vừa lòng người,

  Ở rộng người cười, ở hẹp người chê.

  Cao chê ngỏng, thấp chê lùn,

  Béo chê béo trục béo tròn,

  Gầy chê xương sống, xương sườn phơi ra.

Nếu muốn làm vừa lòng mọi người, thì cụ xứ sẽ chẳng làm vừa lòng được một ai, hay cụ xứ phải là người khôn ngoan như Salomon, bằng không thì sẽ điên cái đầu. Mà dù có khôn ngoan như Salomon chăng nữa, biết đâu lại chẳng có kẻ chê là thủ cựu, là dè đặt, là bảo hoàng hơn vua…Cho nên, cụ xứ vừa phải khôn ngoan như con rắn, lại vừa phải đơn sơ như chim bồ câu, vừa phải cứng như thép, lại vừa phải dịu như nước. Ôi quả thực là nhiêu khê và rắc rối quá đi thôi!

Sau khi đã rảo qua một vài mâu thuẫn từ bên ngoài, bây giờ gã xin trình bày những mâu thuẫn từ bên trong, phát sinh bởi bản chất hay căn tính của linh mục.

Thứ nhất, con người linh mục thì yếu đuối, nhưng lại mang lấy một chức vụ cao cả, chức vụ trung gian giữa Thiên Chúa và nhân loại. Nói theo kiểu thánh Phaolô thì chức vụ ấy chính là một kho tàng quý giá. Thế nhưng, kho tàng quý giá này lại được đựng trong một chiếc bình sành dễ vỡ là thân xác linh mục. Gìn giữ chiếc bình này sao cho không bị bể vỡ cũng là chuyện rất cam go trong suốt cả cuộc đời linh mục.

Ngày xưa, gã có quen một anh bạn bổn đạo mới, tên là Minh. Trong chỗ bạn bè thân mật với nhau, chúng tôi thường gọi anh là…”Minh Tốc”. Chắc hẳn anh đã được nghe thuyết giảng nhiều về sự cao cả của thiên chức linh mục, nên luôn xác tín rằng : Linh mục là người không thể nào sa ngã bởi vì luôn được Chúa yêu thương, nâng đỡ và chở che. Chúng tôi có cắt nghĩa thế nào chăng nữa, anh cũng không chấp nhận. Chúng tôi có đưa ra những bằng chứng cụ thể, chẳng hạn linh mục này đã sa ngã, linh mục kia cởi bỏ chiếc áo chùng thâm để trở về làm…phó giáo dân ngoài đời, anh cũng chẳng chịu nghe. Lập trường của anh trước sau như một :

- Linh mục là người thánh, không thể nào phạm tội!!!

Là trung gian giữa Thiên Chúa và nhân loại, nên linh mục vừa phải gắn bó với Thiên Chúa, nhưng đồng thời cũng phải gắn bó với con người. Vừa nắm chặt lấy bàn tay Thiên Chúa, nhưng đồng thời cũng phải nắm chặt lấy bàn tay con người. Vừa là tôi tớ của Thiên Chúa, nhưng đồng thời cũng phải là tôi tớ của con người. Dung hòa được hai điều này không phải là chuyện dễ dàng chút nào.

Vì thế, trong khi thi hành bổn phận, cụ xứ càng dấn thân vào đời bao nhiêu, thì lại càng phải siêu thoát đối với đời bấy nhiêu, chứ không được quyến luyến với đời. Dưới mắt ngài, cuộc đời chỉ là quán trọ trong hành trình tiến về Nước Trời vì chỉ Nước Trời mới là quê hương đích thực mà thôi. Hay như người ta thường bảo :

- Thân xác là bụi tro, danh vọng là mây khói và tiền bạc là phân bón.

Ý thức mình chỉ là một con người yếu đuối, trong tay không có những phương tiện chính trị, những nguồn tài chánh, hay những vũ khí quân sự, thế nhưng linh mục lại chất chứa một sức mạnh vô song, sức mạnh của tình yêu và thập giá, hay nói đúng hơn là sức mạnh của chính Thiên Chúa, như thánh Phaolô đã viết :

- Chính lúc tôi yếu lại là lúc tôi mạnh.

Những kẻ muốn tẩy trừ Giáo hội ra khỏi thế giới đã biết rõ điều ấy. Bởi vì với biết bao nhiêu quyền lực và sức mạnh, họ cũng vẫn không thể nào đè bẹp nổi linh mục và làm cho Giáo hội bị sụp đổ.

Linh mục không phải chỉ là một con người vừa yếu lại vừa mạnh, nhưng còn là một con người vừa được yêu lại vừa bị ghét.

Như trên, chúng ta đã thấy người giáo dân Việt Nam đã dành cho linh mục những yêu thương và trọng kính. Trong khi đó, linh mục cũng lại là người bị thù oán, bị chỉ trích nhiều hơn cả. Cũng như Đức Kitô, cụ xứ trở nên bia cho người ta chống đối.

Bernanos, một nhà văn công giáo, đã có lý khi thốt lên :

- Phải bị ghét bỏ mới chính là linh mục đích thực của Đức Kitô.

Linh mục bị những kẻ thù của Giáo hội hạ nhục, bôi nhọ và vu khống vốn dĩ chỉ là chuyện…thường ngày ở huyện. Thế nhưng, linh mục còn bị chính con cái mình, những kẻ được ngài dẫn dắt, quay lưng chống lại và phản bội.

Bằng chứng là những đơn kiện cáo các linh mục nơi phần đời cũng như nơi phần đạo tại Việt Nam hình như mỗi ngày một gia tăng và nổi cộm. Thậm chí, có linh mục đã phải ngậm đắng nuốt cay mà than thở cả tiếng, khi đời mình đã ngả bóng về chiều :

- Bạc như dân, bất nhân như lính.

Sau cùng, trong khi thi hành chức vụ, linh mục và nhất là cụ xứ thường gặp phải một loại mâu thuẫn khác nữa, đó là mâu thuẫn giữa nhiều và chẳng có chi.

Đúng thế, đôi khi cụ xứ cầm trong tay cả một đống tiền, thế mà nếp sống vẫn cứ đơn giản, vẫn cứ đạm bạc, bởi vì  đống tiền ấy chẳng phải là của riêng mình, nhưng là của chung và được tiêu dùng cho những công việc đem lại lợi ích cho mọi người,  thật đúng với cốt cách : có cũng như không.

 Đặc biệt trong lãnh vực tình cảm, cụ xứ cũng như linh mục phải có một trái tim rộng mở để chia sẻ và cảm thông với hết mọi người, từ những đứa con nít cho đến những ông già bà cả, từ những kẻ giàu nứt khố đổ vách đến những người nghèo túng khố rách áo ôm.

Tình yêu của ngài phải là một tình yêu không biên giới, không loại trừ, không phân cách. Tình yêu ấy phải được trải dài, trải rộng trên mọi người, nhưng lại không được phép đóng lại trên ai cả. Ngài chẳng phải là của riêng một ai và chẳng một ai là của riêng mình ngài. Ngài yêu rất nhiều, nhưng cuối cùng lại chẳng được bao nhiêu. Ngài là bạn của mọi người, nhưng rốt cục lại là người cô đơn nhất. Cô đơn trong trách nhiệm và bổn phận. Cô đơn trong khó khăn và thử thách. Cô đơn trong đau yếu và tuổi già.

Gã xin đưa ra một thí dụ điển hình : buổi chiều Chúa nhật, thánh lễ thật đông vui làm sao. Tiếp nối là giờ sinh hoạt của giới thiếu nhi : những tiếng hát hồn nhiên và những nụ cười ngây thơ của lứa tuổi thiên thần mới rộn rã làm sao…Nhưng rồi sau đó, mọi người ra về và cánh cổng nhà thờ khép lại. Cụ xứ lầm lũi và âm thầm bước vào căn phòng nhỏ hẹp của mình. Có nói thì cũng chỉ nói với chính mình. Có nhìn thì cũng chỉ nhìn hình bóng  mình in trên tường vách. May mà ngài còn có Chúa. Chúa đã cứu ngài một bàn thua trông thấy, bằng không thì chỉ còn nước phá sản và vỡ nợ mà thôi!!!

Để kết luận, gã xin ghi lại ý kiến sau đây của cha Chevrier. Ngài nói :

- Xin hãy giúp tôi xây dựng một ngôi thánh đường. Chỉ có ngôi thánh đường này mới cứu được thế giới.

Người ta ngạc nhiên bèn hỏi :

- Ngôi thánh đường nào vậy ?

Ngài nói tiếp :

- Tôi muốn làm hết sức để xây một ngôi thánh đường mà nền móng là những linh mục thánh thiện, các cột đỡ cũng là những linh mục thánh thiện, nhà tạm cũng là những linh mục thánh thiện, tòa giảng cũng là những linh mục thánh thiện và bàn thờ cũng là những linh mục thánh thiện. Chỉ có ngôi thánh đường này mới cần thiết cho mọi người, ở mọi nơi và trong mọi lúc.

Sở dĩ như vậy vì đời sống đạo đức của người giáo dân lệ thuộc khá nhiều vào sự thánh thiện của các linh mục và các…cụ xứ!!!

***Chuyện phiếm của Gã Siêu.***

|  |
| --- |
|  |
|  |

﻿[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**Giáo sĩ: xuất phát từ giáo dân, hiện diện vì giáo dân và cậy dựa vào giáo dân**

##### Tri Ân

**Cha Luca PHẠM QUỐC SỬ**

**Chủ Nhiệm Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam**



**30.12.1946 – 01.12.2020**

- Mọi liên lạc: Ghi danh, thay đổi địa chỉ, đóng góp ý kiến, bài vở..., xin gởi về địa chỉ

[giaosivietnam@gmail.com](mailto:giaosivietnam@gmail.com)

- Những nội dung sẽ được đề cao và chú ý bao gồm:

Trao đổi, chia sẻ những kinh nghiệm thực tế trong việc mục vụ của Giáo sĩ; Những tài liệu của Giáo hội hoặc của các Tác giả nhằm mục đích Thăng tiến đời sống Giáo sĩ; Cổ võ ơn gọi Linh mục; Người Giáo dân tham gia công việc “Trợ lực Giáo sĩ” bằng đời sống cầu nguyện và cộng tác trong mọi lãnh vực; Mỗi Giáo dân phải là những “Linh mục” không có chức Thánh; Đối thoại trong tinh thần Bác ái giữa Giáo dân và Giáo sĩ… (Truyền giáo hay xây pháo đài?)

- Quy vị cũng có thể tham khảo những số báo đã phát hành tại

[www.conggiaovietnam.net](http://www.conggiaovietnam.net)

Rất mong được sự cộng tác, hưởng ứng của tất cả Quí vị

Xin chân thành cám ơn tất cả anh chị em đã sẵn lòng cộng tác với chúng tôi bằng nhiều cách thế khác nhau.

**TM. Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam**

**Thư Ký: Giuse Phạm Hoàng Quỳnh.**

**TGP Baltimore** **USA**

1. x. CĐ VATICAN I, Hiến chế tín lý về Giáo Hội Chúa Kitô *Pastor aeternus*: DS 1821 (3050t). [↑](#footnote-ref-1)
2. x. CĐ FIRENZE, *Decretum Pro Graecis*: DS 694 (1307) và CĐ VATICAN I, DS 1826 (3059). [↑](#footnote-ref-2)
3. x. *Liber Sacramentorum* của Thánh Grêgôriô, *Kinh Tiền Tụng ngày sinh nhật* thánh Matthia và Tôma: PL 78, 51 và 152; x. Cod. VATICAN Lat. 3548, f. 18; T. HILARIÔ, *In Ps.* 67, 10: PL 9, 450; CSEL 22, tr. 286; T. HIÊRÔNIMÔ, *Adv. Iovin*, 1, 26: PL 23, 247A; T. AUGUSTINÔ, *In Ps.* 86, 4: PL 37, 1103; T. GRÊGÔRIÔ CẢ, *Mor., In Iob*, XXVIII, V: PL 76, 455-456; PRIMASIÔ, *Comm. in Apoc.* V: PL 68, 924BC; PASCHASIÔ RADBERTÔ, *In Mt,* c. VIII, ch. 16: PL 120, 561C; x. LÊÔ XIII, Thư *Et Sane*, 17.12.1888: ASS 21 (1888), tr. 321. [↑](#footnote-ref-3)
4. x. Cv 6,2-6; 11,30; 13,1; 14,23; 20,17; 1 Ts 5,12-13; Pl 1,1; Cl 4,11 và nhiều chỗ khác. [↑](#footnote-ref-4)
5. x. Cv 20,25-27, 2 Tm 4,6t, so sánh với 1 Tm 5,22; 2 Tm 2,2; Tt 1,5; T. CLÊMENTÊ RÔMA, *Ad Cor*. 44, 3: xb. Funk, I, tr. 156. [↑](#footnote-ref-5)
6. T. CLÊMENTÊ RÔMA, *Ad Cor*, 44, 2: xb. Funk, I, tr. 154tt. [↑](#footnote-ref-6)
7. x. TERTULLIANÔ, *Praescr. Haer*. 32: PL 2, 52t; T. IGNATIÔ TỬ ĐẠO, nhiều chỗ khác. [↑](#footnote-ref-7)
8. x. TERTULLIANÔ, *Praescr. Haer*. 32: PL 2, 53. [↑](#footnote-ref-8)
9. x. IRÊNÊÔ, *Adv. Haer*. III, 3, 1: PG 7, 848A; HARVEY 2, 8; SAGNARD, tr. 100: “manifestatam”. [↑](#footnote-ref-9)
10. x. T. IRÊNÊÔ, *Adv. Haer*. III, 2, 2: PG 7, 847; HARVEY 2, 7; SAGNARD, tr. 100: “custoditur”, x. T. IRÊNÊÔ, IV, 26, 2: cột 1053; HARVEY 2, 236, cả IV, 33, 8: cột 1077; HARVEY 2, 262. [↑](#footnote-ref-10)
11. T. IGNATIÔ Tử đạo, *Philad*, lời mở đầu: xb. Funk, I, tr. 264. [↑](#footnote-ref-11)
12. T. IGNATIÔ Tử đạo, *Philad*, 1, 1; *Magn.,* 6, 1: xb. Funk I, tr. 264 và 234. [↑](#footnote-ref-12)
13. T. CLÊMENTÊ RÔMA, nt., 42, 3-4; 44, 3-4, 57, 1-2: xb. Funk, I, tr. 152, 156, 171tt.; T. IGNATIÔ TỬ ĐẠO, *Philad*. 2; *Smyrn.* 8; *Magn.*, 3; *Trall.* 7: xb. Funk I, tr. 265t; 282; 232; 246tt. vv; T. GIUSTINÔ, *Apol,* 1, 65: PG 6, 428; T. CYPRIANÔ, *Epist*, nhiều chỗ khác. [↑](#footnote-ref-13)
14. x. LÊÔ XIII, Thông điệp *Satis cognitum*, 29.6.1896: ASS 28 (1895-96), tr. 732. [↑](#footnote-ref-14)
15. x. CĐ TRENTÔ, Sắc lệnh *De* *Sacr. Ordinis*, ch. 4: DS 960 (1768); CĐ VATICAN I, Hiến chế tín lý về Giáo Hội Chúa Kitô *Pastor aeternus*, ch. 3: DS 1828 (3061); PIÔ XII, Thông điệp *Mystici Corporis,* 29.6.1943*:* AAS 35 (1943), tr. 209 và 212*; Giáo luật,* khoản 329,1*.* [↑](#footnote-ref-15)
16. x. LÊÔ XIII, Thư *Et Sane*, 17.12.1888: ASS 21 (1888), tr. 321t. [↑](#footnote-ref-16)
17. x. T. LÊÔ Cả, *Serm*. 5, 3: PL 54, 154. [↑](#footnote-ref-17)
18. CĐ TRENTÔ, khoá 23, ch. 3, trích 2 Tm 1,6-7 để chứng minh phép truyền chức Thánh thật sự là một bí tích: DS 959 (1766). [↑](#footnote-ref-18)
19. Trong *Trad. Apost.* 3, xb. Botte, *Sources Chrétiennes*, tr. 27-30, Giám mục có chức tư tế nhất phẩm (*primatus sacerdotii*); x. *Sacramentarium Leonianum*, xb. C. Mohlberg*, Sacramentarium Veronense*, Rôma, 1955, tr. 119: “đưa đến tác vụ linh mục tối cao… xin hoàn tất đỉnh cao của mầu nhiệm nơi các linh mục của Chúa *…*”; *Trad. Apost., Liber Sacramentorum Rômanae Ecclesiae*, Rôma, 1960, tr. 121-122: “Lạy Chúa, xin ban cho họ ngai toà Giám mục để họ điều khiển Giáo Hội Chúa và toàn dân”: x. PL 78, 224. [↑](#footnote-ref-19)
20. x. *Trad. Apost.* 2: xb. Botte, tr. 27. [↑](#footnote-ref-20)
21. x. CĐ TRENTÔ, khoá 23, ch. 4, dạy rằng bí tích Truyền chức khắc ghi ấn tích bất khả tiêu huỷ: DS 960 (1767); x. GIOAN XXIII, Huấn từ *Iubilate Deo*, 8.5.1960: AAS 52 (1960), tr. 466; PHAOLÔ VI, *Bài giảng tại Vương cung Thánh đường Vatican*, 20.10.1963: AAS 55 (1963), tr. 1014. [↑](#footnote-ref-21)
22. T. CYPRIANÔ, *Epist.* 63, 14: PL 4, 386; HARTEL, III B, tr. 713: “Linh mục thật sự hành động thay Chúa Kitô”; T. GIOAN KIM KHẨU*, In 2 Tim*, Bài giảng 2, 4; PG 62, 612: Linh mục là “biểu tượng” (symbolon) của Chúa Kitô; T. AMBRÔSIÔ, *In Ps*. 38, 25-26: PL 14; 1051-52: CSEL 64, 203-204; AMBROSIASTER, *In 1 Tim* 5, 19: PL 17, 479 C và *In Ep 4*, 11-12; cột 387 C; THEODORUS MOPSUESTIA, *Hom* *Catech*, XV, 21 và 24: xb. Tonneau, tr. 497 và 503; HESYCHIUS HIEROS., *In Lev.,* L. 2, 9, 23: PG 93, 894B. [↑](#footnote-ref-22)
23. x. EUSÊBIÔ, *Hist. Eccl*. V, 24,10: GCS II, 1, tr. 495; xb.Bardy, *Sources Chr.* II, tr. 69; ĐIÔNYSIUS, trong Eusêbiô, VII, 5, 2: GCS II, 2, tr. 638tt.; xb.Bardy, II, tr. 168tt. [↑](#footnote-ref-23)
24. x. Về các Công Đồng thời trước, EUSÊBIÔ, *Hist, Eccl.* V, 23-24: GCS II, 1, tr. 488tt.; Bardy, II, tr. 66tt. và nhiều chỗ khác; CĐ NICÊA, điều 5: *Conc. Oec. Decr*, tr. 7. [↑](#footnote-ref-24)
25. TERTULLIANÔ. *De Ieiunio,* 13: PL 2, 972; CSEL 20, tr. 292, hàng 13-16. [↑](#footnote-ref-25)
26. T.CYPRIANÔ, *Epist.* 56,3: CSEL (Hartel), IIIB, tr. 650; BAYARD, tr. 154. [↑](#footnote-ref-26)
27. x. *Phúc trình chính thức của Zinelli*, trong CĐ VATICAN I: Mansi 52, 1109C. [↑](#footnote-ref-27)
28. x. CĐ VATICAN I, Lược đồ Hiến chế Tín lý II, *De Eccl. Christi*, ch. 4: Mansi 53, 310; x. Phúc trình của Kleutgen về lược đồ sửa lại: Mansi 53, 321B-322B và Tuyên bố của Zinelli: Mansi 52, 1110A; cũng xem, T. LÊÔ CẢ, *Serm,* 4, 3: PL 54, 151A. [↑](#footnote-ref-28)
29. x. *Giáo Luật*, 222 và 227. [↑](#footnote-ref-29)
30. x. CĐ VATICAN I, Hiến chế tín lý về Giáo Hội Chúa Kitô *Pastor aeternus:* DS 1821 (3050t). [↑](#footnote-ref-30)
31. x. T. CYPRIANÔ, *Epist.* 66, 8: CSEL (Hartel) III, 2, tr. 733: “Giám mục trong Giáo Hội và Giáo Hội trong Giám mục”. [↑](#footnote-ref-31)
32. x. T. CYPRIANÔ, *Epist.* 55, 24: Hartel, tr. 642, hàng 13: “Một Giáo Hội tản mác khắp thế giới với nhiều phần tử”; *Epist.* 36, 4: Hartel, tr. 575, hàng 20-21. [↑](#footnote-ref-32)
33. x. PIÔ XII, Thông điệp *Fidei Donum*, 21.4.1957: AAS 49 (1957), tr. 237. [↑](#footnote-ref-33)
34. x. T. HILARIÔ PICT., *In Ps*. 14, 3: PL 9, 206; CSEL 22, tr. 86; T. GRÊGÔRIÔ CẢ, *Moral*. IV, 7, 12: PL 75, 643C; PSEUĐÔ-BASILIÔ, *In Is*. 15, 296: PG 30, 637C. [↑](#footnote-ref-34)
35. T. CÊLESTINÔ, *Epist.* 18, 1-2, gửi đến Công Đồng Eph.: PL 50, 505AB; Schwartz, *Acta Conc. Oec.* I, 1, 1, tr. 22; x. BÊNÊĐICTÔ XV, Tông thư *Maximum Illud*: AAS 11 (1919), tr. 440; PIÔ XI, Thông điệp *Rerum Eccl.*, 28.2.1926: AAS 18 (1926), tr. 69; PIÔ XII, Thông điệp *Fidei Donum*, 1.c. [↑](#footnote-ref-35)
36. LÊÔ XIII, Thông điệp *Grande Munus,* 30.9.1880: AAS 13 (1880), tr. 145; x. *Giáo Luật,* 1327, 1350 § 2. [↑](#footnote-ref-36)
37. Về năng quyền của các Toà Thượng phụ, xem CĐ NICÊA điều 6 về Alexandria và Antiôchia, và điều 7 về Giêrusalem: *Conc. Oec. Decr,* tr. 8; CĐ LATÊRANÔ IV, năm 1215, Hiến chế V: *De* *Dignitate Patriarcharum*: nt., tr. 212; CĐ FERR.- FIRENZÊ: nt., tr. 504. [↑](#footnote-ref-37)
38. x. *Giáo Luật cho Giáo Hội Đông phương*, các khoản 216-314 về các Thượng phụ; các khoản 324-339 về các Tổng Giám mục niên trưởng; các khoản 362-391 về các vị chức sắc khác; đặc biệt các khoản 238, §3; 216; 240; 251; 255 về các Giám mục do các Thượng phụ bổ nhiệm. [↑](#footnote-ref-38)
39. x. CĐ TRENTÔ sắc lệnh *De Reform*., khoá V, ch. 2, số 9, và khoá XXIV, điều 4: *Conc. Oec. Dear*. tr. 645 và 739. [↑](#footnote-ref-39)
40. x. CĐ VATICAN I, Hiến chế tín lý về Đức tin Công giáo *Dei Filius*, 3: DS 1712 (3011); x. Ghi chú kèm theo Lược đồ I *De Eccl*. (trích từ Thánh Robertô Bellarminô): Mansi 51, 579C, và Lược đồ đã được sửa đổi của Hiến chế II *De Ecclesia Christi*, với phần chú giải của Kleutgen; Mansi 53, 313AB; PIÔ IX, thư *Tuas Libenter*: DS 1683 (2879). [↑](#footnote-ref-40)
41. x. *Giáo Luật,* 1322-1323. [↑](#footnote-ref-41)
42. x. CĐ VATICAN I, Hiến chế tín lý về Giáo Hội Chúa Kitô *Pastor Aeternus:* DS 1839 (3074). [↑](#footnote-ref-42)
43. x. Giải nghĩa của Gasser trong CĐ Vatican I: Mansi 52, 1213AC. [↑](#footnote-ref-43)
44. x. GASSER trong CĐ VATICAN I: Mansi 1214A. [↑](#footnote-ref-44)
45. x. nt.: Mansi 1215CD, 1216-1217A. [↑](#footnote-ref-45)
46. x. nt.: Mansi 1213. [↑](#footnote-ref-46)
47. x. CĐ VATICAN I, Hiến chế tín lý về Giáo Hội Chúa Kitô *Pastor Aeternus,* 4: DS 1836 (3070). [↑](#footnote-ref-47)
48. Lời nguyện lễ tấn phong Giám mục theo nghi lễ Byzantinô: *Euchologion to mega,* Rôma, 1873, tr. 139. [↑](#footnote-ref-48)
49. x. T. IGNATIÔ TỬ ĐẠO, *Smyrn*. 8,1: xb. Funk, I, tr. 282. [↑](#footnote-ref-49)
50. x. Cv 8,1; 14,22-23; 20,17 và nhiều chỗ khác. [↑](#footnote-ref-50)
51. Oratio mozarabica: PL 96, 759B. [↑](#footnote-ref-51)
52. T. TÔMA, *Summa Theol.*, III, q. 73, a. 3. [↑](#footnote-ref-52)
53. x. T. AUGUSTINÔ, *C. Faustum,* 12,20: PL 42,265; *Serm.* 57,7: PL 38, 389, v.v… [↑](#footnote-ref-53)
54. T. LÊÔ CẢ, *Serm.* 63,7: PL 54, 357C. [↑](#footnote-ref-54)
55. x. *Traditio Apostolica* của *Hippolytô*, 2-3: xb. Botte, tr. 26-30. [↑](#footnote-ref-55)
56. x. Nghi thức thẩm vấn đầu lễ và kinh nguyện sau Te Deum cuối lễ tấn phong Giám mục. [↑](#footnote-ref-56)
57. x. BÊNÊĐICTÔ XIV, *Br.* *Rômana Ecclesia*, 5.10.1752, đoạn I*: Bullarium Benedicti* *XIV*, bộ IV, Rôma 1758, 21: “Giám mục thay mặt Chúa Kitô và chu toàn trách vụ của Người”; PIÔ XII, Thông điệp *Mystici Corporis*, nt., tr. 211: “Mỗi Giám mục nhân danh Chúa Kitô chăn dắt và điều khiển đoàn chiên được giao phó”. [↑](#footnote-ref-57)
58. x. LÊÔ XIII, Thông điệp *Satis Cognitum*, 29.6.1896: ASS 28 (1895-96), tr. 732; LÊÔ XIII, Thư *Officio Sanctissimo*, 22.12.1887: ASS 20 (1887), tr. 264; PIÔ IX, *Tông thư gửi các Giám mục Đức*, 12.3.1875 và *Huấn từ* 15.3.1875: DS 3112-3117 ấn bản mới. [↑](#footnote-ref-58)
59. x. CĐ VATICAN I, Hiến chế tín lý về Giáo Hội Chúa Kitô *Pastor Aeternus*, 3: DS 1828 (3061); x. *Phúc trình của Zinelli*: Mansi 52, 1114D. [↑](#footnote-ref-59)
60. x. T. IGNATIÔ Tử đạo, *Ad Ephes*, 5,1: xb. Funk, I, tr. 216. [↑](#footnote-ref-60)
61. x. T. IGNATIÔ Tử đạo, *Ad Ephes,* 6,1: xb. Funk I, tr. 218. [↑](#footnote-ref-61)
62. x. CĐ TRENTÔ khoá 23, *De Sacr*. O*rd*, ch. 2: DS 958 (1765) và điều 6: DS 966 (1776). [↑](#footnote-ref-62)
63. x. INNÔCENTIÔ I, *Epist. ad Decentium*: PL 20, 554 A; Mansi 3, 1029; DS 98 (215): “Linh mục thuộc hàng tư tế nhị phẩm, không có chức vị tư tế tối cao”; T. CYPRIANÔ, *Epist.* 61,3: CSEL (Hartel), tr. 696. [↑](#footnote-ref-63)
64. x. CĐ TRENTÔ, nt.: DS 956a-968 (1763-1778), và đặc biệt điều 7: DS 967 (1777); PIÔ XII, Tông hiến *Sacramentum Ordinis*: DS 2301 (3857-61). [↑](#footnote-ref-64)
65. x. INNÔCENTIÔ I, nt.; T. GRÊGÔRIÔ NAZ., *Apol*. II, 22: PG 35, 432B; ĐIÔNYSIÔ, *Eccl Hier*., 1,2: PG 3, 372D. [↑](#footnote-ref-65)
66. x. CĐ TRENTÔ, Khoá 22: DS 940 (1743); PIÔ XII, Thông điệp *Mediator Dei*, 20.11.1947: AAS 39 (1947), tr. 553; DS 2300 (3850). [↑](#footnote-ref-66)
67. x. CĐ TRENTÔ, Khoá 22: DS 938 (1739-40); CĐ VATICAN II, Hiến chế về Phụng vụ Thánh *Sacrosanctum Concilium,* 7 và 47: AAS 56 (1964), tr. 100-113. [↑](#footnote-ref-67)
68. x. PIÔ XII, Thông điệp *Mediator Dei*, nt., 67. [↑](#footnote-ref-68)
69. x. T. CYPRIANÔ, *Epist.* 11,3: PL 4, 242B; CSEL (Hartel) II, 2, tr. 497. [↑](#footnote-ref-69)
70. x. *Pontificale romanum*, lễ truyền chức linh mục: lúc trao phẩm phục. [↑](#footnote-ref-70)
71. x. *Pontificale romanum*, lễ truyền chức linh mục: Kinh Tiền Tụng. [↑](#footnote-ref-71)
72. x. T. IGNATIÔ Tử đạo, *Philad* 4,: xb. Funk I, tr. 266; T. CORNÊLIÔ I, trong T. CYPRIANÔ, *Epist.* 48, 2: CSEL (Hartel) III, 2, tr. 610. [↑](#footnote-ref-72)
73. Constitutiones Ecclesiae aegyptiacae, III, 2: xb. Funk, Didascalia, II, tr. 103; Statuta Eccl. Ant. 37-41: Mansi 3, 954. [↑](#footnote-ref-73)
74. T. POLYCARPÔ, *Ad Phil*. 5, 2: xb. Funk I, tr. 300: “Chúa Kitô tự hạ được gọi là Đấng Phó tế – Đấng phục vụ mọi người”; x. *Didachè* 15,1: nt., tr. 32; T. IGNATIÔ TỬ ĐẠO, *Trall*. 2, 3: nt., tr. 242. *Constitutiones Apostolorum*, 8, 28, 4: xb. Funk, *Didascalia,* I, tr. 530. [↑](#footnote-ref-74)